TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 63 (tháng 10/2014)

ISSN 1859 - 4719

* CHÀO MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PCCC (4/10/1961 - 4/10/2014)

* 60 năm ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2014)

* 84 NĂM NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2014)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT PCCC

Trụ sở chính: Số 243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
Số điện thoại: 04.38547171 - 04.35535633;
Fax: 04.35535633 - 04.38547171.
Email: trungtampccc@fpt.vn

Văn phòng đại diện phía Nam: 187 Đỗ Pháp Thuận, Khu APAK,
Phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
Tel: 0862814418.
Email: trungtsmkhktpccc@gmail.com

- **Chuyên tư vấn thiết kế, cung cấp thiết bị thi công hệ thống PCCC&CNCH.**
- **Lập dự án, thẩm định dự án, lập hồ sơ dự thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các dự án mua sắm, đầu tư trang thiết bị chữa cháy và CNCH.**
- **Kiểm định các thiết bị PCCC, vật liệu chống cháy như: vách chống cháy, cửa chống cháy, trần chống cháy, sơn chống cháy, cáp chống cháy,...**
- **Đào tạo, phổ biến kiến thức PCCC&CNCH, đào tạo kỹ năng sống, phòng vệ thông minh,... cấp chống chỉ PCCC và CNCH.**

MỘT SỐ HÌNH ẢNH NHỮNG CÔNG TRÌNH ĐÃ THI CÔNG



Trụ Sở Bộ Nội Vụ



Bệnh Viện K



TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 63 tháng 10/2014
ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
ISSN 1859 - 4719



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Đồng chí Đại tướng GS. TS Trần Đại Quang Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an thăm và chúc mừng Trường Đại học PCCC nhân Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH 4/10/2014.

TRONG SỐ NÀY

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. PV: Bộ trưởng Bộ Công an Trần Đại Quang tới thăm và chúc mừng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
6. BÙI VĂN THÀNH: Đổi mới công tác đào tạo là nền tảng cơ bản để nhà trường tồn tại và phát triển bền vững.
8. NGÔ VĂN XIÊM: Hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC&CNCH ở nước ta.
11. VIỆT HOÀNG: Nhiều hoạt động kỷ niệm Ngày Toàn dân PCCC.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
14. NGUYỄN NGỌC KHÁNH: Cảm xúc ngày khai trường.
15. ĐINH TƯỜNG LINH: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lạng Sơn - 53 năm làm theo lời Bác.
17. TRANG HẠ: Hồi ức về trận chiến chống "giặc lửa" ở Kho xăng Bến Thủy.

III. KỶ NIỆM 60 NĂM GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI (10/10/1954 - 10/10/2014)
19. HOÀNG VIỆT: 60 mùa Thu lịch sử.

IV. KỶ NIỆM NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM 20/10/2014
21. PHẠM KHẮC LỊCH: Quyền của Phụ nữ Việt Nam trong Hiến pháp năm 2013.
23. NGUYỄN THỊ THANH: Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC - Ấm áp những hoạt động nghĩa tình.

V. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
25. NGÔ XUÂN KẾT: Tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
27. NGUYỄN VĂN NO: Công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các chùa Khmer trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

VI. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
29. ĐỖ NGỌC CẨN - PHẠM KHẮC LỊCH: Một số vấn đề lý luận cơ bản về thanh tra chuyên ngành PCCC.
31. LÊ VĂN MAI: Quy định mới trong thẩm duyệt thiết kế về PCCC.
33. LÂM VĂN THANH: Nâng cao trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

VII. GÓC NHÌN 114
35. TRANG HUYỀN: Đẩy mạnh tuyên truyền PCCC - Xóa đi nỗi kinh hoàng "cháy chợ".
37. HUY THÔNG: Bài học đắt giá từ những vụ cháy nhà chết người.

VIII. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
38. NGUYỄN VĂN PHONG: Xây dựng và bố trí mạng lưới trạm chữa cháy trên địa bàn các quận ở Thành phố Hà Nội.
40. VƯƠNG ANH - BÙI HÀ: Một số vấn đề trong công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy hiện nay.
42. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH: Một số kinh nghiệm nâng cao chất lượng hoạt động NCKH và hướng dẫn sinh viên NCKH ở Trường Đại học PCCC.
44. ĐỖ THỊ HÀ: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên khối các Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân trong tình hình mới.

IX. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC
46. DƯƠNG THANH HÙNG: Wilo Salmson.

X. PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG
48. ĐÀO TUẤN: Tuyên truyền kiến thức PCCC cho trẻ em qua truyện tranh.

XI. BẠN CÓ BIẾT
50. THÙY DƯƠNG: Triangle Shirtwaist
Thảm họa công nghiệp trong lịch sử nước Mỹ.



Đồng chí Đại tướng GS, TS. Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an thăm và chúc mừng Trường Đại học PCCC nhân dịp kỷ niệm Ngày Truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH 4/10/2014. *Ảnh: Mạnh Cường*

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN TRẦN ĐẠI QUANG

TỚI THĂM VÀ CHÚC MỪNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Nhân dịp kỷ niệm 53 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH(4/10/1961 – 4/10/2014), sáng ngày 4/10/2014, đồng chí Đại tướng, GS, TS. Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an đã có buổi tới thăm, làm việc và chúc mừng đến các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Trong chuyến gặp gỡ và chúc mừng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đồng chí Đại tướng Trần Đại Quang đã tới thăm và chúc mừng Trường Đại học PCCC. Cùng tới thăm trường trong dịp này có đồng chí Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành – Thứ trưởng Bộ Công an và các đồng chí lãnh đạo các Tổng cục. Tiếp đón đoàn, có đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn – Hiệu trưởng nhà trường, cùng các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu và đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc Trường Đại học PCCC.

Nhân dịp Bộ trưởng Trần Đại Quang tới thăm trường, đồng chí Hiệu trưởng nhà trường đã báo cáo những thành tích nổi bật của Trường trong những năm qua. Nhà trường đã nhiều năm liền đạt thành tích xuất sắc trên các mặt công tác. Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Các hoạt động nghiên cứu khoa học được tổ chức đa dạng, phong phú với nhiều hình thức khác nhau. Phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, xây dựng ý thức tự quản, tự rèn trong học viên được tổ chức sôi nổi... Ngoài ra, Trường Đại học PCCC cũng đã tích cực và kịp thời đón đầu nhu cầu đào tạo kỹ sư PCCC&CNCH cho các ngành dân sự. Đặc biệt, nhà trường đã 8 năm liền nhận Cờ Thi đua Xuất sắc do Bộ Công an trao tặng.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Trần Đại Quang đã chúc mừng và biểu dương những thành tích đã đạt được của cán bộ, công nhân viên nhà trường trong những năm qua. Đồng chí nhấn mạnh rằng, thời gian tới nhà trường cần mở rộng đào tạo hợp tác quốc tế, nâng cao trình độ giáo viên, học viên, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, mở rộng một số trung tâm có tính chất giám định tiêu chuẩn PCCC. Bộ trưởng Trần Đại Quang cũng chỉ rõ tầm quan trọng của công tác đào tạo PCCC&CNCH, không chỉ đào tạo cán bộ PCCC&CNCH cho lực lượng vũ trang trong nước mà còn hỗ trợ đào tạo cán bộ PCCC&CNCH cho nước bạn Lào, Campuchia.

Cũng trong buổi làm việc tại Trường, đồng chí Bộ trưởng Trần Đại Quang đã khẳng định vai trò cấp thiết của việc mở rộng quan hệ quốc tế bạn bè về đào tạo

cán bộ PCCC&CNCH, trong đó, đặc biệt là phát triển công tác đào tạo PCCC trong toàn dân. Cần phải đào tạo cho các ngành nguồn nhân lực am hiểu về lĩnh vực PCCC, phục vụ cho công tác PCCC đạt tiêu chuẩn quốc tế; Tăng cường cho học viên diễn tập và thị sát thực tế; Cập nhật thông tin và trang bị các thiết bị mới trên thế giới để huấn luyện, đào tạo nâng cao trình độ cho các kỹ sư, kỹ thuật viên để có một đội ngũ cán bộ chất lượng cao phục vụ tốt công tác PCCC tại cơ sở. Bộ trưởng Trần Đại Quang cũng biểu dương và hoan nghênh công tác phát triển nghiên cứu khoa học của cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường mặc dù là một trường kỹ thuật điển hình, đồng thời động viên, khuyến khích Nhà trường phấn đấu xây dựng nội bộ, xây dựng trường trở thành Trường "điểm" của ngành và quốc gia.

Sau khi tới thăm Trường Đại học PCCC, đồng chí Bộ trưởng Trần Đại Quang đã tới thăm và chúc mừng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Bộ trưởng nhiệt liệt chúc mừng những thành tích, kết quả của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đạt được trong thời gian vừa qua, đồng thời khẳng định, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ luôn hết sức quan tâm tới công tác PCCC. Trong điều kiện kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã tập trung hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý trong quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH quan tâm, đầu tư, trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhiều phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới.

Trong buổi làm việc tại Cục, đồng chí Bộ trưởng đã nêu rõ những yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian tới. Đồng chí nhấn mạnh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục phấn đấu, nâng cao tinh thần trách nhiệm, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đặt ra và chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch công tác phù hợp, để đạt hiệu quả cao nhất trong công việc; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức tự phòng, tự bảo vệ và tham gia vào công tác PCCC&CNCH trong nhân dân; bên cạnh đó, cần chú trọng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nghiên cứu xây dựng đề án hiện đại hóa, tăng cường tiềm lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; quan tâm sâu sắc tới công tác xây dựng lực lượng, nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng. Bộ trưởng cũng bày tỏ quan điểm, góp ý chân thành về việc thắt chặt mối quan hệ giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH với Trường Đại học PCCC, cùng tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm đào tạo, diễn tập, tham gia ứng trực PCCC... Để hai đơn vị cùng hợp tác phát triển đi lên, nâng cao năng lực PCCC&CNCH, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác được giao, góp phần giữ vững an ninh chính trị và đảm bảo trật tự an toàn xã hội cho đất nước.

Cùng ngày, Bộ trưởng Trần Đại Quang đã tới tham dự Lễ Khai mạc Hội thi Thể thao Nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vòng loại năm 2014 do Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tổ chức. Đồng chí đã tặng hoa và trao cờ lưu niệm cho các đơn vị tham gia thi đấu trong Hội thao. Sự có mặt của Bộ trưởng đã cổ vũ, động viên rất lớn đối với toàn thể các chiến sỹ tham gia, góp phần tạo nên thành công rực rỡ cho Hội thi lần này.

PV



ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐỂ NHÀ TRƯỜNG TỒN TẠI VÀ



Ngày 25/9/2014, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới. Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành – Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC!

Thưa toàn thể các đồng chí cán bộ, giảng viên, công nhân viên và các em học viên thân mến!

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Lễ Khai giảng năm học 2014 – 2015 của Trường Đại học PCCC, ngôi trường tôi đã học tập, công tác và trưởng thành như thầy Hiệu trưởng nhà trường đã giới thiệu. Thay mặt lãnh đạo Bộ Công an và từ tình cảm đặc biệt của cá nhân mình, tôi xin gửi đến các đồng chí đại biểu, toàn thể cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường lời chúc mừng nồng nhiệt nhất trong ngày khai giảng năm học. Chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2013 – 2014, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2014 – 2015.

Thưa các đồng chí!

Cách đây 5 ngày, tôi được đồng chí Hiệu trưởng mời thăm cơ sở 2 của trường tại Lương Sơn, Hòa Bình; tôi đã tận mắt chứng kiến việc thầy và trò của nhà trường đang phải vất vả khắc phục những khó khăn về trường, lớp, nơi ăn, ở, tập luyện. Đồng chí Hiệu trưởng nói với tôi rằng, nhà trường có 3 cơ sở đào tạo, thì cả 3 nơi đều trong tình trạng quá tải do chỉ tiêu đào tạo cán bộ PCCC&CNCH mà Bộ giao trong những năm vừa qua liên tục tăng lên, trong khi đội ngũ giảng viên không đủ, nhiều đồng chí phải tiếp tục đi học tập nâng cao trình độ; công tác tổ chức giảng dạy phải thực hiện tại 3 cơ sở, nên các đồng chí giảng viên phải di chuyển nhiều, rất vất vả; các trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học còn thiếu thốn và đa số là thiết bị cũ, lạc hậu, chất lượng thấp. Hiện nay, nhà trường đang trong giai đoạn xây dựng dự án đầu tư chuyển đổi nên việc đầu tư tại chỗ rất hạn chế, nơi học, nơi tập luyện thiếu thốn nghiêm trọng, học viên ăn, ở chật chội, khó khăn. Tôi rất chia sẻ với những khó khăn hiện

LÀ NỀN TẢNG CƠ BẢN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG*

Trung tướng, TS. BÙI VĂN THÀNH
Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an





tại của nhà trường và đánh giá cao những nỗ lực của các đồng chí. Trong diễn văn khai giảng năm học, đồng chí Hiệu trưởng đã nêu khá đầy đủ những thành tích mà cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường đã đạt được trong năm học vừa qua trên tất cả các lĩnh vực. Năm học 2013 – 2014, Trường Đại học PCCC tiếp tục được nhận Cờ Đơn vị Thi đua Xuất sắc của Bộ trưởng, nhiều đơn vị, cá nhân được tặng Cờ Thi đua, Đơn vị Quyết thắng và Chiến sỹ Thi đua cấp cơ sở.

Thay mặt lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng những thành tích xuất sắc mà Trường Đại học PCCC đã đạt được trong năm học vừa qua.

Thưa các đồng chí!

Năm học 2014 – 2015, toàn ngành giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo. Đối với Bộ Công an, theo chỉ đạo của đồng chí Bộ trưởng, chúng ta đang tích cực chuẩn bị tổng kết toàn diện 70 năm công tác giáo dục đào tạo trong CAND, đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1229 về "Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân đến năm 2020" và Chương trình của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phát triển giáo dục đào tạo trong CAND, giai đoạn 2011 – 2015. Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, hiện nay các đồng chí đang tích cực triển khai thực hiện Luật PCCC sửa đổi và Quyết định số 1110 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Có thể khẳng định, nhiệm vụ của các đồng chí trong năm học 2014 – 2015 cũng như những năm tới đây là rất nặng nề, vì giáo dục đào tạo đã được xác định là quốc sách hàng đầu và phải luôn đi trước một bước.

Tôi nhất trí cao với phương hướng nhiệm vụ công tác của năm học 2014 – 2015 mà đồng chí Hiệu trưởng trình bày và lưu ý, nhấn mạnh thêm với các đồng chí một số vấn đề trọng tâm sau đây:

Một là: Các đồng chí cần nghiên cứu quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong lực lượng CAND năm học 2014 – 2015. Đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, phải đặc biệt coi trọng khâu đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, kiên quyết không để các hiện tượng tiêu cực xảy ra trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ" gắn với việc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc "Tiếp tục siết chặt kỷ cương, kỷ luật, điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

Hai là: Phải nhận thức rõ việc đổi mới công tác đào tạo là nền tảng cơ bản để nhà trường tồn tại và phát triển bền vững. Không ngừng hoàn thiện, nâng cao chất lượng giáo trình, đổi mới nội dung đào tạo theo hướng tinh gọn, giảm tính hàn lâm, tăng tính thực hành và vận dụng kiến thức thực tiễn. Chú trọng đầu tư xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm, các thiết bị giáo cụ trực quan để thực hành; khắc phục tình trạng "giảng chay, học chay". Về phương pháp đào tạo, kiên quyết khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học, dạy học viên cách học, cách nghĩ theo phương châm "giảng ít, học nhiều". Đối với Trường Đại học PCCC, cần đa dạng hóa các loại hình đào tạo, trong đó, lấy đào tạo kỹ năng nghề nghiệp theo hướng ứng dụng, thực hành là mục tiêu, nguyên tắc cơ bản.

Ba là: Cần ưu tiên coi trọng, tạo điều kiện tốt nhất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; có chính sách để thu hút được đông đảo các cán bộ thực tiễn có kinh nghiệm, các nhà khoa học trong và ngoài Ngành tham gia vào công tác giáo dục đào tạo của nhà trường. Tiêu chí đối với mỗi giảng viên của nhà trường: phải có

* Đầu đề do Ban Biên tập đặt

(Xem tiếp trang 18)





HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC PCCC&CNCH Ở NƯỚC TA

PGS, TS, NGND. NGÔ VĂN XIÊM
Phó Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC

Nguồn nhân lực nói chung, trong đó nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quan trọng và quyết định nhất đến chất lượng và hiệu quả các mặt công tác PCCC&CNCH ở nước ta. Nhận thức rõ điều đó, kể từ khi thành lập cho đến nay, Chính phủ và Bộ Công an luôn luôn quan tâm và tạo điều kiện hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho lực lượng PCCC&CNCH. Có thể khẳng định rằng, sự phát triển bền vững và khả năng đáp ứng nhanh chóng, kịp thời những yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC&CNCH các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội trong những năm qua có sự đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ đã được đào tạo, bồi dưỡng hết sức cơ bản, có chất lượng tại các Học viện, Trường Đại học PCCC tiên tiến trên thế giới. Đã đến lúc chúng ta cần tổng kết, đánh giá chặng đường đã qua, để từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho công tác hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho thời gian tới.

Cách đây hơn 50 năm, ngay sau khi ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước về PCCC vào ngày 4/10/1961, mặc dù đất nước còn tạm thời chia cắt, miền Bắc nhiều khó khăn, nhưng Chính phủ và Bộ Công an đã nhận thấy cần phải có đội ngũ cán bộ có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ PCCC mới đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Bắt đầu từ năm 1962, Bộ Công an đã lựa chọn 10 cá nhân ưu tú, có kiến thức và sức khỏe gửi sang Liên Xô đào tạo trình độ Đại học PCCC, mở ra thời kỳ mới về hợp tác quốc tế đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC của nước ta. Và sau đó, Việt Nam tiếp tục gửi sang đào tạo cả hệ Đại học và Trung cấp PCCC tại Liên Xô theo Hiệp định viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam đến năm 1991. Đến đầu những năm 1970, Cộng hòa Dân chủ (CHDC) Đức cũng nhận đào tạo cho Việt Nam một đội ngũ cán bộ có trình độ kỹ sư thực hành PCCC. Đỉnh cao về số lượng gửi đi đào tạo PCCC là năm 1976 với tổng số 60 người, trong đó tại Liên Xô là 40 người và CHDC Đức là 20 người, nhằm đáp ứng đội ngũ cán bộ PCCC của cả nước sau giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngoài đào tạo trình độ Đại học và Trung cấp, bắt đầu từ năm 1978 cho đến năm 1985, nước ta gửi sang Liên Xô đào tạo trình độ Phó Tiến sỹ (nay là Tiến sỹ) chuyên ngành an toàn PCCC với số lượng mỗi năm 2 người. Theo số liệu thống kê, ở giai đoạn này, Liên Xô đã đào tạo cho Việt Nam 16 Phó Tiến sỹ, 125 kỹ sư và gần 100 Trung cấp PCCC, còn ở CHDC Đức 31 người. Đó là chưa kể trên 100 cán bộ lãnh đạo, chỉ huy PCCC các cấp trong cả nước sang bồi dưỡng kiến thức và nghiệp vụ quản lý Nhà nước về PCCC. Chính đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng tại Liên Xô, CHDC Đức đã và đang là những nhà lãnh đạo, nhà quản lý và nhà giáo dục chủ chốt của lực lượng PCCC Việt Nam.

Từ sau năm 1991, do nhiều nguyên nhân khác nhau, nước ta không gửi đi đào tạo ở nước ngoài, mà tập trung đầu tư xây dựng các điều kiện để tự đào tạo bằng chính nguồn lực của mình, với vai trò chủ đạo là những người đã được đào tại Liên Xô và CHDC Đức. Với kiến thức và kinh nghiệm học tập được tại các nhà trường PCCC ở Liên Xô và Đức, cùng với sự giúp đỡ và hỗ trợ của các Trường Đại học trong và ngoài ngành Công an ở trong nước như: Đại học Cảnh sát, Đại học An ninh, Đại học Bách khoa, Đại học Tổng hợp, Đại học Xây dựng, Đại học Kiến trúc... ta đã xây dựng chương trình và tổ chức các khóa đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng và bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng. Đến năm 1999, Trường Đại học PCCC được thành lập theo



Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cở sở của Trường Cao đẳng PCCC và năm học 2000-2001, khóa đào tạo trình độ Đại học PCCC đầu tiên ở nước ta được tiến hành. Cũng ở giai đoạn này, ngoài việc đào tạo cho chính lực lượng của mình, nhà trường còn triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc tế do Chính phủ và Bộ Công an giao là đào tạo bồi dưỡng kiến thức và nghiệp vụ PCCC cho nước bạn Lào và Campuchia. Đồng thời, cử nhiều lượt chuyên gia sang giúp các bạn Lào và Campuchia tổ chức xây dựng lực lượng và trực tiếp tham gia giảng dạy khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ PCCC. Nhờ sự giúp đỡ của nhà trường mà hiện nay, lực lượng PCCC của nước CHDC nhân dân Lào và Campuchia đã phát triển và trưởng thành. Hầu hết các vị trí lãnh đạo, chỉ huy chủ chốt tại Cục Cảnh sát và các Phòng Cảnh sát PCCC thuộc Công an các tỉnh, thành phố của nước bạn Lào là học viên tốt nghiệp tại Trường Đại học PCCC Việt Nam. Có thể nói rằng, đây là giai đoạn phát triển rất đáng tự hào của hợp tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ PCCC của nước ta, từ chỗ ta phải đi học hỏi, nay đã hội tụ đủ những kiến thức và kinh nghiệm nghề nghiệp cần thiết để truyền thụ lại cho người khác, mà tiền đề của nó được bắt nguồn từ những kết quả hợp tác đào tạo với các trường trong và ngoài nước nhiều năm trước đó.

Mặc dù đã có sự trưởng thành và đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của công tác đảm bảo an toàn PCCC, nhưng với mong muốn tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế để học hỏi kiến thức mới và kinh nghiệm của các nước về công tác PCCC của thế giới, nửa cuối tháng 12/2000, trong chuyến công tác trở lại nước Nga, được sự đồng ý của lãnh đạo Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân, đoàn cán bộ Trường Đại học PCCC đã đến thăm và làm việc với Ban Giám đốc Học viện PCCC thuộc Bộ Tình trạng Khẩn cấp Liên bang Nga. Trong các buổi gặp mặt và làm việc tại Học viện, đoàn cán bộ của Trường đã được Ban Giám đốc Học viện và các thầy cô giáo đón tiếp hết sức chu đáo và nhiệt tình. Đặc biệt, khi Việt Nam đặt vấn đề tiếp tục gửi người sang đào tạo, bồi dưỡng tại Học viện, Ban Giám đốc và cá nhân đồng chí Giám đốc Học viện lúc đó là Đại tá Mesalkin E.A nhất trí ngay và nói rằng, đối với Việt Nam, chúng tôi luôn sẵn sàng tạo điều kiện và giúp đỡ, tuy nhiên không phải là miễn phí như trước đây mà phải đóng học phí và các phụ phí sinh hoạt khác trong quá trình học tập tại Học viện vì là quy định chung của Nhà nước Nga. Nắm bắt được cơ hội đó, đoàn cán bộ nhà trường đã đề nghị và hai bên thống nhất ký kết biên bản ghi nhớ về sự hợp tác đào tạo, trao đổi kinh nghiệm và tài liệu dùng để giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học giữa Học viện và Trường Đại học PCCC. Khi về nước, đoàn đã báo cáo với đồng chí Phó Tổng Cục trưởng Trần Duy Tuyên về kết quả làm việc tại Học viện và được đồng chí hoàn toàn ủng hộ. Sau một thời gian hoàn tất các thủ tục và chuẩn bị các điều kiện, năm học 2002, hai đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn và Bùi Đình Thành trở lại Học viện PCCC Bộ Tình trạng Khẩn cấp Liên bang Nga làm nghiên cứu sinh. Như vậy, có thể cho rằng, đây là thời điểm bắt đầu giai đoạn hợp tác đào tạo mới với các nước xét ở khía cạnh Việt Nam phải hoàn toàn tự túc kinh phí đào tạo, vì thời kỳ Liên Xô và CHDC Đức là đào tạo theo viện trợ không hoàn lại. Và từ đó cho đến nay, Việt Nam thường xuyên gửi sang nước Nga mỗi năm 2 nghiên cứu sinh và ít nhất là 2 sinh viên đào tạo trình độ Đại học chuyên ngành PCCC, Tin học và Hóa học. Như vậy, ở hai thời kỳ khác nhau, Liên Xô trước đây và Liên bang Nga hiện nay đã và đang là nước đào tạo, bồi dưỡng cho Việt Nam số lượng nhiều nhất và có chất lượng nhất đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao về PCCC. Công lao to lớn này của Học viện đã được Nhà nước Việt Nam đánh giá rất cao bằng việc trao tặng Học viện Huân chương Hữu nghị. Riêng đối với mỗi học viên, nghiên cứu sinh tại Học viện luôn mãi mãi ghi nhớ và biết ơn các thế hệ thầy, cô giáo và nhân dân Nga đã hết lòng dạy bảo và giúp đỡ để được trưởng thành như ngày hôm nay.

Đồng thời với mở rộng hợp tác với Liên bang Nga, Việt Nam cũng đã có sự nhanh nhạy trong việc tận dụng những cơ hội để mở rộng hợp tác để học hỏi kiến thức và kinh nghiệm về hoạt động tìm kiếm CNCH với Nhật Bản, Cộng hòa Pháp, Singapor và Belarút... Trên cơ sở sang học tập và nghiên cứu khả năng và điều kiện thực tế lực lượng PCCC&CNCH Nhật Bản, được chứng kiến thế mạnh của họ về kỹ thuật, chiến thuật và công nghệ cao, lại rất phù hợp với thể chất con người và khí hậu Việt Nam, đặc biệt về lĩnh vực CNCH. Là những người được học tập và nghiên cứu tại Nga và Nhật Bản, chúng tôi nhận thấy rằng nếu biết kết hợp được lý luận công tác PCCC của nước Nga với kỹ thuật và công nghệ PCCC&CNCH của Nhật Bản thì cơ hội phát triển của lực lượng PCCC&CNCH của Việt Nam sẽ nhanh, mạnh và bài bản hơn. Xuất phát từ nhận thức đó, Ban Giám hiệu đã báo cáo lãnh đạo Tổng cục Xây dựng lực lượng và Bộ Công an

xin ý kiến cho phép Trường được hợp tác với lực lượng PCCC&CNCH Nhật Bản. Được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các đơn vị chức năng của Trường xây dựng kế hoạch hợp tác với lực lượng PCCC&CNCH Nhật Bản thông qua nguồn vốn ODA. Sau một thời gian chuẩn bị, nhà trường báo cáo đề nghị với lãnh đạo Bộ Công an, Đại sứ quán và Văn phòng cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tại Việt Nam chấp thuận cho triển khai Dự án "Nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học Trường Đại học PCCC Việt Nam" bắt đầu từ năm 2004 và kết thúc năm 2009. Thực hiện nội dung của dự án, trong 3 năm đầu phía Nhật Bản cử các chuyên gia giỏi gồm ngài Ôkamôtô, Kaneko và Takasaki sang Trường Đại học PCCC nghiên cứu, tìm hiểu thực tế, giúp đỡ xây dựng nội dung chương trình và trực tiếp tổ chức huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật các đội hình chữa cháy và CNCH cho đội ngũ giáo viên của Khoa Chữa cháy và CNCH của Trường. Đồng thời, cùng với đội ngũ giáo viên triển khai huấn luyện kỹ chiến thuật chữa cháy, CNCH và kinh nghiệm của Nhật Bản xuống các địa phương trong cả nước, được các đồng nghiệp Việt Nam đánh giá cao. Sau đó, 3 năm tiếp theo mỗi năm Trường cử một đoàn gồm 6 đồng chí giáo viên sang Nhật tiếp tục học tập để hoàn thiện các kỹ năng chiến thuật chữa cháy và CNCH đối với các tình huống sự cố khác nhau trên cơ sở sử dụng các trang bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại của Nhật Bản. Kết quả đạt được của dự án là nhờ sự hợp tác, giúp đỡ của các chuyên gia Nhật Bản, nhà trường đã đào tạo được một đội ngũ giáo viên có chuyên môn và tay nghề cao về hoạt động tìm kiếm CNCH. Chính họ đã kết hợp được giữa lý luận của Nga và thực tế kỹ chiến thuật, phương tiện tiên tiến của Nhật Bản để xây dựng nên Tập bài giảng "Kỹ thuật cá nhân và đội hình chữa cháy, cứu hộ" rất có chất lượng, phù hợp với dặc điểm và điều kiện thực tế của Việt Nam và được trường cùng với Văn phòng JICA tổ chức in ấn và phát hành năm 2010. Hiện nay, tập bài giảng này đang được sử dụng trong đào tạo và huấn luyện học viên và chiến sỹ chữa cháy và CNCH Việt Nam. Ngoài ra, thông qua Dự án Nhật Bản đã trang bị cho Việt Nam trên 30 loại thiết bị, đồ dùng học tập tiên tiến về PCCC&CNCH phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của Trường. Chính sự hợp tác giúp đỡ đầy trách nhiệm và vô tư của Nhật Bản càng làm tăng thêm mối quan hệ tin tưởng và sự hiểu biết lẫn nhau giữa lực lượng PCCC của hai nước, chúng ta cần luôn trân trọng, giữ gìn và phát triển mối quan hệ tốt đẹp này.

Không chỉ hợp tác với nước ngoài, Trường Đại học PCCC cũng đã không ngừng tăng cường và mở rộng mối quan hệ hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học với các Trường Đại học trong và ngoài ngành Công an và Viện nghiên cứu về lĩnh vực chuyên môn PCCC ở trong nước. Trường đã mời giảng viên giỏi của các trường đến giảng dạy cho học viên các khóa đào tạo và bồi dưỡng về những lĩnh vực khoa học, kỹ thuật còn thiếu và yếu và ngược lại trường cũng cử những chuyên gia giỏi tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học các đề tài về PCCC tại các Viện Nghiên cứu thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng... Đáng chú ý là từ năm 2003, Trường Đại học PCCC được kết nạp vào Câu lạc bộ khoa học của các Trường Đại học Kỹ thuật và sau đó đã tổ chức thành công Hội thảo khoa học với chủ đề "Các Trường Đại học kỹ thuật với công tác PCCC". Với những thành tích đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển về mọi mặt trong những năm qua, Trường Đại học PCCC đang từng bước khẳng định mình trong các Trường Đại học Việt Nam.

Để có được những kết quả nêu trên trong hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC của nước ta thời gian qua, theo tôi có thể rút ra một số nguyên nhân và bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất: Do có sự nhận thức rất đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc nên Đảng, Chính phủ, và lãnh đạo Bộ Công an đã thường xuyên quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ và năng lực cần thiết để lực lượng PCCC đủ sức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Ngay cả khi đất nước còn đang gặp nhiều khó khăn trong cuộc kháng chiến chống Đế quốc Mỹ và xây dựng kinh tế, nhưng Nhà nước vẫn cho phép chúng ta cử nhiều cán bộ ưu tú đi đào tạo, bồi dưỡng ở Liên Xô và CHDC Đức. Có thể khẳng định rằng, nếu không có những chủ trương sáng suốt, mang tính chiến lược này của Đảng và Nhà nước thì lực lượng PCCC Việt Nam không thể có sự phát triển và trưởng thành như ngày hôm nay.

Thứ hai: Vai trò, trách nhiệm và công lao to lớn các thế hệ lãnh đạo của lực lượng Cảnh sát PCCC qua các thời kỳ, đã biết tận dụng và khai thác có hiệu quả các cơ hội, vận hội cũng như mọi sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ Công an vì sự nghiệp PCCC của đất nước. Không những thế, còn rất công tâm làm tốt công tác tuyển chọn, quản lý và sử dụng người gửi đi đào tạo, nên luôn tạo được niềm tin tưởng của các cấp lãnh đạo đối với lực lượng PCCC.

Thứ ba: Chính những người được lựa chọn gửi đi đào tạo, bồi dưỡng đã có những nhận thức đúng đắn về trách nhiệm cũng như vinh dự của bản thân nên đã rất cố gắng khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, nghiên cứu và đồng thời luôn giữ gìn, phát huy tình đoàn kết giữa Việt Nam với các nước sở tại. Bằng những sự nỗ lực, cần cù chịu khó của mình, nhiều học viên và nghiên cứu sinh đạt kết quả cao trong học tập và nghiên cứu, được các thầy cô giáo yêu mến, tôn trọng và luôn hết lòng dạy bảo với mong muốn chúng ta trưởng thành. Và khi đã trưởng thành, tất cả học viên và nghiên cứu sinh Việt Nam vẫn luôn ghi tâm, tạc dạ về sự quan tâm giúp đỡ đầy trách nhiệm và nhân văn của các thầy, cô giáo và của nước Nga thân yêu.

Thứ tư: Để hợp tác quốc tế được thuận lợi và đạt kết quả cao rất cần phải thông thạo ngoại ngữ của nước đến học tập, nghiên cứu, nếu không sẽ gặp nhiều khó khăn. Thực tế chỉ ra rằng,những người học tập, nghiên cứu đạt kết xuất sắc đều là những người có trình độ ngoại ngữ tốt về các kỹ năng nói, nghe và viết. Vì vậy, chúng cần quan tâm và tăng cường nâng cao trình độ ngoại ngữ cho những người sẽ được cử đi đào tạo ở nước ngoài, trước hết là đối với các đối tượng đi theo nguồn vốn Nhà nước để mang lại kết quả tốt hơn.

Thứ năm: Cần quan tâm hơn nữa đến vấn đề khai thác kết quả học tập và nghiên cứu và sử dụng có hiệu quả những người đã tốt nghiệp tại các nhà trường, Học viện PCCC nước ngoài. Trước hết khai thác chính kiến thức, phương pháp khoa học mới của các nghiên cứu sinh, nhằm tránh lãng phí kiến thức, cũng như công sức của họ. Bước đầu, yêu cầu họ biên soạn lại những kết quả nghiên cứu thành tài liệu tham khảo dùng trong giảng dạy và học tập, rồi sau được kiểm nghiệm, đánh giá thì bổ sung vào các giáo trình chuyên môn và tiếp đến là nghiên cứu các đề tài khoa học nhằm ứng dụng vào thực tế công tác PCCC. Làm được như vậy, thì hiệu quả của sự hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC sẽ thiết thực hơn.■



NHIỀU HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY TOÀN DÂN PCCC

Nhân dịp kỷ niệm Ngày Toàn dân PCCC 4/10/2014, trên địa bàn cả nước đã tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng và chào mừng sôi nổi, thiết thực và phong phú.

HÀ NỘI

Sáng ngày 4/10/2014, tại Sân Vận động Quốc gia Mỹ Đình, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã tổ chức Hội thi Thể thao nghiệp vụ Chữa cháy và CNCH vòng loại năm 2014 – Khu vực 1, Đại tướng Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an đã tới dự.

Tại Hội thi, 15 đội tham dự đã cùng tranh tài qua 3 nội dung thi: chạy 100m vượt chướng ngại vật, CNCH; chạy tiếp sức 4x100m cứu người và chữa cháy; đội hình máy bơm chữa cháy phun nước tiêu điểm. Kết thúc các phần thi, Ban Tổ chức đã trao giải Nhất toàn đoàn cho Phòng Cảnh sát PC&CC số 15.

Ngoài Hội thi Thể thao nghiệp vụ Chữa cháy và CNCH vòng loại năm 2014 – Khu vực 1, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội còn tổ chức nhiều hoạt động khác chào mừng như: Hội nghị Biểu dương gương Người tốt, việc tốt năm 2014, phát động phong trào thi đua đặc biệt kỷ niệm các ngày lễ lớn từ 19/8/2014 – 30/9/2015. Ngoài ra, tại các Phòng Cảnh sát PCCC các địa phương và các đơn vị, doanh nghiệp cũng tổ chức các hoạt động chào mừng khác như: tổ chức mít tinh, diễu hành tuyên truyền PCCC, hội nghị nhân rộng điển hình tiên tiến về phong trào Toàn dân PCCC, tập huấn kiến thức PCCC cho lực lượng dân phòng và bảo vệ dân phố trên các địa bàn trọng điểm về cháy, nổ...

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

UBND Quận 1 đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 1 tập trung đẩy mạnh các hoạt động PCCC và triển khai sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân. Sáng 04/10/2014, một đoàn xe loa diễu hành biểu trưng lực lượng đã được khởi hành đi qua các tuyến đường lớn của Quận 1 như Lê Duẩn, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi và các khu dân cư để tuyên truyền các nội dung nâng cao ý thức về việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn PCCC và các biện pháp phòng chống cháy nổ, đồng thời đề cao vai trò trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong công tác PCCC trên địa bàn quản lý. Ngoài ra, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 1 còn hướng dẫn cho các cơ sở, doanh nghiệp, các khu dân cư trên địa bàn treo các băng rôn, panô, áp phích cổ động, hưởng ứng và chào mừng Ngày Toàn dân PCCC; Phối hợp với các Phòng, Ban chức năng của quận thành lập đoàn kiểm tra các doanh nghiệp sản xuất, các cao ốc, trung tâm thương mại, chợ, siêu thị, nhà hàng có nguy cơ cháy, nổ cao nhằm làm hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra. Chiều 14 giờ cùng ngày, đơn vị cũng tổ chức diễn tập phương án chữa cháy &CNCH tại Công trường Xây dựng Cao ốc Sài Gòn Centre-PFE 2&3, số 92-94 Nam

Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, Quận 1.

Tại Quận 4, sáng 04/10/2014, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 4 đã tham mưu cho UBND Quận 4 tổ chức Hội thao Nghiệp vụ Chữa cháy năm 2014 cấp Quận với đội hình máy bơm triển khai 2 lăng B phun tiêu điểm cho lực lượng dân phòng 15 phường trên địa bàn Quận 4. Chiều cùng ngày, tại khu phố 2, phường 15, Quận 4 đã diễn ra cuộc diễn tập phương án chữa cháy, CNCH cấp Quận với tình huống cháy phòng trọ do sinh viên đun nấu quên trông coi làm lửa bén cháy lan sang các vật dễ cháy. Cuộc diễn tập có sự tham gia phối hợp của các lực lượng Công an quận, Hội Chữ thập đỏ, quân sự quận, Công ty Điện lực Tân Thuận, Công ty Cấp nước Nhà Bè và các ban ngành, đoàn thể và nhân dân khu phố 2, phường 15, Quận 4. Ngoài ra, đoàn thể Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 4 cũng đã tổ chức cho đoàn viên thanh niên, hội viên phát hơn 500 tờ rơi tuyên truyền và hướng dẫn cho người dân các khu dân cư về các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC...

Cũng trong chuỗi hoạt động kỷ niệm Ngày 4/10 tại Thành phố mang tên Bác, chiều ngày 3/10/2014, tại Hội trường Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, UBND Quận 5 đã tổ chức tuyên truyền về kiến thức PCCC. Đối tượng tham dự là Chủ tịch, Phó Chủ tịch phường; Trưởng, Phó Trưởng Công an phường; Trưởng ban, Phó Trưởng ban bảo vệ dân phố; Tổ trưởng, Tổ phó các tổ dân phố trên địa bàn Quận 5.

ĐÀ NẴNG

Kỷ niệm Ngày Toàn dân PCCC (4/10/2014) và Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày 2/10/2014, Phòng Hướng dẫn, Chỉ đạo về Phòng cháy, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng tổ chức buổi gặp mặt giao lưu với cán bộ, chiến sỹ và thân nhân trong gia đình. Thông qua buổi giao lưu nhằm ôn lại truyền thống Ngày thành lập lực lượng PCCC, ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, tạo mối quan hệ đoàn kết hơn giữa cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị, tăng thêm sự gắn bó và chia sẻ đối với gia đình người thân cán bộ, chiến sỹ.

Bên cạnh đó, nhân dịp này, ngày 3/10/2014, Chi đoàn và Chi Hội phụ nữ Phòng Cảnh sát PC&CC số 2 đã tổ chức giải bóng chuyền nội bộ; tổ chức sinh nhật chiến sỹ và tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ xem phim tư liệu về các vụ cháy trong cả nước. Các hoạt động này được tổ chức nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, động viên tinh thần đoàn viên thanh niên và hội viên Hội Phụ nữ phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong thời gian tới.

HẢI PHÒNG

Nhân Ngày Toàn dân PCCC 4/10, UBND huyện Thủy Nguyên đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện với nhiều hoạt động cụ thể hưởng ứng. Theo đó, huyện mở đợt cao điểm tuyên truyền về công tác PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn và đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền tại các cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện. Trên tuyến đường chính, trụ sở các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, doanh nghiệp trên địa bàn treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền. Các hoạt động PCCC hưởng ứng diễn ra sôi nổi như: Hội thao kỹ thuật chữa cháy của lực lượng quần chúng tại Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC Minh Đức; chỉ đạo các cơ sở trọng điểm như: xăng dầu, nhà cao tầng, Chợ Núi Đèo, cơ sở may mặc, giầy da, mút xốp tăng cường hoạt động học tập, thực tập các tình huống giải quyết sự cố cháy nổ đã đề ra trong phương án chữa cháy của cơ sở.

Huyện Thủy Nguyên cũng phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC trên địa bàn huyện. Duy trì hoạt động của đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC xã Mỹ Đồng đã được thành phố công nhận; tổ chức lựa chọn thêm và hướng dẫn xây dựng các đơn điển hình tiên tiến về PCCC. Phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC số 6, Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và đào tạo, huấn luyện PCCC&CNCH - Cảnh sát PCCC Thành phố tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lãnh đạo UBND và Công an xã, thị trấn, đội trưởng Đội PCCC dân phòng tại các khu dân cư về các biện pháp cấp bách phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn huyện.





HÀ TĨNH

Nhân dịp kỉ niệm 53 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC và 18 năm Ngày Toàn dân PCCC 4/10, chiều ngày 3/10/2014 Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức buổi gặp mặt truyền thống và chúc mừng lực lượng Cảnh sát PCCC. Tới dự buổi gặp mặt có đồng chí Đại tá Trần Công Trường, Giám đốc Công an tỉnh, đồng chí Đại tá Lương Hữu Phùng, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh, các đồng chí trong Ban Giám đốc, Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh, và các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC.

TÂY NINH

Sáng 3/10/2014, tại Quảng trường- Đài Tưởng niệm Anh hùng, liệt sỹ tỉnh Tây Ninh, UBND tỉnh Tây Ninh tổ chức Lễ Mít tinh, diễu hành hưởng ứng Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy 4/10/2014. Tham dự Lễ Mít tinh, có Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Trần Lưu Quang cùng đại diện lãnh đạo các sở, ngành, đoàn thể, cán bộ công nhân viên chức các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sau Lễ Mít tinh, cán bộ, công nhân, viên chức các cơ quan, doanh nghiệp, đoàn thể đã cùng nhau xuô#ng đường diễu hành hưởng ứng Ngày toàn dân PCCC theo các con đường chính từ Thành phố Tây Ninh tới huyện Hoà Thành. Cùng ngày, tại các huyện trong tỉnh cũng đã đồng loạt diễn ra Lễ Mít tinh hưởng ứng ngày Toàn dân PCCC.

VĨNH LONG

Sáng ngày 1/10/2014, Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Vĩnh Long phối hợp với công đoàn các khu công nghiệp và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh đã tổ chức Hội thao Kỹ thuật nghiệp vụ PCCC ở các doanh nghiệp đang hoạt động tại các khu, tuyến công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sáng 4/10/2014, tại Quảng trường TP Vĩnh Long, Ban Chỉ đạo PCCC tỉnh đã tổ chức mittinh phát động toàn dân hưởng Ngày PCCC. Tới dự buổi lễ có đồng chí Trần Văn Rón, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long cùng hơn 1.000 đại biểu là công chức, viên chức, sinh viên và người lao động của các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sau mít tinh, 18 xe diễu hành đã đi qua các tuyến đường chính của TP Vĩnh Long để tuyên truyền, cổ vũ mọi người dân tích cực tham gia công tác PCCC.

Song song, các hoạt động kỷ niệm trên, lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp tỉnh Vĩnh Long cũng tăng cường tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC, hướng dẫn diễn tập phương án PCCC tại các đơn vị, doanh nghiệp, trung tâm và tại các khu dân cư có nguy cơ cao về cháy nổ, nhằm nâng cao ý thức PCCC thường trực cho mọi người.

THÁI NGUYÊN

Thiết thực hưởng ứng "Ngày toàn dân PCCC" 4/10/ 2014, Công an tỉnh Thái Nguyên đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 2 văn bản chỉ đạo UBND huyện, thành phố, thị xã, các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường công tác PCCC&CNCH và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Toàn dân PCCC 4/10/ 2014 như: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kẻ vẽ pano, ap phích, khẩu hiệu truyên truyên về PCCC&CNCH; tuyên truyền, nói chuyện, tọa đàm, hội thảo về PCCC; tổ chức cuộc thi tìm hiển các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC&CNCH, thi tìm hiểu kiến thức về PCCC&CNCH ở cơ sở, tổ chức Hội thao Kỹ thuật nghiệp vụ Chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh với 6 đội 66 đội viên tham gia; Hội thao Nghiệp vụ PCCC&CNCH tại Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại TNG với 10 đội 60 đội viên tham gia; Hội thao Nghiệp vụ PCCC&CNCH tại Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC khu Gang thép Thái Nguyên với 9 đội 54 đội viên tham gia; Hội thao Nghiệp vụ PCCC&CNCH các đơn vị quân đội thuộc Tổng cục CNQP đóng quân trên địa bàn với 4 đội 44 đội viên tham gia; tổ chức thi Tìm hiểu kiến thức PCCC&CNCH Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC khu công nghiệp Sông Công với 10 đơn vị có 1.260 bài dự thi...

VIỆT HOÀNG
(Tổng hợp)

CẢM XÚC NGÀY KHAI TRƯỜNG

NGUYỄN NGỌC KHÁNH
Học viên Khóa D30 – Trường Đại học PCCC

Mỗi năm, khi đất trời chuyển mình vào Thu, lớp lớp học trò trên mọi miền đất nước lại náo nức đón mùa tựu trường trong không khí tưng bừng, rộn rã. Với những học viên Khóa D30 của Trường Đại học PCCC, mùa Thu - mùa tựu trường năm nay là bước ngoặt trong cuộc đời chúng tôi: từ những học sinh ngồi trên ghế nhà trường phổ thông, chúng tôi đã chính thức trở thành học viên đại học. Và hơn thế nữa đã trở thành những chiến sỹ Công an nhân dân, chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong tương lai.

Với mỗi sinh viên, kết thúc chương trình học phổ thông, đứng trước sự lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai là điều không ít khó khăn và lo lắng. Nhiều người đã đặt câu hỏi rằng: Lý do vì sao chúng tôi chọn Trường Đại học PCCC làm điểm đến cho tương lai? Mỗi người có thể có những lý do riêng. Nhưng với chúng tôi, năm "bản lề" kết thúc chương trình PTTH để hướng nghiệp, chọn nghề cũng là năm đầy biến động trong công tác PCCC&CNCH. Hàng ngày, hàng giờ, chúng tôi được cập nhật tin tức, được chứng kiến những thiệt hại về tài sản vật chất, những thương vong về con người, những hy sinh của những chiến sỹ Cảnh sát PCCC... Vụ cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương (9/2013) thiệt hại khoảng 500 tỷ đồng; vụ nổ Nhà máy Pháo hoa ở Phú Thọ (10/2013), 26 người thiệt mạng; Trong những ngày đầu năm 2014, chỉ một ngày sau Tết dương lịch, vụ cháy khu nhà tạm tại Đê La Thành, Hà Nội đã cướp đi sinh mạng của một sinh viên Đại học Sư phạm Hà Nội; sau đó là cháy Chợ Phố Hiến (3/2014) khiến hàng trăm tiểu thương rơi vào cảnh trắng tay; và gần đây, ngày 3/5/2014 vụ cháy Quán Karaoke Giảng Võ đã làm chết 5 người tuổi đời còn rất trẻ; ngày 16/9/2014 vụ cháy ở số nhà 416 đường Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, TP Hồ Chí Minh đã làm toàn bộ 7 người trong một gia đình tử vong ... Những sự cố thương tâm ấy đã khiến cho không ít học viên Khóa D30 chúng tôi thay đổi định hướng nghề nghiệp, từ bỏ ước mơ trở thành thầy cô giáo hay bác sỹ, kỹ sư... để lựa chọn hướng nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào Trường Đại học PCCC, mong được đóng góp một phần sức lực nhỏ bé của mình vào giữ gìn bình yên hạnh phúc cho nhân dân.

Trở thành học viên Đại học PCCC là "bước ngoặt" lớn trong cuộc đời của mỗi chúng tôi. Khó có thể nói hết niềm vui, sự xúc động, niềm hạnh phúc, tự hào khi chúng tôi chính thức trở thành những thế hệ nối tiếp truyền thống vẻ vang của những chiến sỹ chống "giặc lửa" được tôi rèn từ mái trường này. Những ngày đầu tiên mới nhập trường, tuy bước chân còn bỡ ngỡ nhưng ai ai cũng háo hức, cũng tự hào bởi mình đã lớn lên, đã thực hiện được bước đầu ước mơ mà mình luôn ấp ủ!

Qua những bài học lịch sử truyền thống mà chúng tôi mới được tiếp thu trong tuần sinh hoạt đầu khóa; qua những điều cảm nhận được khi bắt đầu cuộc sống sinh viên dưới mái Trường Đại học PCCC; được sự quan tâm sát sao, sự ân cần, chỉ bảo tận tình của các thầy cô trong nhà trường; chúng tôi nhận thấy, nhà trường không chỉ là cơ sở đào tạo có truyền thống và bề dày lịch sử mà còn là một môi trường sư phạm lành mạnh, một môi trường nền nếp, kỷ cương, nơi có thể giúp chúng tôi hoàn thành được ước mơ, nguyện vọng của mình. Đặc biệt nơi đây có tình yêu thương, lòng nhân ái, sự tâm huyết và tận tình chỉ bảo của các thầy cô giáo.

Bước vào giảng đường Đại học, được tiếp cận với một phương pháp đào tạo mới, từ đây chúng tôi sẽ phải trải nghiệm trong một môi trường mới lạ. Tuy có sự dìu dắt của thầy cô và các anh chị khóa trước nhưng chúng tôi phải thể hiện tính độc lập, tự lực cánh sinh trong các hoạt động của mình. Chúng tôi tin rằng, với sự quan tâm, giúp đỡ tận tình của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo nhà trường, các Khoa, Bộ môn, các Phòng ban chức năng, các tổ chức quần chúng, các thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên và các anh chị sinh viên khóa trước cùng với sự cố gắng của bản thân, sự đoàn kết, "tương thân tương ái" của học viên D30, chúng tôi sẽ vượt qua khó khăn ban đầu, hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang mà nhà trường và xã hội giao phó.

Chúng tôi bước vào năm học mới sẽ cố gắng học tập, rèn luyện thật tốt, chấp hành đúng nội quy, quy định do nhà trường đề ra, quyết tâm trở thành những học viên giỏi, những chiến sỹ Cảnh sát PCCC đủ đức, đủ tài, hết lòng vì nhân dân, vì đất nước, góp phần xây dựng nhà trường, viết tiếp những trang sử vàng truyền thống của Trường Đại học PCCC.■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH- CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN:

53 NĂM LÀM THEO LỜI BÁC

ĐINH TƯỜNG LINH
Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Thực hiện Chỉ thị số 3366/CP-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/01/1955 về việc tổ chức lực lượng Cứu hỏa trên toàn miền Bắc và Chỉ thị số 347/TA-TP của Bộ Công an ngày 27/03/1956 về xây dựng lực lượng Phòng hỏa, Cứu hỏa, tháng 12/1956, Ty Công an Lạng Sơn đã thành lập Đội Phòng hỏa, Cứu hỏa. Từ khi thành lập đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn đã có những đóng góp lớn lao trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc góp phần quan trọng cùng Công an Lạng Sơn và các lực lượng khác đảm bảo an ninh chính trị và giữ vững trật tự an toàn xã hội, xứng đáng là một tỉnh địa đầu biên giới.

Khi mới thành lập, Đội gồm 8 cán bộ chiến sỹ, 1 xe chữa cháy và 1 máy bơm. Đội Phòng hỏa, Cứu hỏa ra đời có nhiệm vụ: Giáo dục, tổ chức và hướng dẫn các cơ quan, nhà máy, nhân dân...đề phòng hỏa hoạn, đồng thời giáo dục nâng cao cảnh giác chống âm mưu đốt phá của kẻ địch, sẵn sàng cứu chữa các vụ cháy xảy ra. Trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ cứu nước có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh phong trào "Phòng không, phòng hỏa, phòng độc".

Để tạo nguồn cho Đội Phòng hỏa, Cứu hỏa và thực hiện Công văn số 294 TA/TP ngày 17/3/1957 của Bộ Công an, Ty Công an Lạng Sơn đã cử 5 đồng chí về học lớp Phòng hỏa, cứu hỏa tại Hải Phòng (khai mạc ngày 16/4/1957). Cuối năm 1959, Ty Công an Lạng Sơn tiếp tục cử cán bộ về Hà Nội học lớp phòng hỏa, cứu hỏa do chuyên gia Liên Xô giảng dạy.

Trước yêu cầu của công tác PCCC trong thời kỳ mới, ngày 5/4/1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh số 17/LCT công bố Pháp lệnh Quy định cơ quan quản lý công tác PCCC và cấp bậc sỹ quan, hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC. Thi hành Pháp lệnh này, trên toàn quốc, các đội PCCC được chuyển giao cho Ty Công an. Ty Công an Lạng Sơn đã tiếp nhận bộ phận PCCC và quyết định Đội PCCC thuộc Ban Cảnh sát nhân dân, đến năm 1965 nâng lên thành Phòng Cảnh sát PCCC (Phòng 56).

Đầu 1965, khi Mỹ mở rộng chiến tranh, với vị trí là tỉnh miền núi biên giới tiếp giáp với Trung Quốc, có đường sắt liên vận quốc tế từ Hà Nội- Lạng Sơn- Đồng Đăng sang Trung Quốc, Liên Xô và các nước XHCN, Lạng Sơn trở thành "Cảng nổi", là nơi tiếp nhận, vận chuyển và cất giữ vũ khí, đạn dược, hàng hóa viện trợ từ các nước XHCN. Đồng thời còn có hàng trăm cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, trường học với gần 3 vạn công nhân viên, học sinh sơ tán lên Lạng Sơn, nhiệm vụ bảo vệ kho tàng, tài sản, tính mạng nhân dân và PCCC càng hết sức khó khăn.

Thấm nhuần sâu sắc lời Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC "Năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp! Vì các chú mà có việc làm luôn thì nhà dân cháy hết. Nhưng các chú phải học tập cho tốt". Lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn đã chủ động tham mưu cho lãnh đạo Ty Công an vận động, tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp; đồng thời giúp lãnh đạo Ty Công an tham mưu cho UBND Tỉnh khảo sát, lực chọn những nơi làm kho cất giữ vũ khí, đạn, hàng hóa, máy móc; xác định chỗ ở cho các cơ quan, trường học của Trung ương và các tỉnh bạn sơ tán lên Lạng Sơn.

Song song với việc thực hiện công tác phòng ngừa, lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với các lực lượng vũ trang và nhân dân dập tắt hàng trăm vụ cháy kho tàng, nhà ga, nhà dân, bảo vệ được nhiều tài sản của Nhà nước và nhân dân góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Điển hình là vụ cháy kho lương thực ở Dốc Đồn, thị xã Lạng Sơn năm 1964, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện đến đám cháy, với chiến thuật phun nước khống chế và huy động, hướng dẫn nhân dân sơ tán hàng hóa tạo khoảng cách chống cháy lan. Sau một thời gian chiến đấu quyết liệt, đám cháy được dập tắt, kết quả đã không cho đám cháy lan rộng và chữa cháy hiệu quả, cứu được hàng trăm tấn lương thực bảo vệ an toàn các công trình và nhà dân lân cận. Ghi nhận những thành tích trong công tác PCCC, Bộ đã khen ngợi 7 địa phương trong đó có Tỉnh Lạng Sơn.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, cả nước tập trung khôi phục, xây dựng đất nước, lực lượng Công an Lạng Sơn đã nhanh chóng ổn định tình hình, củng cố lại lực lượng, lúc này lực lượng Cảnh sát PCCC với biên chế khoảng 40 cán bộ, chiến sỹ, 4 xe chữa cháy, 1 máy bơm BJ23. Năm 1976, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn sát nhập thành tỉnh Cao Lạng. Lực lượng Cảnh sát PCCC cũng được sát nhập.

Tháng 2/1979 xảy ra chiến tranh biên giới phía Bắc, sau nhiều ngày đêm chiến đấu dũng cảm của quân và dân Lạng Sơn, quân địch rút khỏi địa bàn, tuy nhiên địch vẫn bắn pháo từ bên kia biên giới, nhiều ngôi nhà bị cháy. Lực lượng Cảnh sát PCCC là một trong những lực lượng đầu tiên tiếp quản thị xã Lạng Sơn, đã nhanh chóng củng cố, chỉnh đốn lại quân số và phương tiện, tiếp tục xông pha vào khói lửa, tổ chức chữa nhiều vụ cháy do địch đốt phá. Sau năm 1979, nhiều kho vũ khí, đạn xảy ra cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tích cực tham gia chữa cháy, ngăn chặn nhiều vụ không để xảy ra nổ kho đạn, đồng thời phối hợp chặt chẽ với quân đội khám nghiệm hiện trường điều tra nguyên nhân vụ cháy. Điển hình là vụ cháy Kho vũ khí 1009 tại Mỹ Sơn năm 1980, đám cháy bắt đầu từ 19 giờ, với tinh thần dũng cảm, sự mưu trí, sáng tạo đến 22 giờ đêm đám cháy được dập tắt. Sau vụ cháy đã phối hợp với lực lượng quân đội khám nghiệm hiện trường, điều tra xác định được nguyên nhân vụ cháy do nhân viên thủ kho đã lấy cắp vũ khí, đạn trong kho mang bán lấy tiền, đến khi có đợt tổng kiểm

kê kho, sợ bị phát hiện, số nhân viên biến chất này đã đốt kho vũ khí nhằm phi tang, xóa dấu vết phạm tội.

Những năm đầu đổi mới, Lạng Sơn là tỉnh biên giới nghèo, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Lực lượng Công an nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng thiếu thốn rất nhiều về vật chất. Từ năm 1994 trở đi, nền kinh tế nước ta có những bước phát triển, đời sống nhân dân dần được cải thiện, tư tưởng cán bộ, chiến sỹ đã ổn định và yên tâm phấn đấu công tác. Năm 2014, biên chế Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH- Công an Tỉnh Lạng Sơn có 104 cán bộ, chiến sỹ với 3 đội (Đội Tham mưu Tổng hợp- Hậu cần, Đội Kiểm tra, Đội Chữa cháy trung tâm) và 1 phân đội chữa cháy Đồng Đăng, được trang bị 11 xe chữa cháy, 2 xe chuyên dụng, 2 máy bơm chữa cháy, 1 máy cắt bê tông, 2 cưa chữa cháy, 3 đệm hơi cứu người, 4 mặt nạ phòng độc, 1 máy quay hình ảnh đám cháy và hàng chục thang dây, dây hạ chậm. Với những điều kiện đó đã cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác PCCC tại địa phương. Để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, Công an tỉnh tiếp tục hoàn thiện, trình UBND Tỉnh phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC cơ sở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Trong giai đoạn mới lực lượng Cảnh sát PCCC tiếp tục làm theo lời Bác dạy, đã thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC; phối hợp với các cấp, ngành, các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ và xây dựng được phong trào quần chúng PCCC. Hiện tại toàn tỉnh đã thành lập được 379 đội PCCC cơ sở, dân phòng, với 4012 đội viên, hàng năm thường xuyên được đơn vị tổ chức huấn luyện và thực tập phương án chữa cháy. Đồng thời thường xuyên huấn luyện, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để chữa cháy kịp thời, có hiệu quả. Đã trực tiếp cứu chữa được nhiều vụ cháy, nổ, bảo vệ số lượng lớn tài sản của Nhà nước và nhân dân, được nhân dân khen ngợi. Điển hình là vụ chữa cháy Công ty TNHH Cường Hiền ngày 11/1/2006, vụ chữa cháy Chợ Đông Kinh ngày 10/7/2010.

Với những nỗ lực cố gắng không ngừng, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được các cấp chính quyền ghi nhận và khen thưởng: Từ năm 1990 đến nay lực lượng Cảnh sát PCCC có 17 năm đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến. Năm 2010 đạt danh hiệu "Đơn vị quyết thắng", được Công an tỉnh tặng 9 Giấy khen, được UBND tỉnh tặng 5 Bằng khen. Năm 2010 thi Hội thao nghiệp vụ chữa cháy vòng loại tại Yên Bái đạt giải Nhì toàn đoàn, được tham gia vòng Chung kết tại Hà Nội đạt 2 Huy chương Đồng, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ đạt danh hiệu Chiến sỹ Tiên tiến, được Bộ Công an tặng 3 Bằng khen; được Chính phủ tặng 1 Bằng khen...

Trong những năm tới với địa thế là cửa ngõ phía Bắc của Tổ quốc, việc giao thương với nước Trung Quốc và khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng- Lạng Sơn hoạt động sẽ tạo điều kiện cho kinh tế địa phương phát triển, quá trình đô thị hóa, nhiều nhà cao tầng được xây dựng...dẫn đến nguy cơ cháy ngày càng cao và thiệt hại do cháy ngày càng lớn. Do đó, để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phong trào làm theo lời Bác nhằm xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về công tác PCCC và CNCH; kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy, nổ, thiệt hại do cháy, nổ và các sự cố tai nạn, thiên tai gây ra.

Như vậy, trước sự phát triển của đất nước, yêu cầu đặt ra đối với lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng cao, trách nhiệm của mỗi cán bộ, chiến sỹ ngày càng nặng nề nhưng với những thành tích đáng tự hào qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, sự quan tâm của các cấp chính quyền, sự yêu thương, quý mến của quần chúng nhân dân, tin tưởng rằng lực lượng Cảnh sát PCCC Lạng Sơn sẽ thực hiện tốt hơn nữa những nhiệm vụ của mình trong tình hình mới, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng quê hương biên giới ngày càng ổn định và giàu mạnh.■

ĐỖ THỊ HỒNG NGUYÊN

Kỷ niệm mái trường

Trước cổng trường bỡ ngỡ một niềm riêng
Những mộng mơ về thời áo trắng
Kỷ niệm ùa về chiều đầy nắng
Trong xa xăm văng vẳng tiếng giảng bài

Ký ức bộn bề lớp học hôm nay
Em vẫn là học sinh của thời thơ ấy
Cây bàng xưa, sân trường xưa vẫn vậy
Cảnh cũ, người xưa năm tháng chẳng hao mòn

Bao năm qua tình nghĩa vuông tròn
Em vẫn nhớ về công ơn thầy dạy trước
Viên phấn mòn vẹn tròn trong ký ức
Phủ lớp bụi thời gian lên mái tóc cô thầy.

Dưới mái trường nhiều thế hệ qua đây
Cánh cửa mở lớp lớp người bước tới
Chắp nối tương lai – mở chân trời mới
Mái trường này chắp cánh ta bay.



HỒI ỨC VỀ TRẬN CHIẾN CHỐNG "GIẶC LỬA" Ở KHO XĂNG BẾN THỦY

TRANG HẠ
(Ghi theo lời kể của ông Nguyễn Trung Hùng - Nguyên Bí thư Đoàn Thanh niên, kiêm Xã đội Phó phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An)

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Vinh - Bến Thủy (Nghệ An) là một trong những điểm tập kết vũ khí, khí tài, lương thực. Từ đây, bằng đường thủy, đường bộ, hàng hóa được vận chuyển vào các chiến trường phục vụ quân dân miền Nam chiến đấu. Kho xăng dầu Bến Thủy được xây dựng ngay bên bờ Sông Lam là nguồn cung ứng nhiên liệu cho chiến trường miền Nam. Với việc dựng lên "Sự kiện Vịnh Bắc bộ", Đế quốc Mỹ lộ rõ dã tâm leo thang phá hoại miền Bắc. Chiến dịch "sấm rền" phát đi tín hiệu đánh phá tất cả các kho xăng dầu hòng cắt đứt nguồn nhiên liệu cung ứng cho chiến trường miền Nam. Kho xăng dầu Bến Thủy là mục tiêu đánh phá của bọn "giặc trời".

Đã 50 năm trôi qua, nhưng hồi ức về trận chiến với "giặc lửa" bảo vệ an toàn Kho xăng Bến Thủy vẫn vẹn nguyên trong ký ức của ông Nguyễn Trung Hùng - nguyên Bí thư Đoàn Thanh niên, kiêm Xã đội Phó phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An năm ấy. Ông bồi hồi kể lại: Ngày đó, tôi là Bí thư Đoàn Thanh niên kiêm Xã đội Phó Xã đội Hưng Dũng. Vì yếu tố bí mật nên việc vận chuyển xăng dầu chỉ diễn ra vào ban đêm. Ban ngày, chúng tôi sản xuất, đêm xuống Trung đội Dân quân thuộc Đại đội Phong



Ông Nguyễn Trung Hùng đang kể lại thời điểm máy bay Mỹ ném bom nhằm phá Kho xăng dầu Bến Thủy. *Ảnh: CTV*

Định của Xã đội Hưng Dũng đều ra kho xăng. Nhiệm vụ của chúng tôi và đẩy những phuy xăng xuống tàu để vận chuyển vào Nam bằng đường biển. Trung bình mỗi đêm phải tập kết khoảng 300 phuy xăng loại 100 lít xuống tàu. Hôm nào tàu nhiều thì mọi người phải thức trắng đêm để làm.

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 5/8/1964, cả thành phố đang bình yên, chúng tôi nghe tiếng máy bay Mỹ từ hướng Hồng Lĩnh theo dọc Sông Lam hướng vào thành phố. Một loạt bom nổ ầm ầm. Chúng tôi chạy ra đường. Kho xăng đang bốc cháy! Cả cột lửa bốc cao hàng chục mét, trùm hết khu vực kho xăng. "Cứu kho xăng!" Mọi người hét lên rồi chạy như bay tới kho.

Còi báo động vang lên. Dân quân Hưng Hòa, đội tự vệ kho xăng cùng hàng trăm người dân lao tới kho. Lúc này, kho xăng trúng bom, lửa bốc cháy dữ dội. Nhưng lửa chưa lan tới khu vực chứa xăng đã được đóng vào các thùng phuy để chuyển vào Nam. Nhiệm vụ cấp thiết của chúng tôi là đẩy hàng nghìn phuy xăng ra khỏi khu vực nguy hiểm. Xe chữa cháy lập tức có mặt tại hiện trường, phun nước xối xả vào khoảng trống giữa hai khu vực kho để hạn chế sức nóng.

Bất chấp nguy hiểm, hàng trăm người lăn xả vào kho cứu xăng. Do đã quen với việc vận chuyển xăng từ kho xuống tàu nên chúng tôi đều thao tác nhanh gọn. Nóng hầm hập, sức nóng từ kho ngoại phả vào bỏng rát. Kệ! Mọi người cứ lao vào, vần từng phuy xăng xuống rồi đẩy ra ngoài. Hàng nghìn người dân đến tiếp ứng, đẩy xăng từ Kho đê 42 cách đó chừng 500m. Người ta đào hố, đẩy phuy xăng xuống rồi lấp đất lại. Nhiều chị dân quân bị lửa táp sém cả tóc...

Đồng chí Hạp - Thành đội phó có mặt trực tiếp chỉ huy việc ứng cứu kho xăng. Dân quân tự vệ các đơn vị, nhà máy của thành phố cũng được huy động về. Đến khoảng 14 giờ, toàn bộ số xăng dầu lên tới gần 1 triệu phuy đã được giải phóng, tập kết đến địa điểm an toàn. Quân khu nhận định,

bọn "giặc trời" sẽ quay lại đánh phá thành phố lần thứ hai, mọi người tiếp tục trực chiến để cứu kho xăng trong trường hợp bất trắc xảy ra.

Đúng như dự đoán, khoảng hơn 16 giờ, còi báo động lại vang lên. Pháo 100 ly từ trận địa Đồng Dung bắn rầm rầm. Máy bay Mỹ định vào trút bom kho xăng. Tất cả các trận địa pháo bắn liên tiếp. Trước sự chống trả quyết liệt của mặt đất, bọn "giặc trời" không thể vào ném bom kho xăng nên quay sang tấn công trận địa pháo cao xạ bên Nghi Xuân và căn cứ Hải quân ở Cửa Hội.

Toàn bộ số xăng đã được đóng phuy đều được cứu an toàn nhưng 6 bể lớn chứa xăng ở Kho nội bị tiêu hủy hoàn toàn. Lửa cháy suốt 3 ngày đêm mới tàn. Ngay sau đó, kho xăng được khôi phục, hoạt động sản xuất, chiến đấu được củng cố để phục vụ nhiệm vụ cung ứng nhiên liệu cho chiến trường miền Nam. Những người tham gia cứu Kho xăng dầu Bến Thủy cũng được tặng một chiếc Huy hiệu Chiến thắng 5/8 để ghi nhận sự đóng góp chiến thắng trận đầu chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ trên bầu trời miền Bắc.

50 năm đã trôi qua, Kho xăng dầu Bến Thủy vẫn được đóng ở địa điểm cũ nhưng giờ đã được xây dựng khang trang, vững chãi hơn. Chiếc cầu cảng ngày xưa giờ cũng đã khác, kiên cố, vững chắc vươn ra dòng Sông Lam hiền hòa, thơ mộng. Những người ngày xưa lăn xả vào lửa cứu xăng giờ người còn, người mất nhưng ký ức ngày Vinh rực lửa vẫn là một mốc son trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của quê hương Làng Đỏ anh hùng.■

ĐỖ VIỆT DŨNG

Hai Bà Mẹ

Quê xa
Có một Mẹ già tiễn con ra trận
Trong nghẹn ngào vẫn không quên căn dặn:
"Hãy gắng lên con, giành chiến thắng trở về"
Và chiến tuyến bên kia
Có một Mẹ già, nhận tin chiến bại
Đứa con trai yêu, Mẹ mong đợi mãi
Đã không trở về
Hai bà Mẹ ở hai vùng quê
Cách xa nhau nửa vòng trái đất
Giá như họ là láng giềng,
để chứng kiến
cảnh kẻ còn người mất
Chắc chẳng bao giờ nhân loại có chiến tranh



ĐỔI MỚI CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 7)

trình độ, chuyên môn sâu; biết tự đúc kết những kinh nghiệm trong thực tiễn chiến đấu; là các chuyên gia đầu ngành trong từng lĩnh vực PCCC&CNCH. Mỗi thầy cô giáo vừa làm tốt công tác giảng dạy, vừa tham gia nghiên cứu và giải quyết những vấn đề thực tiễn phát sinh, đồng thời tiên phong trong việc nghiên cứu khoa học, cập nhật, phổ biến và áp dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC&CNCH để truyền đạt cho học viên.

Bốn là: Đối với công tác quản lý, giáo dục học viên, phải quan tâm giáo dục truyền thống, động cơ nghề nghiệp, kỷ cương, kỷ luật, lễ tiết, tác phong, thái độ học tập và đạo đức người chiến sỹ CAND. Mỗi cán bộ quản lý học viên phải vừa là người chỉ huy, vừa là người thầy, vừa là người anh mẫu mực để học viên học tập, noi theo. Đối với học viên, coi đây là nhiệm vụ chính trị, là cơ hội tốt để rèn luyện, phấn đấu trưởng thành.

Năm là: Trong hợp tác quốc tế và xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ đào tạo phải có tầm nhìn xa, trông rộng: Chú trọng xây dựng quy hoạch cơ bản, đồng bộ; hiện nay, Bộ đang rất khó khăn về kinh phí nên các đồng chí phải biết tính toán chọn lọc, đầu tư hiệu quả trọng tâm, trọng điểm và dứt điểm. Trong chỉ đạo, phải đặc biệt coi trọng công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo chất lượng, tránh để lãng phí, thất thoát. Tăng cường hợp tác quốc tế để tìm hiểu, tiếp cận sâu rộng với các thiết bị công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC của các nước tiên tiến.

Thưa các đồng chí!

Tôi rất tin tưởng và hy vọng rằng, với truyền thống gần 40 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học PCCC sẽ sớm trở thành trung tâm đào tạo đầu ngành, có uy tín, thương hiệu chất lượng cao và là địa chỉ tin cậy trong khu vực, có môi trường văn hóa lành mạnh, tích cực. Nhà trường là cơ sở cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH, góp phần đảm bảo an ninh trật tự xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vững mạnh. Với trách nhiệm của mình, tôi sẽ quan tâm và tạo những điều kiện thuận lợi nhất để nhà trường phát triển.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các lãnh đạo các Tổng cục, Vụ, Cục trực thuộc Bộ tiếp tục quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ có hiệu quả đối với công tác đào tạo của Trường Đại học PCCC. Đặc biệt, tôi đề nghị Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, trang bị phương tiện, kỹ thuật nghiệp vụ và tham gia tích cực vào quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

Một lần nữa, xin chúc các đồng chí đại biểu khách quý, các cơ quan thông tấn báo chí cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC sức khỏe, trí tuệ, hạnh phúc và thành công; phấn đấu xây dựng nhà trường thành một cơ sở giáo dục đào tạo hàng đầu về PCCC&CNCH của đất nước.

Chúc các đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014 – 2015.

Xin trân trọng cảm ơn!■



60 MÙA THU LỊCH SỬ

HOÀNG VIỆT

Cách đây 60 năm, đúng 8 giờ sáng ngày 10/10/1954, các đơn vị quân đội nhân dân Việt Nam tiến vào Hà Nội, tiếp quản Thủ đô. Trong rừng cờ hoa phấp phới, với niềm vui sướng tột độ, 20 vạn nhân dân Thủ đô náo nức đón đoàn quân chiến thắng trở về. Ngày 10/10/1954, chính thức trở thành một sự kiện trọng đại trong lịch sử Thủ đô, đánh dấu một bước ngoặt mới trong quá trình xây dựng và phát triển Thăng Long ngàn năm văn hiến. Mùa Thu 1954 đã chính thức trở thành mùa Thu độc lập lịch sử, ghi dấu một chặng đường chiến đấu vẻ vang, oanh liệt của quân đội nhân dân Việt Nam.

Sau Cách mạng Tháng Tám thành công, thực dân Pháp đã núp bóng quân đồng minh để quay trở lại xâm lược Đông Dương. Ngày 19/12/1946, quân Pháp tái chiếm Hà Nội. Cuộc kháng chiến chống Pháp của quân và dân Việt Nam bắt đầu. Trải qua 9 năm trường kỳ kháng chiến, dưới sự lãnh đạo của chính quyền Việt Minh, quân đội nhân dân Việt Nam đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (20/7/1954) công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia, đồng thời rút quân khỏi miền Bắc Việt Nam.

Qua nhiều ngày đấu tranh sôi nổi, các Hiệp định về việc chuyển giao Hà Nội đã được ký kết vào ngày 30/9/1954 và ngày 2/10/1954 tại Ủy ban Liên hợp đình chiến Trung ương. Sau đó, Chính phủ đã phái các đội công an, trật tự, cảnh vệ, hành chính vào Hà Nội để chuẩn vị việc tiếp quản thành phố.

Theo Nghị quyết ngày 17/9/1954 của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban Quân chính Thành phố Hà Nội được thành lập do Thiếu tướng Vương Thừa Vũ - Tư lệnh sư đoàn Quân Tiên phong làm Chủ tịch và bác sĩ Trần Duy Hưng làm Phó Chủ tịch. Ủy ban Quân chính có nhiệm vụ tiếp thu và quản lý thành phố. Bộ Tư lệnh đã ra lệnh cho các đơn vị vào tiếp quản Hà Nội phải triệt để chấp hành các chính sách và kỷ luật của Chính phủ đề ra, phải luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu khiêu khích của bọn phá hoại. Sư đoàn Quân Tiên phong đã được Trung ương Đảng và Chính phủ giao nhiệm vụ tiếp quản Hà Nội.

Theo kế hoạch đã định, sáng 8/10/1954 các đơn vị quân đội chia nhiều đường tiến vào ngoại thành Hà Nội. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, các đơn vị đã tiến đến đường Đê La Thành, Vĩnh Tuy, Bạch Mai, Ngã Tư Sở, Ô Cầu Giấy và Nhật Tân.

6 giờ sáng ngày 9/10/1954, quân đội ta lại theo nhiều đường từ ngoại thành tiến vào nội thành chia làm nhiều cánh quân tiến vào 5 Cửa Ô chính rồi từ đó tỏa đi các nơi. Lần lượt bộ đội ta tiếp thu Nhà Ga, Phủ Toàn quyền, khu Đồn Thủy, khu Bờ Hồ, Phủ Thống sứ. 16 giờ cùng ngày, quân đội Liên hiệp Pháp rời khỏi thành phố, lặng lẽ rút sang phía Bắc cầu Long Biên. Cho đến 16 giờ 30 phút, quân đội ta đã hoàn toàn kiểm soát Thành phố Hà Nội, tiếp thu thành phố gọn gàng và trật tự.

Bộ đội ta tiến đến đâu, nhân dân ta đổ ra hai bên đường, phất cờ tung hoa, reo



mừng không ngớt. Cổng chào, khẩu hiệu dựng lên khắp các đường phố, cờ đỏ sao vàng rực rỡ trên khắp các tầng nhà.

Ngày 10/10/1954, chỉ mới 5 giờ sáng, nhân dân Thủ đô đã quần áo chỉnh tề mang cờ, ảnh Bác Hồ, những bó hoa tươi thắm, thành đội ngũ trật tự theo từng công sở, xí nghiệp, trường học, khu phố... kéo tới những con đường đã được thông báo trước là bộ đội hành quân qua. Đoàn xe đầu tiên do Thiếu tướng Vương Thừa Vũ, Chủ tịch Ủy ban Quân chính và bác sĩ Trần Duy Hưng, Phó Chủ tịch Ủy ban Quân chính dẫn đầu đi qua phố Hàng Đường, Hàng Đào và trung tâm thành phố. Tiếp theo sau đó là các cánh quân của ta tiến vào diễu binh qua các ngả đường. Đến 8 giờ, một cánh quân phía Tây của ta xuất phát từ Quần Ngựa (nay là Cung thi đấu thể thao Quần Ngựa) diễu binh qua Kim Mã, Hàng Đẫy, Cửa Nam, Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Ngang..., đến 9 giờ 45 phút thì vào đóng trong Thành cổ Hà Nội bằng Cửa Đông. Cánh quân này là những chiến sĩ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, dẫn đầu là Trung đoàn trưởng – Anh hùng Quân đội Nguyễn Quốc Trị.

Vào lúc 8 giờ 45 phút, một cánh quân khác từ phía Nam thuộc hai Trung đoàn 88 và 36 xuất phát từ Việt Nam học xá (khu vực Đại học Bách Khoa bây giờ) tiến qua Bạch Mai, phố Huế, vòng quanh Hồ Gươm rồi vòng lại chiếm lĩnh toàn bộ khu vực Đồn Thủy (Bệnh viện 108, Bệnh viện Hữu Nghị) và Đấu Xảo (Cung văn hóa hữu nghị Việt Xô).

Tới 9 giờ 30 phút, đoàn cơ giới và pháo binh, cùng chỉ huy tiếp quản Hà Nội do Chủ tịch Ủy ban Quân quản Vương Thừa Vũ và Phó Chủ tịch Trần Duy Hưng dẫn đầu, xuất phát từ sân bay Bạch Mai đi đến Ngã tư Vọng, sang Ngã tư Trung Hiền, theo đường Bạch Mai, phố Huế. Đến 10 giờ 5 phút, đoàn diễu hành đến Bờ Hồ, qua Hàng Đào, Hàng Ngang, chợ Đồng Xuân, rẽ sang đường Cửa Bắc và cuối cùng kết thúc hành trình khi tiến vào thành lúc 10 giờ 45 phút.

Đúng 15 giờ ngày 10/10/1954, trong không khí tưng bừng vui của cả Thủ đô, còi Nhà hát Lớn thành phố nổi lên một hồi dài. Hai mươi vạn nhân dân Hà Nội đã trang nghiêm dự lễ chào cờ do Ủy ban Quân chính tổ chức tại Sân vận động Cột Cờ với sự tham gia của các đơn vị quân đội. Sau lễ chào cờ, Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ trân trọng đọc lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô nhân ngày giải phóng. Từ đây, Hà Nội sạch bóng quân thù, cả Thủ đô bước sang một giai đoạn mới, hoàn toàn thoát khỏi ách thống trị của đế quốc thực dân; nhân dân lao động vĩnh viễn xóa bỏ mọi chế độ áp bức, bóc lột, đứng lên làm chủ vận mệnh của mình và phấn khởi đi vào xây dựng xã hội mới, mở đầu sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa trên đất nước ta.

Trải qua 60 năm, những khoảnh khắc, giây phút thiêng liêng ngày Giải phóng Thủ đô 10/10/1954 vẫn còn sống mãi, làm lay động trái tim của hàng triệu những người con Hà Nội. Mùa Thu lịch sử 1954 đã trở thành một sự kiện trọng đại của Thủ đô, với tầm vóc ý nghĩa lớn, sống mãi cùng năm tháng.■



QUYỀN CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG HIẾN PHÁP NĂM 2013

PHẠM KHẮC LỊCH
Phòng 4, Trường Đại học PCCC

Phụ nữ chiếm một nửa dân số nhân loại và là lực lượng lao động góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, thúc đẩy sự tiến bộ xã hội. Trải qua hàng trăm năm tranh đấu, ngày nay, quyền của phụ nữ đã được thừa nhận và trân trọng trên phạm vi toàn thế giới. Nhiều Công ước quốc tế về quyền con người đã xác định và đề cao quyền của phụ nữ. Việc quy định quyền của phụ nữ trong pháp luật là sự ghi nhận về mặt pháp lý đối với vai trò của phụ nữ trong xã hội, đây là bước tiến quan trọng trong sự nghiệp giải phóng phụ nữ.

Ở Việt Nam, quyền của phụ nữ thực sự được đề cập, phát triển ngày một hoàn thiện hơn từ khi nhân dân ta giành được độc lập, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa được ra đời. Theo đó, những văn bản pháp luật đầu tiên về quyền công dân, trong đó có quyền của phụ nữ được ban hành. Tuy nhiên, trong từng điều kiện, hoàn cảnh của đất nước, nên ở mỗi thời kỳ, các quyền công dân nói chung và quyền của phụ nữ nói riêng được thể hiện và phát triển vừa có tính kế thừa vừa có sự đổi mới. Hiện nay, những quyền cơ bản của phụ nữ Việt Nam được ghi nhận tương đối đầy đủ trong Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và được cụ thể hóa trong nhiều văn bản pháp luật quan trọng.

Điều 9 Hiến pháp năm 1946, bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta đã khẳng định: "Đàn bà ngang quyền đàn ông về mọi phương diện". Điều 24 Hiến pháp năm 1959 quy định: "Phụ nữ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa có quyền bình đẳng với nam giới về các mặt sinh hoạt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình".

Trong Hiến pháp năm 1980, quyền của phụ nữ vừa được lồng vào các quyền cơ bản của công dân, vừa được quy định riêng nhằm tạo ra những điểm nhấn quan trọng, khẳng định quyền của phụ nữ. Theo Điều 55 Hiến pháp năm 1980 thì "mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật", có thể nói đây là quy định tiến bộ của Hiến pháp năm 1980, vì nó bao hàm tất cả các giới tính, khẳng định quyền bình đẳng giới trong xã hội. Điều 57 Hiến pháp năm 1980 xác định: "Công dân không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và từ 21 tuổi trở lên đều có thể được bầu vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp". Bên cạnh đó, bản Hiến pháp này cũng quy định đảm bảo sự bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực lao động, hôn nhân và gia đình, cụ thể: "Công dân nữ và nam có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế, xã hội và gia đình. Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ. Lao động nữ và nam việc làm như nhau thì tiền lương ngang nhau. Lao động nữ có quyền hưởng chế độ thai sản. Phụ nữ là viên chức Nhà nước và người làm công ăn lương có quyền nghỉ trước và sau khi sinh đẻ mà vẫn hưởng lương, phụ cấp theo quy định của pháp luật. Nhà nước và xã hội tạo điều kiện để phụ nữ nâng cao trình độ mọi mặt, không ngừng phát huy vai trò của mình trong xã hội. Chăm lo phát triển các nhà hộ sinh, khoa nhi, nhà trẻ và các cơ sở phúc lợi xã hội khác để giảm nhẹ gánh nặng gia đình, tạo điều kiện cho phụ nữ sản xuất, công tác, học tập, chữa bệnh, nghỉ ngơi và làm tròn bổn phận của người mẹ" (Điều 63) và "hôn nhân theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng... Nhà nước và xã hội không thừa nhận việc phân biệt đối xử giữa các con" (Điều 64).

Đến năm 1992 về cơ bản, quyền của phụ nữ trong Hiến pháp năm 1992 kế thừa những quy định tiến bộ của Hiến pháp năm 1980, nhưng nhấn mạnh thêm: "Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ" (Điều 63).

So với Hiến pháp năm 1992, Hiến pháp năm 2013 có những sửa đổi, bổ sung và phát triển thể hiện tầm quan trọng về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, trong đó có cả quyền của phụ nữ. Theo đó, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội; nam, nữ có quyền kết hôn, ly hôn, hôn nhân theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, Nhà nước bảo hộ hôn nhân và gia đình, bảo hộ quyền lợi của người mẹ và trẻ em. Đặc biệt, Điều 26 Hiến pháp năm 2013 nhấn mạnh: Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới. Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội; nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới.

Như vậy, quyền của phụ nữ Việt Nam ngày càng được phát triển, hoàn thiện qua các bản Hiến pháp. Căn cứ vào sự phân chia các quyền con người theo công ước quốc tế chúng ta có thể thấy, các quyền cơ bản của phụ nữ Việt Nam được ghi nhận, bảo đảm và

bảo vệ trong Hiến pháp năm 2013 bao gồm những quyền cơ bản sau:

Quyền chính trị: Bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội (Điều 16); tham gia quản lý Nhà nước và xã hội (Điều 28); bầu cử khi đủ mười tám tuổi trở lên, ứng cử khi đủ hai mươi mốt tuổi trở lên vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân (Điều 27); biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu ý dân (đối với công dân đủ 18 tuổi trở lên) (Điều 29); tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình (Điều 25); tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo hoặc không theo một tôn giáo nào (Khoản 1 Điều 24); khiếu nại, tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về những việc làm trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Điều 30).

Quyền dân sự: Quyền sống, tính mạng được pháp luật bảo hộ, không ai bị tước đoạt tính mạng trái pháp luật (Điều 19); bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm (Khoản 1 Điều 20); hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật (Khoản 3 Điều 20); có nơi ở hợp pháp (Khoản 1 Điều 22); không thể bị trục xuất, giao nộp cho Nhà nước khác (Khoản 2 Điều 17); tự do đi lại và cư trú ở trong nước; ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định (Điều 23); sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, phần vốn góp trong doanh nghiệp và trong các tổ chức kinh tế khác (Khoản 1 Điều 32); sở hữu tư nhân và quyền thừa kế được pháp luật bảo hộ (Khoản 2 Điều 32); được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được chuyển quyền sử dụng đất, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật (Khoản 2 Điều 54); bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình; thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình được pháp luật bảo đảm an toàn (Khoản 1 Điều 21); bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác (Khoản 2 Điều 21); kết hôn, ly hôn; hôn nhân theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau (Khoản 1 Điều 36); xác định dân tộc của mình, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp (Điều 42).

Quyền về kinh tế, lao động và việc làm: Tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm (Điều 33); được tạo điều kiện để đầu tư, sản xuất, kinh doanh; tài sản hợp pháp của cá nhân đầu tư, sản xuất, kinh doanh được pháp luật bảo hộ và không bị quốc hữu hóa (Khoản 3 Điều 51); làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc (Khoản 1 Điều 35).

Quyền về văn hóa, giáo dục, xã hội: Được đảm bảo an sinh xã hội (Điều 34); được thụ hưởng phúc lợi xã hội (Khoản 2 Điều 59); được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh (Khoản 1 Điều 38); học tập (Điều 39); nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo vănhọc, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó (Điều 40); Nhà nước tạo điều kiện để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ (Khoản 3 Điều 62); hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hoá, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa (Điều 41); được sống trong môi trường trong lành (Điều 43).

Quyền liên quan đến tố tụng, tư pháp: Không bị bắt nếu không có quyết định của Toà án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang; việc bắt, giam, giữ người do luật định (Khoản 2 Điều 20); không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật (Khoản1 Điều 31); không bị kết án hai lần vì một tội phạm (Khoản 3 Điều 31); được tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa trong trường hợp bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử (Khoản 4 Điều 31); được bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần và phục hồi danh dự nếu bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trái pháp luật có (Khoản 5 Điều 31).

Ngoài các quyền trên, phụ nữ còn có các quyền khác như: Được Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội (Khoản 2 Điều 26); được Nhà nước bảo hộ hôn nhân và gia đình, quyền lợi của người mẹ và trẻ em (Khoản 2 Điều 36); được Nhà nước, xã hội và gia đình bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, thực hiện kế hoạch hóa gia đình (Khoản 2 Điều 58).

Như vậy, xét trong mối tương quan với nam giới, các quyền của phụ nữ Việt Nam được quy định trong các bản Hiến pháp nước ta đã thể hiện rõ quan điểm "bình đẳng và ưu tiên". Có những quyền được pháp luật xây dựng, bảo đảm quyền bình đẳng giữa nam và nữ nhằm xoá bỏ sự phân biệt đối xử trong công việc, trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và trong đời sống gia đình. Nhưng bên cạnh đó, có những quyền ưu tiên có tác dụng tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ Việt Nam thể hiện khả năng của mình với việc đóng góp ngày càng nhiều cho gia đình, xã hội, đồng thời tránh rủi ro trong nghề nghiệp, trong cuộc sống gia đình và xã hội. Quyền của phụ nữ Việt Nam đã trải qua một quá trình phát triển và hoàn thiện, từ sơ khai đến đầy đủ hơn, đã được thể hiện đậm nét trong các bản Hiến pháp Việt Nam từ Hiến pháp 1946 đến Hiến pháp năm 2013, phù hợp với các Điều ước quốc tế mà nước ta đã tham gia và cũng phù hợp xu hướng hiến định của các nước trong khu vực và quốc tế. Sự ghi nhận, phát triển các quyền của phụ nữ trong Hiến pháp 2013 đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của cả hệ thống chính trị, của bộ máy Nhà nước Việt Nam đối với sự phát triển của phụ nữ Việt Nam trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa.■

HỘI PHỤ NỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

ẤM ÁP NHỮNG HOẠT ĐỘNG NGHĨA TÌNH

NGUYỄN THỊ THANH
Chủ tịch Hội Phụ nữ, Trường Đại học PCCC

Là một tổ chức hoạt động của đông đảo chị em nữ giới, với 460 hội viên (trong đó có 213 hội viên là học viên Công an, 120 hội viên là cán bộ, công nhân viên, 147 hội viên là lao động hợp đồng tại trường), trong những năm vừa qua, Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC đã luôn đẩy mạnh, thực hiện tốt các phong trào thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn và thực hiện có hiệu quả các chương trình công tác của nhà trường và của Hội LHPN Thành phố Hà Nội. Các phong trào của Hội đã được phát động sâu rộng và tổ chức thực hiện sôi nổi, tạo khí thế thi đua phấn khởi giữa các hội viên, đem đến nhiều kết quả tích cực. Từ ngân quỹ của Hội do chị em đóng góp, nhiều hoạt động từ thiện đã được thực hiện ý nghĩa, mang tinh thần, giá trị nhân văn cao.



Với đặc thù hoạt động riêng, dù quy tụ và tập hợp các chị em "phái yếu" nhưng các phong trào của Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC trong những năm qua đã luôn thể hiện những "điểm mạnh" tích cực, sáng tạo trong các hoạt động thi đua, rèn luyện và công tác. Hội Phụ nữ Trường đã phát động nhiều phong trào thi đua "trọng điểm" của năm như "Phụ nữ Công an nhân dân (CAND) học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; kỷ cương sáng tạo vì An ninh Tổ quốc; xây dựng gia đình hạnh phúc" gắn với phong trào thi đua " Vì An ninh Tổ quốc", Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ', Cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, không vi phạm phẩm chất đạo đức nhà giáo" và Cuộc vận động "Xây dựng gia đình "5 không, 3 sạch"... gắn liền với các dịp kỷ niệm lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn như thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên phủ (7/5/1954 – 7/5/2014), các ngày kỷ niệm của đất nước, của Ngành và của Hội, hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống của lực lượng CAND, 10 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ... Bên cạnh đó, Hội Phụ nữ cũng kết hợp với Công đoàn trường đảm nhiệm nhiều phần việc phát huy hiệu quả tốt như: Bếp ăn an toàn, Bệnh xá kiểu mẫu, Thư viện kiểu mẫu, Ký túc xá xanh – sạch – đẹp... Các hoạt động chào mừng các ngày kỷ niệm của Hội được tổ chức đặc biệt với nhiều nội dung phong phú như: sinh hoạt chính trị, nghe các học giả trình bày các chuyên đề liên quan đến cuộc sống và hoạt động của người phụ nữ, làm từ thiện đối với các gia đình khó khăn, thi ẩm thực, thi kéo co...

Các phong trào thi đua của Hội luôn gắn kết cùng hoạt động chuyên môn của các đơn vị nên giúp các hội viên phát huy hết những khả năng của mình trong công việc, đem lại hiệu quả kép. Cụ thể: Hội viên là nữ giáo viên làm công tác giảng dạy ở 3 cơ sở, tuy gặp rất nhiều khó khăn nhưng đã luôn khắc phục hoàn thành tốt nhiệm vụ, luôn nỗ lực tìm tòi nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, viết các chuyên đề khoa học. Tất cả các chị đều hăng hái thi đua dạy tốt, đăng ký dạy giỏi các cấp và được các hội đồng chuyên môn đánh giá cao. Việc học tập nâng cao trình độ là động lực mạnh mẽ lôi cuốn toàn thể các hội viên tích cực tham gia. Cho đến nay, trong số 120 hội viên là cán bộ, công nhân viên Công an, đã có 1 hội viên hoàn thành chương trình Nghiên cứu sinh và nhận bằng Tiến sỹ, 1 hội viên đang Nghiên cứu sinh, 105 hội viên tốt nghiệp Đại học và trên Đại học. Hội viên thuộc khối Cán bộ hành chính, nhà ăn, y tế, thư viện, hậu cần, trung cấp đã luôn tìm tòi, phát huy sáng kiến nâng cao chất lượng phục vụ các hoạt động chung của nhà trường. Trong năm 2013, 1 hội



viên được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, 3 hội viên đạt Chiến sỹ Thi đua cấp cơ sở, 139 hội viên là Chiến sỹ Tiên tiến, 26 hội viên là Chiến sỹ Hoàn thành nhiệm vụ, 5 cá nhân được Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân tặng Bằng khen về sự cống hiến với công tác phụ nữ. Với hội viên là học viên thể hiện sự nỗ lực, vượt khó, đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện. Kết quả, tổng kết năm học trước có 11 hội viên đạt Học sinh Giỏi, 53 hội viên đạt Học sinh Khá, 48 học viên đạt Học sinh Trung bình. Những kết quả của Hội Phụ nữ đối với việc quy hoạch và bổ nhiệm nữ lãnh đạo, tham mưu, đề xuất với cấp trên trong các hoạt động của nhà trường đã được ghi nhận và đánh giá cao.

Công tác từ thiện, đền ơn đáp nghĩa là một trong những hoạt động truyền thống của Hội Phụ nữ Trường trong những năm vừa qua. Hàng năm, Hội đều lên kế hoạch, phát động và triển khai những hoạt động nghĩa tình, nhân văn nhằm giúp đỡ, động viên các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt trong xã hội. Các chị em sáng tạo, đề xuất, tự nguyện đóng góp, thực hiện quỹ "Nghĩa tình" và quỹ "Tình thương" hiệu quả thông qua các hoạt động cụ thể. Các hoạt động trong công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tổ chức thăm hỏi, tặng quà mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách được thực hiện thường xuyên, liên tục hàng năm như: năm 2011, Hội Phụ nữ nhà trường đã phối hợp với Đoàn Thanh niên và Công đoàn nhà trường tổ chức tới thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình thương binh, liệt sỹ; ủng hộ trẻ em nghèo vùng bão lũ sách vở, quần áo với giá trị khoảng 10 triệu đồng; Năm 2012, Hội đã tặng 50 triệu đồng cho gia đình liệt sỹ Công an tại Tây Ninh, Năm 2013, Hội cũng đã quyên góp ủng hộ các chiến sỹ đang công tác tại Trường Sa 3 triệu đồng, ủng hộ cho trẻ em của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Điện Biên 4 triệu đồng. Năm 2014, Hội ủng hộ 2 triệu đồng đến các gia đình chính sách tại Quảng Nam,

Phát huy tinh thần "Tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách", Hội đã trích một phần quỹ và tổ chức thực hiện nhiều hoạt động quyên góp hàng năm phục vụ công tác từ thiện, nhân đạo của Hội nhằm giúp đỡ các trường hợp, vùng miền gặp khó khăn. Trong vòng 3 năm qua, hàng loạt các hoạt động từ thiện đã được Hội triển khai với nhiều kết quả tốt đẹp như: thực hiện "Bữa ăn nghĩa tình" tại các bệnh viện, quyên góp quần áo để chuyển đến các xã khó khăn của các tỉnh, lập kế hoạch xây dựng "Tủ sách của em" tại các trường tiểu học, trung học trên các địa bàn khó khăn. Hội cũng thường xuyên quan tâm, tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên, tặng quà các gia đình hội viên phụ nữ, các cháu là con cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh đặc biệt... Năm 2011, Hội đã tổ chức hoạt động tặng quà đối với trẻ em nghèo vượt khó đạt thành tích cao trong học tập tại Cố Thổ, Lương Sơn, Hòa Bình; Năm 201 – 2013, vào các dịp Tết Thiếu nhi 1/6 và Trung thu, Hội đã tặng quà cho các gia đình hội viên, các cháu có hoàn cảnh khó khăn gần 10 triệu đồng, năm 2014, Hội đã ủng hộ hơn 4 triệu đồng tới cán bộ, chiến sỹ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, 3 triệu đồng đến trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, Nam Định, tặng 15 phần quà trị giá gần 10 triệu đồng đến Hội viên và con cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường.

Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/2014, Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC đã tổ chức chương trình "Bữa cơm nghĩa tình" tại Bệnh viện Huyết học truyền máu Trung ương 900 suất ăn, trị giá 22.500.000đ đã được đưa đến cho những bệnh nhân mắc bệnh về máu và có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trong đó có hơn 200 bệnh nhi... Tuy bữa cơm đơn giản nhưng thấm đượm tình người, lòng nhân ái với mong muốn có thể bớt đi phần nào những thiệt thòi mà các bệnh nhân ở đây đã phải gánh chịu. Hiện nay Hội cũng đã phát động và quyên góp được gần 20.000.000đ để tiếp tục thực hiện chương trình "Bữa cơm nghĩa tình" tại Viện Huyết học Trung ương trong thời gian sắp tới.

Những hoạt động này đã góp phần mang đến nét đẹp mới cho người nữ chiến sỹ CAND, góp phần làm đẹp thêm cho hình ảnh của trường nói riêng và của lực lượng nói chung. Với những cố gắng trong hoạt động, vừa qua, trong dịp tổng kết 3 năm Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ", Hội đã có 1 hội viên được Tổng cục tặng Giấy khen, 4 hội viên được lãnh đạo Trường tặng Giấy khen. Ngoài ra, 30 hội viên của Hội đã được lãnh đạo Trường tặng Giấy khen trong các phong trào hoạt động. Trong 6 tháng đầu năm 2014, Hội Phụ nữ Trường cũng đã tổ chức luyện tập tham dự cuộc thi "Cán bộ hội phụ nữ cơ sở giỏi" cấp Tổng cục và đạt giải Ba, kết hợp cùng hội phụ nữ Tổng cục tham gia cuộc thi "Cán bộ hội phụ nữ cơ sở giỏi" cấp Bộ và đạt giải Nhất. Trong thời gian tới, Hội sẽ tích cực phát huy những thế mạnh đạt được, cố gắng thực hiện thêm nhiều hoạt động xã hội có ý nghĩa, đồng thời phấn đấu đạt kết quả cao trong các phong trào thi đua đã đề ra.■

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

NGÔ XUÂN KẾT
Phòng PC66 – Công an tỉnh Lạng Sơn

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có 648 trường học, trong đó có 166 trường mầm non, 248 trường tiểu học, 226 trường THCS và PTCS, 25 trường THPT, 13 trung tâm giáo dục thường xuyên, 06 trường Cao Đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp. Số trường học được xây dựng phân bố trên địa bàn các huyện, thành phố, cơ bản đáp ứng về nhu cầu học của học sinh, nhưng đa số các trường học có cơ sở vật chất cũ, hệ thống điện bị hư hỏng hoặc cơi nới tùy tiện, nguồn nhiệt và chất đốt trong bếp đun nấu không được quản lý chặt chẽ, diện tích phòng học, phòng ở cho học sinh không đủ theo quy định... Vì vậy tại các trường học, nguy cơ cháy luôn tiềm ẩn cao. Đặc biệt khi cháy, do số lượng học sinh tập trung đông, tâm lý lo sợ dễ gây hoảng loạn cho học sinh, việc chữa cháy và thoát nạn gặp nhiều khó khăn, có thể gây thiệt hại về người và tài sản.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn PCCC tại trường học trên địa bàn tỉnh, Phòng PC66 – Công an tỉnh Lạng Sơn đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình PCCC tại các cơ sở giáo dục. Trong đó tập trung tăng cường kiểm tra, hướng dẫn cơ sở thực hiện tốt các quy định của nhà nước về công tác PCCC. Phòng đã chủ động tham mưu cho Công an tỉnh ban hành Kế hoạch số 467/KH-CAT-PC66 ngày 28/02/2014 về tổ chức kiểm tra PCCC các trường học trên địa bàn. Trên cơ sở đó, đơn vị đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất thời gian, nội dung kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra và tổ chức quán triệt cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị nắm rõ nội dung, yêu cầu của kế hoạch. Qua đợt kiểm tra, nhìn chung lãnh đạo các trường đã quan tâm đến công tác PCCC, triển khai ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện một số quy định về PCCC thuộc phạm vi thẩm quyền của mình như: quy định phân công trách nhiệm công tác PCCC, nội quy PCCC; các quyết định thành lập, kiện toàn đội PCCC cơ sở, bản cam kết thực hiện PCCC... Về việc tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn về PCCC đa số các trường học trên địa bàn đã lập hồ sơ quản lý theo dõi công tác PCCC theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 11/2014/TT-BCA của Bộ Công an; có quyết định thành lập đội PCCC cơ sở và xây dựng phương án chữa cháy. Việc bố trí sử dụng nguồn điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt được thực hiện theo đúng quy định: Hệ thống điện tại các cơ sở giáo dục được thiết kế, lắp đặt theo tiêu chuẩn, có các thiết bị bảo vệ, hàng ngày khi hết giờ học, giờ làm việc, hệ thống điện đều được cắt để đảm bảo an toàn; các đường dây dẫn điện đều được lắp đặt trong ống ghen bảo vệ, bảng điện, ổ cắm, công tắc điện lắp đặt tại nơi khô ráo và đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC; khu vực bếp đun nấu được bố trí riêng biệt với phòng học và phòng làm việc; có nơi đốt rác riêng đảm bảo an toàn PCCC; trong trường không thắp hương, thờ cúng. Trong không gian lớp học và các phòng làm việc được bố trí hợp lý, đa số các dãy phòng học, dãy nhà làm việc của cán bộ, giáo viên và khu bếp đun nấu, nhà ở kí túc xá được tách riêng biệt, đảm bảo khoảng cách theo

quy định. Đa số các trường đều có nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sắp xếp để riêng đảm bảo khoảng cách an toàn.

Việc trang bị phương tiện PCCC, chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy được các trường học trên địa bàn trang bị theo quy định, đảm bảo cho công tác chữa cháy ban đầu khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Có 25 trường học cao trên 3 tầng đã trang bị hệ thống họng nước chữa cháy vách tường theo quy định. Các trường đã thực hiện việc kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, dụng cụ PCCC được trang bị. Các trường học đã xây dựng phương án chữa cháy và tổ chức thực tập phương án chữa cháy theo các tình huống giả định đảm bảo yêu cầu theo quy định. Lãnh đạo một số trường học đã quan tâm, chỉ đạo triển khai công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC, qua đó đã kịp thời phát hiện, khắc phục những sơ hở, thiếu sót về công tác PCCC; thường xuyên nhắc nhở các cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên chấp hành nghiêm túc các quy định đảm bảo an toàn PCCC.

Trong công tác tuyên truyền PCCC, lãnh đạo các trường học đã quan tâm tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC cho toàn thể cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên bằng nhiều hình thức khác nhau, như: lồng ghép trong các buổi họp, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần...; đã chủ động phối hợp với Phòng PC66 để tổ chức tuyên truyền, huấn luyện cho toàn thể cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên. Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, "Ngày toàn dân PCCC 4/10", ngày Tết Nguyên đán các trường đều treo băng zôn, khẩu hiệu để tuyên truyền, cổ động; đồng thời, tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên ký cam kết về đảm bảo an toàn PCCC. Trong 9 tháng đầu năm, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp tổ chức được 58 lớp huấn luyện về PCCC cho 336 trường học, với thời gian 928 giờ, có 3492 cán bộ, giáo viên tham gia. Phối hợp tổ chức được 10 buổi tuyên truyền về PCCC cho 1200 giáo viên, học sinh trong thời gian 40 giờ. Nhờ các nỗ lực trên, những năm qua khối trường học đã không xảy ra các vụ việc gây cháy, nổ nghiêm trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, các trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn vẫn còn tồn tại, thiếu sót về PCCC cần được khắc phục. Đa số trường học tại các huyện, do được xây dựng đã lâu nên các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC theo tiêu chuẩn quy định còn nhiều bất cập, chưa khắc phục được. Việc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục các thiếu sót, tồn tại còn gặp rất nhiều khó khăn. Trong công tác tự kiểm, đo điện trở tiếp đất của hệ thống chống sét và chỉnh lý, xây dựng, thực tập phương án chữa cháy chưa được quan tâm thực hiện tốt, còn để cơ quan Cảnh sát PCCC kiến nghị, nhắc nhở. Tại một số trường không duy trì đầy đủ các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC như: phương tiện chữa cháy đã sử dụng hoặc hết hạn, hư hỏng nhưng chưa sửa chữa, trang bị bổ sung kịp thời; việc thực hiện công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC chưa được thường xuyên và sâu rộng. Một số trường đã tổ chức huấn luyện về PCCC cho đội PCCC cơ sở nhưng đội PCCC cơ sở chưa thực hiện được nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn PCCC cho cán bộ giáo viên và học sinh. Việc thực hiện một số kiến nghị của Phòng PC66 - Công an tỉnh còn chậm, đặc biệt là các kiến nghị về việc xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, việc trang bị phương tiện PCCC, đo điện trở chống sét và tổ chức huấn luyện về PCCC. Qua công tác kiểm tra, đoàn kiểm tra đã tiến hành lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về PCCC 7 cá nhân, 1 tập thể. Tổng số tiền phạt: 15.450.000 đồng.

Để xảy ra tình trạng trên là do lãnh đạo nhà trường thiếu quan tâm, chưa thực hiện hết trách nhiệm về PCCC, một số Hiệu trưởng nhà trường đã giao phó hoàn toàn công tác PCCC cho Phó Hiệu trưởng, không quan tâm, kiểm tra đôn đốc nên việc thực hiện công tác PCCC còn chậm; những sơ hở, thiếu sót đã được cơ quan chức năng phát hiện, kiến nghị nhưng chưa được khắc phục kịp thời; lực lượng PCCC cơ sở chủ yếu là bảo vệ, cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm, do đó ý thức, trách nhiệm của đội viên đội PCCC cơ sở chưa cao, chưa xác định được vị trí, tầm quan trọng của công tác PCCC, nên việc tham mưu đề xuất các biện pháp PCCC cho nhà trường còn hạn chế. Một số cán bộ giáo viên và học sinh còn có ý thức chủ quan, cho rằng công tác PCCC là trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường và cơ quan chức năng nên không quan tâm thực hiện, cá biệt có một số trường còn để học sinh làm hỏng phương tiện chữa cháy. Kinh phí mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy cũng như phục vụ công tác PCCC chưa được lãnh đạo nhà trường quan tâm đầu tư, do đó chưa đáp ứng được yêu cầu về PCCC và khắc phục các kiến nghị của cơ quan chức năng.

Nhằm đảm bảo công tác PCCC trong nhà trường ngày một nâng cao, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại xảy ra, trong thời gian tới Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo của tỉnh cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là: Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước về PCCC; quan tâm đầu tư kinh phí đảm bảo công tác PCCC được duy trì thường xuyên, có hiệu quả; trang bị phương tiện PCCC đảm bảo đủ số lượng, chất lượng phục vụ công tác chữa cháy.

Hai là: Phòng PC66 – Công an tỉnh Lạng Sơn tiếp tục tham mưu cho Công an tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường chỉ đạo các phòng chức năng, các trường đẩy mạnh công tác truyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật PCCC đến từng cán bộ, giáo viên và học sinh; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh ký cam kết đảm bảo an toàn cháy, nổ, không đốt pháo và đốt thả đèn trời.

Ba là: Lãnh đạo nhà trường cần duy trì thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, trong đó tập trung kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy định về PCCC của cán bộ, giáo viên và học sinh. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đưa nội dung thực hiện quy định PCCC vào tiêu chí bình xét thi đua cán bộ, giáo viên và xếp loại hạnh kiểm của học sinh. Tổ chức khắc phục những thiếu sót, tồn tại và đề ra các biện pháp tăng cường công tác PCCC.

Bốn là: Tiếp tục có kế hoạch phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường trên địa bàn tiến hành kiểm tra, phúc tra các kiến nghị về PCCC; kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm quy định của Nhà nước về PCCC; các trường học khi được xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp trước khi đưa vào sử dụng phải phối hợp với chủ đầu tư, cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh để nghiệm thu hệ thống PCCC theo quy định.

Năm là: Cần tăng cường công tác nắm tình hình, tổ chức điều tra cơ bản, phân loại quản lý về PCCC tại các trường học; hướng dẫn các trường củng cố hồ sơ quản lý hoạt động PCCC theo đúng Thông tư số 11/2014/TT-BCA.■

CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CHÙA KHMER TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

NGUYỄN VĂN NO
Phòng PC66, Công an tỉnh Trà Vinh

Với diện tích tự nhiên 2.369km², hơn 65km bờ biển, 7 huyện, 1 thành phố, 85 xã, 9 phường và 10 thị trấn, dân số trên 1 triệu người, trong đó dân tộc Khmer chiếm 30%, dân tộc Hoa chiếm 1%, Trà Vinh là một trong những tỉnh thuộc đồng bằng Sông Cửu Long mang tính chất đa dân tộc và đa tôn giáo. Trong tôn giáo có nhiều hệ phái với nguồn gốc lịch sử, phạm vi ảnh hưởng khác nhau. Toàn tỉnh có 350 cơ sở thờ tự (nếu tính các cơ sở đình, miếu thì có 504 cơ sở) trong đó, Phật giáo Nam tông Khmer hiện có 141 ngôi chùa rải rác trên địa bàn toàn tỉnh với nhiều ngôi chùa có niên đại trên 1000 năm tuổi.

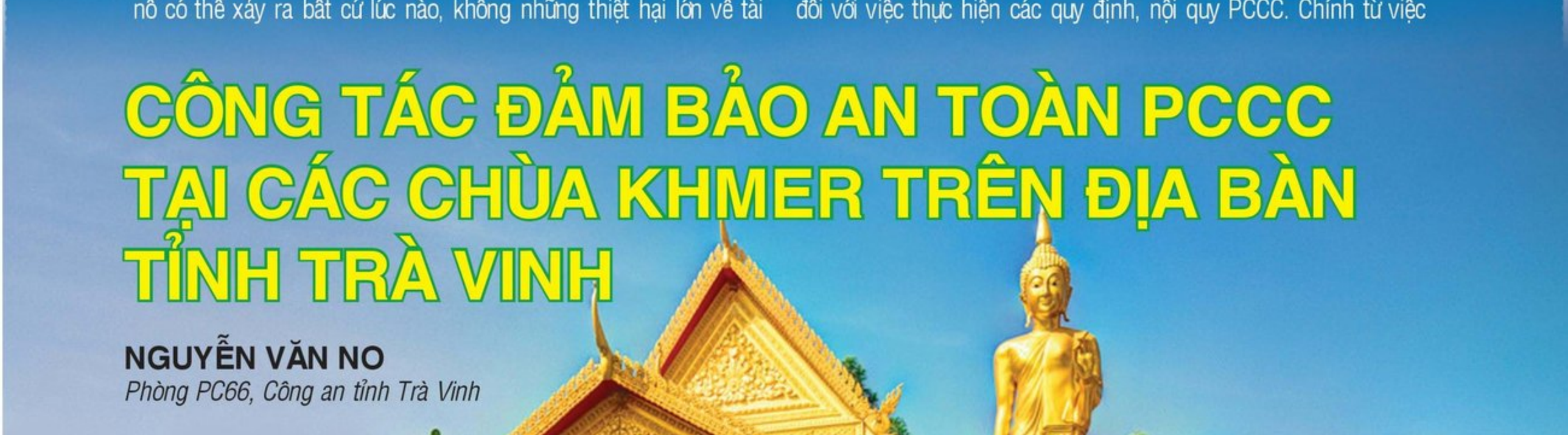
Hàng năm, Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn tỉnh tổ chức hàng chục lễ hội khác nhau tại 141ngôi chùa. Mỗi lễ hội được tổ chức kéo dài nhiều ngày, trong đó đã sử dụng đến nhiều dạng nguồn nhiệt, nguồn lửa khác nhau như: thắp hương, thắp nến thờ cúng, đốt củi, gas đun nấu, hệ thống đèn điện thắp sáng và trang trí trên chánh điện thờ Phật, đốt vàng mã cả ngày lẫn đêm trong khuôn viên chùa và chánh điện, tổ chức đốt thả đèn trời... Bên cạnh đó, trong chùa còn bảo tồn nhiều các bức tượng, những hàng cột, các mảnh chạm khắc trên trần, diềm mái, rèm trong khu vực gian thờ Phật bằng chất liệu gỗ nên chỉ cần sơ suất, bất cẩn trong sử dụng nguồn nhiệt sẽ dẫn đến cháy, nổ khó lường.

Trong những năm gần đây, trên địa bàn tỉnh xảy ra một số vụ cháy chùa, điển hình như: Vụ cháy ngày 14/3/2008 tại chánh điện Chùa Kapongsan (Chùa Mới), phường 6, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh hay ngày 8/4/2014 xảy ra vụ cháy tại chánh điện Chùa Khương (Chùa Phướng), phường 7, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh... Các vụ cháy trên đã được phát hiện và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp tổ chức chữa cháy kịp thời nên thiệt hại không đáng kể. Tuy nhiên, nếu không được đặc biệt quan tâm về quản lý nguồn nhiệt, nguồn lửa, thiết bị tiêu thụ điện, chỉ cần sơ suất nhỏ, cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ lúc nào, không những thiệt hại lớn về tài sản văn hóa lịch sử mà còn ảnh hưởng đến đời sống tinh thần, tâm linh của đông đảo đồng bào Phật tử và ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Từ thực tế tình hình cháy, nổ trên, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Trà Vinh đã tham mưu, đề xuất cho Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành nhiều kế hoạch, quyết định, quy định an toàn về PCCC tại các chùa Khmer trên địa bàn tỉnh bước đầu tạo được những chuyển biến tích cực. Nhiều chùa đã thành lập Đội PCCC tại cơ sở và tổ chức tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Lực lượng này chủ yếu là các vị chư tăng, sư sãi trong chùa. Đội PCCC chùa có nhiệm vụ đề xuất ban hành quy định, nội quy an toàn về PCCC phù hợp với đặc điểm hoạt động của chùa và làm nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các vị chư tăng, sư sãi khác và phật tử trong việc chấp hành các nội quy trên. Cho đến nay, 100% các chùa tại Trà Vinh đều có nội quy PCCC phù hợp với đặc điểm của cơ sở và niêm yết nội quy tại các khu vực cần thiết. Ban Quản trị và sư cả chủ trì chùa đã tổ chức phổ biến đến toàn thể các vị chư tăng, sư sãi trong chùa và phật tử thực hiện nghiêm túc quy định trong nội quy PCCC, đặc biệt là vào các dịp như: Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy, nổ; ngày Toàn dân PCCC (4/10)...

Xác định rõ vị trí, vai trò của hoạt động tuyên truyền PCCC, hàng năm dưới sự chỉ đạo của UBND các cấp, Hội Phật giáo, Hội Đoàn kết Sư sãi, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Tôn giáo, Ban Dân tộc của tỉnh, Ban Quản trị chùa, sư cả chủ trì chùa đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền đến toàn thể các vị chư tăng, sư sãi và phật tử về ý thức PCCC. Ý thức trách nhiệm về PCCC và kiến thức PCCC của các vị chư tăng, sư sãi và phật tử được nâng lên rõ rệt.

Trong những năm qua, tại các chùa đã tổ chức và duy trì thường xuyên hoạt động kiểm tra an toàn PCCC của lực lượng PCCC cơ sở đối với việc thực hiện các quy định, nội quy PCCC. Chính từ việc



kiểm tra đôn đốc thực hiện quy định, nội quy PCCC mà lực lượng PCCC cơ sở đã kịp thời phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, các vi phạm quy định an toàn về PCCC trong quá trình hoạt động của cơ sở mình để có biện pháp xử lý kịp thời, đề xuất với Ban Quản trị và sư cả chủ trì chùa các biện pháp phòng cháy phù hợp với cơ sở nhằm ngăn ngừa các vụ cháy xảy ra. Các đợt kiểm tra tập trung chủ yếu vào: Ngày Toàn dân PCCC 4/10; Tết Nguyên đán; mùa hanh khô, tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy, nổ...

Trang bị phương tiện PCCC tại chỗ giúp các chùa có thể chủ động dập tắt hoặc ngăn chặn sự phát triển của đám cháy ngay từ giai đoạn đầu. Qua khảo sát thực tế,141/141 chùa đều có trang bị các bình chữa cháy xách tay và chủ động huấn luyện sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ. Định kỳ hàng năm, chùa đã chủ động đề nghị lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các huyện, thành phố tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện về công tác PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở. Trong mỗi đợt tập huấn, huấn luyện lực lượng PCCC cơ sở đã được học những kiến thức về PCCC, đặc biệt là việc sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ được trang bị tại các chùa. Nhiều chùa đã có xây dựng phương án chữa cháy (chiếm 81,6%). Tuy nhiên, do đây là nơi thờ tự, tu hành tính ngưỡng, tâm linh nên không tổ chức thực tập phương án chữa cháy.

Bên cạnh đó, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở chùa chiền trong việc xây dựng và tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở. Trong đó, tập trung vào công tác xây dựng lực lượng và phương tiện tại chỗ, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp Luật về PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC; hướng dẫn kiểm tra về an toàn PCCC và trong công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy; thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Việc tổ chức thực hiện tốt các hoạt động PCCC tại cơ sở và phát huy hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã góp phần hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra, không để xảy ra cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, góp phần đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt ưu điểm, tích cực, công tác tổ chức các hoạt động PCCC tại các cơ sở chùa chiền còn một số tồn tại, thiếu sót như: chưa thực sự quan tâm đến việc tổ chức và duy trì hoạt động PCCC tại các cơ sở chùa chiền; người đứng đầu cơ sở chưa nắm rõ và phát huy hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC tại cơ sở; công tác tham mưu, đề xuất trong việc ban hành các nội quy, quy định an toàn PCCC đối với cơ sở còn yếu; công tác tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC chưa được tổ chức thường xuyên; việc thành lập Đội PCCC cơ sở còn mang tính hình thức; công tác tự kiểm tra về an toàn PCCC các cơ sở chùa chiền chưa được lãnh đạo và Đội PCCC cơ sở quan tâm đúng mức; trang bị phương tiện PCCC tại chỗ của các cơ sở còn bất cập, thiếu và chưa phù hợp so với quy định, công tác tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy ở các cơ sở chùa chiền còn chưa được coi trọng, quân số và phương tiện chữa cháy còn thiếu, nhất là vào ban đêm.

Để kiềm chế, ngăn chặn, kéo giảm số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, đặc biệt là các vụ cháy, nổ tại các chùa phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Trà Vinh đề xuất một số biện pháp cơ bản sau:

Một là: Đề xuất Chính phủ, Bộ Công an và các cơ quan chức năng có thẩm quyền kịp thời xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn về công tác PCCC&CNCH phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của đất nước hiện tại và lâu dài, trong đó có quy định các yêu cầu về PCCC đối với các cơ sở chùa chiền.

Hai là: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục PCCC, chú ý đến đặc điểm đối với các cơ sở chùa chiền và tính năng hoạt động, nguy hiểm cháy của các lễ hội văn hóa truyền thống để có nội dung phù hợp.

Ba là: Xây dựng lực lượng, đầu tư trang bị phương tiện, tổ chức lập và thực tập phương án chữa cháy. Căn cứ địa dư diện tích, khả năng tác chiến, công tác chuyên môn thuộc thẩm quyền của lực lượng Cảnh sát PCCC, cần thiết bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, biết đàm thoại tiếng dân tộc, hiểu phong tục tập quán... thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC đối với các cơ sở chùa chiền trên địa bàn tỉnh.

Bốn là: Tăng cường công tác thanh tra, xử lý các vi phạm pháp luật về PCCC. Xây dựng và bổ sung quy chế, quy định chế độ kiểm tra, thanh tra, quy trình kiểm tra theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện đầy đủ yêu cầu kiểm tra để kịp thời phát hiện ra các sơ hở, thiếu sót về PCCC, đề xuất các biện pháp, giải pháp khắc phục. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về PCCC.■



MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH PCCC

PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
ThS. PHẠM KHẮC LỊCH
Phòng 4, Trường Đại học PCCC

Thanh tra là một chức năng của quản lý Nhà nước, là phương thức đảm bảo trật tự, kỷ cương trong quản lý, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Thanh tra còn nhằm mở rộng và bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân được thực thi một cách nghiêm minh. Hiện nay, có rất nhiều khái niệm khác nhau về thanh tra. Theo Từ điển Tiếng Việt: "Thanh tra là kiểm soát, xem xét tại chỗ việc làm của địa phương, cơ quan, xí nghiệp". Theo sách "Nghiệp vụ công tác thanh tra" do Trường Cán bộ thanh tra xuất bản thì: "Thanh tra - xuất phát từ tiếng Latinh (In-spectare) có nghĩa là nhìn vào bên trong" chỉ "một sự xem xét từ bên ngoài vào một đối tượng nhất định". Theo TS. Trần Đức Lượng thì: "Thanh tra là một chức năng thiết yếu của quản lý Nhà nước, là hoạt động kiểm tra, xem xét việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân; thường được thực hiện bởi một cơ quan chuyên trách theo một trình tự, thủ tục do pháp luật quy định nhằm kết luận đúng sai, đánh giá ưu điểm khuyết điểm, phát huy nhân tố tích cực, phòng ngừa xử lý các vi phạm, góp phần hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân".

Qua những khái niệm trên, chúng ta thấy rằng, dù cách tiếp cận về "thanh tra" có khác nhau, nhưng các tác giả đều đề cập, nhấn mạnh "thanh tra" với tư cách là hoạt động của một chủ thể nào đó. Tức là đề cập, xem xét "thanh tra" với tư cách là động từ, chứ không thiên về quan điểm "thanh tra" với tư cách là danh từ. Trên thực tế, chúng ta thấy, khi nhắc đến "thanh tra" có thể làm nảy sinh thêm cách hiểu "thanh tra" là danh từ, nhằm ám chỉ tổ chức, con người thực hiện chức năng, nhiệm vụ thanh tra. Hoặc cũng có quan điểm cho rằng, nói đến "thanh tra" là phải hiểu theo nghĩa rộng, tức là bao hàm cả tổ chức, con người và hoạt động của tổ chức, con người thực hiện chức năng, nhiệm vụ thanh tra, tức là phải hiểu "thanh tra" vừa bao hàm nghĩa danh từ, vừa bao hàm cả nghĩa động từ. Tuy nhiên, trên quan điểm kế thừa các khái niệm có trước trong lịch sử, xuất phát từ những quy định của pháp luật hiện hành về thanh tra, đồng thời, căn cứ vào những đặc điểm của thanh tra như: Là hoạt động mang tính chuyên trách; là hoạt động mang tính quyền lực Nhà nước, luôn gắn liền với quá trình quản lý hành chính Nhà nước; là hoạt động được tiến hành một cách độc lập; là hoạt động được tiến hành theo thủ tục hành chính, chúng tôi cũng cho rằng, khái niệm "thanh tra" cần được hiểu với tư cách là động từ. Do đó, chúng tôi đưa ra khái niệm về "thanh tra" (trong quản lý hành chính Nhà nước) như sau: Thanh tra (trong quản lý hành chính Nhà nước) là hoạt động chuyên trách, độc lập, mang tính quyền lực Nhà nước, chủ yếu do các cơ quan thanh tra trong bộ máy Nhà nước thực hiện theo thủ tục hành chính, có nội dung là kiểm tra, xem xét, đánh giá và kết luận việc thực hiện chính sách, pháp luật, kế hoạch, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý hành chính Nhà nước.

Thanh tra chuyên ngành trong quản lý hành chính Nhà nước là hoạt động thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của mình. Thanh tra chuyên ngành của lực lượng CAND là hoạt động thanh tra do những đơn vị Công an có thẩm quyền tiến hành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Công an. Thanh tra chuyên ngành PCCC là một lĩnh vực cụ thể của hoạt động thanh tra chuyên ngành CAND. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có tài liệu nào đề cập về khái niệm thanh tra chuyên ngành PCCC. Do đó, để làm rõ bản chất hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC cần thiết phải dựa trên khái niệm thanh tra chuyên ngành, đồng thời gắn với các đặc điểm của thanh tra chuyên ngành CAND, cũng như những nội dung liên quan đến công tác quản lý Nhà nước về PCCC. Qua nghiên cứu, chúng tôi cho rằng, thanh tra chuyên ngành PCCC là hoạt động thanh tra do những đơn vị Công an có thẩm quyền tiến hành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý về PCCC.

Thanh tra chuyên ngành PCCC có những đặc điểm sau: Về phương thức tiến hành là tiến hành hoạt động thanh tra theo quy định tại Luật Thanh tra, tức là do Đoàn thanh tra, Thanh tra viên và người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC thực hiện. Về đối tượng thanh tra là cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự điều chỉnh của pháp luật về PCCC. Về nội dung thanh tra là thanh tra việc chấp hành pháp luật, những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý về PCCC của đối tượng thanh tra. Về phạm vi thanh tra là chỉ thanh tra những nội dung thuộc trách nhiệm quản lý Nhà nước về PCCC của Bộ Công an theo quy định của luật PCCC. Về nguyên tắc thanh tra là tuân theo pháp luật; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra PCCC; người ra quyết định thanh tra, thủ trưởng cơ quan thanh tra, trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên, thành viên đoàn thanh tra phải tuân thủ quy định pháp luật về thanh tra và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

Thanh tra chuyên ngành PCCC là một lĩnh vực của thanh tra nói chung, thanh tra chuyên ngành nói riêng, do đó, cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành PCCC chính là các văn bản pháp luật về thanh tra và thanh tra chuyên ngành ở Việt Nam hiện nay như: Luật Thanh tra; Nghị định của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định của Chính phủ Quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành; Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân... Các văn bản quy phạm pháp luật trên đã quy định nhiều nội dung quan trọng về công tác thanh tra, thanh tra chuyên ngành như: Mục đích, nguyên tắc, hình thức, quy trình, thủ tục của hoạt động thanh tra; nhiệm vụ, quyền hạn, hệ thống tổ chức lực lượng thanh tra các cấp; tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ của thanh tra viên... Đây là cơ sở pháp lý rất quan trọng để tổ chức thực hiện công tác thanh tra, thanh tra chuyên ngành nói chung. Trên cơ sở đó, đi sâu, tiếp cận về việc tổ chức thực hiện thanh tra chuyên ngành PCCC.

Chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC được hiểu là các đơn vị Công an được giao chức năng, nhiệm vụ tổ chức hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC. Căn cứ vào các văn bản pháp luật về thanh tra có thể xác định chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC gồm những đơn vị Công an sau: Thanh tra Bộ Công an; Thanh tra Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra Cục Cảnh sát PCCC. Biên chế tại các đơn vị thanh tra này có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh thanh tra, các ngạch Thanh tra viên và sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật.

Nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC được hiểu là những công việc mà chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC cần phải thực hiện để đạt được mục đích thanh tra đã đặt ra. Nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC có nhiệm vụ chung và những nhiệm vụ cụ thể. Nhiệm vụ chung là những nhiệm vụ cần phải thực hiện theo chức năng, quyền hạn của chủ thể thanh tra. Nhiệm vụ cụ thể là những nhiệm vụ cần phải thực hiện trong quá trình tiến hành một cuộc thanh tra.

Những nhiệm vụ chung của thanh tra chuyên ngành PCCC bao gồm: Tham mưu cho thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành PCCC; nghiên cứu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra PCCC trong từng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra PCCC đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nghiên cứu, hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra PCCC; xây dựng lực lượng thanh tra PCCC đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCCC; nghiên cứu khoa học, tổng kết lịch sử về thanh tra PCCC.

Những nhiệm vụ cụ thể bao gồm: Khảo sát, nắm tình hình để quyết định thanh tra; ra quyết định thanh tra; xây dựng và phê duyệt kế hoạch tiến hành thanh tra; xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo; thông báo về việc công bố quyết định thanh tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ thanh tra; công bố quyết định thanh tra; thu thập, kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra; báo cáo kết quả thanh tra; đưa ra kết luận thanh tra; công bố kết luận thanh tra; hoàn tất và bàn giao hồ sơ thanh tra...

Để có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ nói trên, cần phải có đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ. Cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là sĩ quan nghiệp vụ thuộc lực lượng Công an nhân dân được bố trí làm công tác thanh tra chuyên trách về PCCC. Hiện nay, Bộ Công an chưa có quy định cụ thể về tiêu chuẩn cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Vì vậy, tiêu chuẩn cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC được thực hiện theo Quyết định số 09/2010/QĐ-TTg ngày 08/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên CAND. Theo đó, thanh tra viên chuyên ngành PCCC có các ngạch: Thanh tra viên; thanh tra viên chính; thanh tra viên cao cấp. Cán bộ làm công tác thanh tra chuyên ngành PCCC nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ, năng lực theo quy định sẽ được xem xét, bổ nhiệm vào các ngạch thanh tra viên nói trên.

Hình thức thanh tra chuyên ngành PCCC là những biểu hiện bên ngoài của hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC. Có nhiều hình thức thanh tra chuyên ngành PCCC khác nhau, phụ thuộc vào các căn cứ phân loại khác nhau. Căn cứ vào phạm vi, quy mô của cuộc thanh tra chuyên ngành PCCC có: Thanh tra diện rộng, thanh tra diện hẹp. Thanh tra diện rộng là hình thức thanh tra thường được áp dụng khi tiến hành thanh tra một bộ, ngành, địa phương nào đó để đánh giá kết quả hoạt động một cách tổng thể, toàn diện trong việc chấp hành pháp luật, những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý về PCCC của bộ, ngành, địa phương đó. Thanh tra diện hẹp là hình thức thanh tra chỉ tập trung vào một chuyên đề hoặc một vụ việc cụ thể nhất định nào đó như thanh tra an toàn PCCC trong lĩnh vực xăng dầu, gas, xây dựng... Căn cứ vào chương trình thanh tra có: Thanh tra theo kế hoạch; thanh tra đột xuất. Thanh tra theo kế hoạch là hình thức thanh tra được tiến hành theo kế hoạch đã được phê duyệt. Thanh tra đột xuất là hình thức thanh tra được tiến hành khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật PCCC hoặc vi phạm những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý về PCCC hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCCC hoặc do thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC có thẩm quyền quyết định.

Phương pháp thanh tra chuyên ngành PCCC là cách thức, biện pháp mà cơ quan, người có thẩm quyền sử dụng để thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC nhằm đạt được mục đích đề ra. Việc sử dụng cách thức, biện pháp để thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC tuỳ thuộc vào đặc điểm, tính chất của vụ việc, của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng của thanh tra; đồng thời còn tuỳ thuộc vào khả năng nghiệp vụ của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện hoạt động thanh tra. Hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC thường sử dụng các phương pháp thanh tra chủ yếu như: Thu thập thông tin, hồ sơ, tài liệu và các giấy tờ liên quan; nghiên cứu, so sánh, thống kê các dữ liệu; thu thập ý kiến từ các cá nhân, cơ quan, tổ chức; tham vấn ý kiến của các nhà chuyên môn; thuyết phục đối tượng thanh tra tích cực hợp tác với chủ thể thanh tra; chất vấn đối tượng thanh tra; xử lý kịp thời, đúng pháp luật những hành vi gây cản trở đến hoạt động thanh tra.

(Xem tiếp trang 32)

QUY ĐỊNH MỚI TRONG THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PCCC

LÊ VĂN MAI
Phòng 3, V19 – Bộ Công an



Thẩm duyệt thiết kế về PCCC là việc cơ quan Cảnh sát PCCC kiểm tra, đối chiếu các giải pháp, nội dung thiết kế về PCCC với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến PCCC, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về PCCC được phép áp dụng tại Việt Nam nhằm bảo đảm các yêu cầu an toàn về PCCC. Thẩm duyệt thiết kế về PCCC là nội dung quan trọng trong quản lý Nhà nước về PCCC được quy định trong Luật PCCC, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 4/4/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP.

Theo quy định tại Nghị định số 46/2012/NĐ-CP thì các dự án công trình thuộc Phụ lục 3a ban hành kèm theo Nghị định số 46/2012/NĐ-CP và các công trình thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng do cơ quan quản lý xây dựng và chủ đầu tư tự thẩm định các nội dung thiết kế về PCCC theo quy định của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về PCCC. Quy định này là nhằm nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC cũng như đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính; tuy nhiên, thực tế hiện nay, cơ quan quản lý xây dựng không có nghiệp vụ chuyên môn về PCCC để thực hiện thẩm định, phê duyệt thiết kế về PCCC; mặt khác, theo quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 về quản lý dự án đầu tư công trình xây dựng và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP thì cơ quan quản lý xây dựng không có trách nhiệm phải thực hiện thẩm định, phê duyệt thiết kế về PCCC trong quá trình thẩm định hồ sơ xin cấp phép xây dựng. Bên cạnh đó, hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định kết quả thẩm định thiết kế về PCCC của đơn vị tư vấn thiết kế là căn cứ để cơ quan Cảnh sát PCCC xem xét, cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Do đó, đã gây khó khăn, vướng mắc cho cơ quan quản lý xây dựng và chủ đầu tư trong việc thẩm định, phê duyệt thiết kế về PCCC và cấp giấy phép xây dựng.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên cũng như nhằm xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thẩm duyệt thiết kế về PCCC, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC, ngày 31/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2014, với những điểm mới cơ bản về thẩm duyệt thiết kế về PCCC sau đây:

Một là, về đối tượng thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã quy định theo hướng các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC khi xây dựng mới, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng, khi chế tạo mới hoặc hoán cải đều do cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thế kế về PCCC để thay cho quy định cơ quan quản lý xây dựng, chủ đầu tư tự chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt thiết kế về PCCC đối với dự án, công trình quy mô nhỏ, cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình có quy mô lớn, nguy cơ cháy, nổ cao quy định tại Nghị định số 46/2012/NĐ-CP; cụ thể đối tượng thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC, bao gồm: Các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng; Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC gồm tàu thủy, tàu hỏa chuyên dùng để vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ.

Hai là, về hồ sơ thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Đối với dự án thiết kế quy hoạch, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp PCCC của cơ quan phê duyệt dự án hoặc của

chủ đầu tư (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo); dự toán tổng mức đầu tư của dự án thiết kế quy hoạch; các tài liệu và bản vẽ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp PCCC quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 12 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Đối với thiết kế cơ sở, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị xem xét, cho ý kiến về giải pháp PCCC của chủ đầu tư (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo); bản sao văn bản cho phép đầu tư của cấp có thẩm quyền; dự toán tổng mức đầu tư dự án, công trình; bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế cơ sở thể hiện những nội dung yêu cầu về giải pháp PCCC quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC của chủ đầu tư (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo); bản sao văn bản chấp thuận quy hoạch của cấp có thẩm quyền; dự toán tổng mức đầu tư dự án, công trình; bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về PCCC quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Đối với chấp thuận địa điểm xây dựng công trình, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng về PCCC của chủ đầu tư (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền, kèm theo); bản sao văn bản nêu rõ tính hợp pháp của khu đất dự kiến xây dựng công trình; bản vẽ, tài liệu thể hiện rõ hiện trạng địa hình của khu đất có liên quan đến PCCC như bậc chịu lửa của công trình, khoảng cách từ công trình dự kiến xây dựng đến các công trình xung quanh, hướng gió, cao độ công trình.

Đối với thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC, hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC của chủ đầu tư, chủ phương tiện (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo); bản sao văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, chế tạo mới hoặc hoán cải phương tiện; dự toán tổng mức đầu tư phương tiện; bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật thể hiện giải pháp bảo đảm an toàn về PCCC đối với tính chất hoạt động và đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của phương tiện; điều kiện ngăn cháy, chống cháy lan, thoát nạn, cứu người khi có cháy xảy ra; giải pháp bảo đảm an toàn về PCCC đối với hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu và động cơ; hệ thống báo cháy, chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác; hệ thống, thiết bị phát hiện và xử lý sự cố rò rỉ các chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ.

Ba là, về trình tự thẩm duyệt thiết kế về PCCC: Cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của dự án, công trình. Đối với hồ sơ thiết kế quy hoạch tỷ lệ 1: 500 của dự án thiết kế quy hoạch và hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án, công trình, cơ quan Cảnh sát PCCC có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về giải pháp PCCC. Đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC, cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật.

Bốn là, về nội dung thẩm duyệt thiết kế về PCCC: Nội dung thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với dự án thiết kế quy hoạch phải theo đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 12 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; đối với thiết kế công trình phải theo đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 13 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP. Kết quả thẩm duyệt thiết kế về PCCC là một trong những căn cứ để xem xét, phê duyệt dự án và cấp giấy phép xây dựng.

Năm là, về thời hạn thẩm duyệt thiết kế về PCCC: Thời hạn thẩm duyệt thiết kế về PCCC được tính kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể như sau: Dự án thiết kế quy hoạch: Không quá 10 ngày làm việc; Chấp thuận địa điểm xây dựng công trình: Không quá 05 ngày làm việc;Thiết kế cơ sở: Không quá 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm A; không quá 05 ngày làm việc đối với dự án nhóm B và C; Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công: không quá 15 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm A; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm B và C; Thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC: Không quá 10 ngày làm việc.

Sáu là, về phân cấp thẩm duyệt thiết kế về PCCC: Bộ Công an quy định về phân cấp thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC; hướng dẫn nội dung và trình tự thẩm duyệt thiết kế về PCCC.

Việc ban hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong việc xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nói chung trong công tác PCCC cũng như trách nhiệm của cơ quan Cảnh sát PCCC, cơ quan quản lý xây dựng, chủ đầu tư, chủ phương tiện giao thông cơ giới nói riêng trong công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình xây dựng và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC, đáp ứng yêu cầu PCCC trong tình hình mới.■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN...

(Tiếp theo trang 30)

Công cụ thanh tra chuyên ngành PCCC là những phương tiện chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC sử dụng để thực hiện hoạt động thanh tra mà nếu thiếu những công cụ này thì hoạt động thanh tra không thể đạt hiệu quả. Các loại công cụ thanh tra mà chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC thường sử dụng bao gồm: Văn bản pháp luật về thanh tra, về PCCC; kế hoạch thanh tra; hồ sơ, tài liệu về vụ việc; biên bản, mẫu văn bản trong quá trình thực hiện thanh tra...

Việc nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về thanh tra chuyên ngành PCCC ở Việt Nam hiện nay là tiền đề quan trọng để chúng ta có thể tiếp cận, đi sâu nghiên cứu những vấn đề lý luận về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC ở Việt Nam. Đồng thời là cơ sở quan trọng để định hướng cho chúng ta trong việc nghiên cứu, xây dựng nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo trình độ đại học chuyên ngành thanh tra PCCC ở Trường Đại học PCCC.■

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM PCCC CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

LÂM VĂN THANH
Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của đất nước, có vị trí địa lý đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh. Về cơ cấu hành chính, Đồng Nai có 11 đơn vị hành chính, gồm: 10 huyện, thị xã và 1 thành phố với dân số gần 3 triệu người. Thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, trong những năm qua Đồng Nai luôn là một trong những địa phương đi đầu cả nước về tốc độ phát triển kinh tế, xã hội và phấn đấu đến năm 2015 cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Hiện nay, ở nước ta nói chung và ở Đồng Nai nói riêng khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất, khu công nghệ cao, các trung tâm thương mại, khu chung cư cao tầng đang phát trển với tốc độ rất nhanh. Tuy nhiên, công tác đảm bảo an toàn về PCCC còn nhiều bất cập, chưa theo kịp tốc độ phát triển của nền kinh tế, dẫn đến là sự gia tăng các vụ hoả hoạn về số lượng và mức độ thiệt hại. Đặc biệt đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có 100% vốn đầu tư nước ngoài với số vốn đầu tư lớn, ngành nghề sản xuất, kinh doanh đa dạng, sử dụng nhiều nguyên nhiên vật liệu có tính chất nguy hiểm cháy, nổ tăng cao, thì nguy cơ cháy và thiệt hại do cháy gây ra ngày càng lớn.

Theo thống kê của Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai từ năm 2009 đến năm 2013, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai xảy ra 253 vụ cháy, làm chết 11 người, bị thương 55 người, về tài sản thiệt hại hơn 382 tỷ đồng; xảy ra 14 vụ nổ làm chết 8 người, bị thương 7 người, về tài sản thiệt hại hơn 1.5 tỷ đồng. Trong đó, tại địa bàn các KCN tập trung đã xảy ra 50 vụ cháy gây thiệt hại hơn 313 tỷ đồng, làm chết 1 người, bị thương 8 người.

Điển hình như Công ty TNHH SAMIL VINA tại KCN Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai trong năm 2010 xảy ra cháy 2 lần vào ngày 08/1/2010 và 5/7/2010 gây thiệt hại về tài sản là 145 tỷ đồng. Nguyên nhân xảy ra cháy lớn là do cơ sở không đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định.



Chữa cháy tại Công ty TNHH Samil Vina

Cháy lớn gây thiệt hại rất nghiêm trọng về tài sản, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam cũng như sự phát triển của kinh tế, xã hội nói chung và Đồng Nai nói riêng. Thực trạng đó có nhiều nguyên nhân song nguyên nhân cơ bản nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa quan tâm đúng mức tới công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Thực tế công tác PCCC cho thấy, để cứu chữa các vụ cháy hiệu quả thì tầm quan trọng của lực lượng PCCC cơ sở, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc chỉ đạo thực hiện các mặt công tác PCCC cực kỳ quan trọng. Bởi vì, khi đám cháy mới xảy ra thường là cháy nhỏ, nếu được phát hiện và xử lý kịp thời thì việc dập tắt đám cháy rất nhanh và đơn giản; nhưng nếu không phát hiện kịp thời và không tổ chức chữa cháy kịp thời thì đám cháy sẽ phát triển lớn dẫn đến việc chữa cháy khó khăn gây thiệt hại lớn về người, tài sản. Từ đó để công tác PCCC có hiệu quả hay không phụ thuộc vào việc triển khai thực hiện phương châm 4 tại chỗ: "Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ". 4 phương châm này có được triển khai thực hiện tốt hay không phụ thuộc vào chính người đứng đầu cơ sở.

Trong thời gian gần đây qua công tác tuyên truyền Luật PC&CC, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước của các cơ quan chức năng, ý thức trách nhiệm về PCCC và của người đứng đầu cơ sở đã được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh những chuyển biến tích cực về trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở vẫn còn tồn tại một số điểm như sau:

Một số người đứng đầu cơ sở nhất là cơ sở 100% vốn nước ngoài chưa nắm chắc các quy định của pháp luật, văn bản pháp quy, trong đó đa số chưa được tập huấn về công tác PCCC nên việc chỉ đạo chưa toàn diện, chưa thường xuyên, chưa thực hiện

tốt phương châm 4 tại chỗ trong công tác PCCC.

Tại một số cơ sở do chú trọng lợi nhuận nên dù biết rõ nguy cơ cháy, nổ cao vẫn chưa quan tâm đầu tư đúng mức đối với công tác PCCC, vẫn còn chủ quan, tránh né chậm thực hiện các kiến nghị về đảm bảo an toàn PCCC.

Việc tổ chức khắc phục các sơ hở, thiếu sót vi phạm quy định an toàn PCCC của các cơ sở khá chậm, thiếu sót ngoài thời gian yêu cầu, thậm chí còn có cơ sở không thực hiện khắc phục sơ hở.

Để nâng cao vai trò của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC thì người đứng đầu cơ sở cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất: Người đứng đầu cần phải có nhận thức đúng, nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của mình đối với vấn đề PCCC. Cần xác định rõ đây không chỉ là trách nhiệm của bản thân với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh,... nơi mình quản lý, điều hành, nơi mình làm chủ mà còn là trách nhiệm đối với cộng đồng, với xã hội. Cụ thể hơn, phải nhận thức trách nhiệm này không chỉ gắn với kết quả, hiệu quả của các hoạt động về kinh tế, xã hội, với lợi nhuận trong sản xuất, kinh doanh mà còn gắn liền với lợi ích cá nhân của chính người đứng đầu.

Thứ hai: Người đứng đầu cơ sở cần tích cực, chủ động tìm hiểu để nắm được những kiến thức cơ bản về pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ PCCC, đặc biệt là nội dung, cách thức tổ chức hoạt động PCCC tại chỗ trong phạm vi trách nhiệm của mình. Có như vậy thì mới làm đúng, làm đủ trách nhiệm của mình trước pháp luật.

Thứ ba: Cần có chương trình, kế hoạch để tổ chức thường xuyên, liên tục hoạt động PCCC, hoạch định kinh phí và đầu tư tương xứng cho hoạt động PCCC; xây dựng quy trình, quy chế, quy định cụ thể, rõ ràng để làm căn cứ trong phân công, phân việc cũng như xử lý cá nhân, tổ chức khi thực hiện hoạt động PCCC.

Thứ tư: Tổ chức và duy trì Ban Chỉ đạo (Chỉ huy) PCCC, xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ đủ khả năng thực hiện tốt các hoạt động PCCC để tạo ra những bộ phận giúp việc đắc lực trong việc tổ chức thực hiện hoạt động về PCCC. Chú trọng việc động viên khen thưởng, xử lý gắn với việc thực hiện trách nhiệm của từng cá nhân được phân công trong hoạt động PCCC.

Thứ năm: Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo hoạt động PCCC đảm bảo hoạt động này được thực hiện liên tục và có hiệu quả, đúng định hướng. Quan tâm đến việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động PCCC để phát huy những mặt làm được cũng như kịp thời khắc phục những thiếu sót, hạn chế phát sinh trong thực tiễn để có định hướng đúng đắn, hợp lý hơn trong giai đoạn tiếp theo.

Thứ sáu: Thường xuyên phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền để được hướng dẫn về xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện, các điều kiện an toàn về PCCC cũng như các biện pháp, giải pháp PCCC phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh nơi mình phụ trách.■



Chúng ta đều biết, vấn đề tuyên truyền PCCC, nếu thực hiện tốt, có thể nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với hoạt động PCCC&CNCH, từ đó, góp phần tích cực trong việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mỗi cá nhân, tập thể và toàn xã hội. Đối với PCCC chợ nói riêng, hoạt động tuyên truyền này mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là biện pháp lâu dài góp phần giảm thiểu thiệt hại nghiêm trọng do các vụ cháy chợ gây ra.

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN PCCC:

XÓA ĐI NỖI KIN

Những nguy cơ tiềm ẩn

Theo số liệu của Bộ Công thương, tổng số chợ cả nước đến cuối năm 2010 lên đến 8.528 chợ. Chợ loại I do tỉnh (thành phố) trực tiếp quản lý, chợ loại II do cấp quận/huyện quản lý và chợ loại III do xã/phường quản lý. Cả nước Việt Nam hiện có 224 chợ loại I, 907 chợ loại II và 7.397 chợ loại 3. Cũng theo Bộ Công thương, 97% số chợ đã hoàn thành được đưa vào sử dụng đạt hiệu quả cao, tuy nhiên, hoạt động của các chợ vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, đặc biệt là trong khâu thực hiện an toàn PCCC&CNCH.

Theo thống kê của Bộ Công an, trong năm 2013, cả nước có gần 2.600 vụ cháy nổ, làm chết 124 người và bị thương 349 người. Trong đó, nhiều vụ cháy lớn xảy ra tại các khu chợ, trung tâm thương mại (TTTM), như: cháy TTTM Hải Dương, cháy Chợ Quảng Ngãi, cháy Chợ Lớn (Bình Định), cháy Chợ Đồng Xuân, Chợ Xanh (Hà Nội)... Các vụ cháy chợ thường tập trung vào thời điểm cuối năm, thời tiết hanh khô, cùng với lượng hàng hóa tập trung về tại các chợ, trung tâm thương mại trong dịp Tết Nguyên đán rất lớn, dẫn đến nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ cao. Trong khi đó, trang thiết bị, lực lượng PCCC tại chỗ và điều kiện an toàn tại những điểm kinh doanh này còn hạn chế, khiến nguy cơ cháy, nổ càng gia tăng...

Thêm vào đó, các hạng mục công trình tại các chợ được xây dựng từ lâu đã xuống cấp, diện tích nhỏ hẹp, không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, dẫn đến nguy cơ cháy lan, cháy lớn khi xảy ra hỏa hoạn. Hầu hết các chợ, TTTM tiểu thương tự ý câu nối và chưa được tách riêng biệt với điện chiếu sáng bảo vệ, phục vụ sinh hoạt, kinh doanh và điện cho công tác chữa cháy. Ngoài ra, tình trạng thắp nhang thờ cúng, đốt vàng mã, quy hoạch bố trí nguồn nhiệt trong chợ chưa hợp lý và chưa có biện pháp khắc phục...

Dù những nguy cơ trên đều được cảnh báo trước, nhưng hiện nay, nhiều Ban Quản lý chợ vẫn chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCCC, thiếu kiểm tra thường xuyên, nên chưa kịp thời chấn chỉnh, bù đắp thiếu sót. Công tác tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC của một số Ban Quản lý chợ đối với cán bộ, công nhân viên, các hộ kinh doanh vẫn chưa thường xuyên, đầy đủ theo quy định.

Vì thế, khi xảy ra sự cố cháy nổ, hiểm họa không được kiểm soát và

H HOÀNG "CHÁY CHỢ"

TRANG HUYỀN

khắc phục kịp thời, gây ra những thiệt hại lớn, thiêu rụi hàng trăm tỷ đồng như: cháy TTTM Hải Dương (gần 500 tỷ đồng), cháy Chợ Đồng Xuân (ước tính 300 tỷ đồng), cháy Chợ Lớn - Bình Định (khoảng 200 tỷ đồng)... Các vụ cháy này đã để lại nhiều mất mát, thương vong cho xã hội, đồng thời đẩy hàng nghìn tiểu thương vào cảnh khuynh gia bại sản...

Nguyên nhân đến từ ý thức?

Thứ nhất, do công tác PCCC lỏng lẻo và nhiều sai phạm. Thực trạng vi phạm quy định về an toàn phòng, chống cháy, nổ ở các chợ hiện nay rất đáng báo động: Hạ tầng kỹ thuật của các chợ xuống cấp, thiết bị phòng cháy bất cập, trụ nước chữa cháy có nhưng không thể hoạt động; hệ thống điện cũ nát bị người dân câu móc sử dụng tùy tiện. Khảo sát nhiều khu chợ, siêu thị ở Hà Nội, chúng ta sẽ không khỏi giật mình trước thái độ thờ ơ của người kinh doanh, buôn bán đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.

Tại Chợ Mai Động (quận Hoàng Mai), xe cộ, hàng quán san sát, chen chúc nhau. Khách vào chợ phải cúi đầu vì vướng những tấm ni-lông, vải bạt do các chủ quầy căng ngang dọc, tầng tầng lớp lớp lấn chiếm khoảng không. Khu chợ này tối tăm, chật chội, các chủ hộ thường xuyên dùng điện thắp sáng, kể cả giữa trưa, mà hệ thống điện trong chợ thì tạm bợ.

Chợ xe máy, đồ cũ Dịch Vọng (quận Cầu Giấy) - chợ xe lớn nhất Hà Nội, cũng là một trong những địa điểm ẩn chứa nguy cơ cao xảy ra cháy, nổ. Chợ này có diện tích 5.900m2 , gần 90 ki-ốt. Bên trong những dãy ki-ốt và dọc các lối đi, hàng trăm chiếc xe máy xếp ken kín, dày đặc. Ngày 25/12/2013, vụ cháy ở đây đã làm thương vong một người, nhưng sau đó, những người kinh doanh, buôn bán vẫn tỏ ra chủ quan, bình thản. Trên thực tế, cách đây vài năm, tại chợ xe này cũng đã xảy ra một vụ hỏa hoạn lớn do nổ bình gas, gây nhiều thiệt hại. Sau sự việc đó, Ban Quản lý chợ đã siết chặt hơn quy định về những thiết bị cấm sử dụng trong phạm vi chợ, đảm bảo an toàn PCCC. Tuy nhiên, việc số lượng lớn xe máy dựng tràn lan chiếm lối đi, vây quanh những vị trí để thiết bị cảnh báo, bảng chỉ dẫn an toàn, bình chữa cháy, vòi phun nước... khiến cho nguy cơ hỏa hoạn tăng lên và gây cản trở cho sự ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

Theo thống kê, trên địa bàn cả nước hiện có hơn 10.000 chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; hàng trăm chợ cóc, chợ tự phát. Hầu hết các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại khi tiến hành xây dựng đều cam kết bảo đảm điều kiện an toàn về phòng, chống cháy, nổ. Nhưng sau quá trình đưa vào khai thác, sử dụng, hệ thống điện của các chợ dần xuống cấp, thêm vào đó, nhiều đơn vị thiếu quan tâm duy trì, bảo dưỡng thiết bị PCCC, do vậy, nguy cơ xảy ra cháy chợ là điều khó tránh khỏi.

Bên cạnh đó, nguyên nhân chủ quan, xuất phát từ phía các cơ quan chuyên ngành về PCCC với hoạt động kiểm tra, xử lý thiếu kiên quyết và chưa chặt chẽ. Hoạt động kiểm tra thường được tiến hành theo kiểu chiến dịch, với hình thức "trống giong cờ mở", dẫn tới hiện tượng các đơn vị bị kiểm tra tìm cách đối phó, che chắn vi phạm. Việc phát hiện vi phạm thường chậm trễ, công tác xử lý vi phạm thiếu triệt để. Hàng chục cơ sở kinh doanh, buôn bán bị các đơn vị chuyên trách về công tác PCCC nhắc nhở, xử phạt, nhưng không chịu nộp phạt hoặc nộp phạt xong lại vi phạm như cũ.

Nguyên nhân sâu xa nhất, đó là từ ý thức của người dân và việc tuyên truyền PCCC của cơ quan chức năng. Do chưa có hoạt động tuyên truyền đúng hướng, thường xuyên và tích cực, nhiều đơn vị quản lý và các cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh, buôn bán ở các chợ, siêu thị không coi trọng đúng mức nhiệm vụ PCCC, cũng như không ý thức được hậu quả nghiêm trọng của các hiểm họa xung quanh mình. Đồng thời, các đơn vị, cá nhân liên quan cũng không được trang bị đầy đủ kĩ năng, hiểu biết cần thiết, do đó, không biết cách phòng ngừa và xử lý tình huống, khiến hậu quả càng nghiêm trọng hơn khi sự cố xảy ra. Trên thực tế, vì mải chạy

theo lợi nhuận, Ban Quản lý các siêu thị làm ngơ cho các chủ quầy, ki-ốt ồ ạt thu gom, tập kết khối lượng hàng hóa đồ sộ, cao ngất ngưởng, vượt quá khả năng chứa đựng của mặt bằng kho bãi, cửa hàng, cửa hiệu. Thời điểm cháy chợ cao điểm, hầu hết các chợ, siêu thị đầy ắp hàng; mọi vị trí được tận dụng để xếp hàng hóa ngổn ngộn, chắn cả cầu thang, đường đi và cả lối thoát hiểm. Ngoài ra, nhiều chủ hộ kinh doanh có thói quen đốt hương, vàng mã, đốt vía, đun nấu ngay trong chợ, chỉ cần sơ sẩy nhỏ cũng có thể xảy ra cháy, nổ. Bên cạnh đó, kỹ năng và ý thức sử dụng điện an toàn của nhiều đơn vị, cá nhân chưa tốt, tình trạng câu móc điện bừa bãi, lưới điện chắp vá, đấu nối bừa bãi tại các chợ diễn ra phổ biến là nguyên nhân dễ dẫn đến chập, cháy.

Tuyên truyền nâng cao ý thức PCCC - Trách nhiệm của riêng ai

Trách nhiệm tuyên truyền PCCC không thuộc về riêng bất cứ cá nhân, hay đoàn thể, cơ quan nào. Đó là trách nhiệm của mọi ban, ngành, cơ sở, từ Trung ương đến địa phương. Trong đó, Công an các tỉnh, thành phố là đơn vị có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, điều phối, duy trì hoạt động này. Công an tỉnh cùng Cảnh sát PCCC tỉnh cần chủ động phối hợp với các Đài Phát thanh và Truyền hình mở chuyên mục PCCC với đời sống nhân dân hàng tháng phát sóng truyền hình với tần suất đều đặn; xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo bồi dưỡng mạng lưới tuyên truyền viên PCCC rộng rãi trong các cơ quan, đơn vị thuộc các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền PCCC; Củng cố, kiện toàn các Đội dân phòng, Đội PCCC cơ sở đảm bảo đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ tuyên truyền PCCC tại cơ quan, đơn vị, khu dân cư và hoàn thành nhiệm vụ chữa cháy khi có tình huống xảy ra.

Việc các cơ quan, đơn vị cùng bắt tay thực hiện công tác tuyên truyền sẽ giúp hình thành tâm lý PCCC là ý thức xã hội, đó tiền đề để các tiểu thương nâng cao tinh thần cảnh giác, thực hiện đúng các quy định về an toàn PCCC. Và trên hết, để các tầng lớp trong xã hội cùng chung tay thực hiện công tác PCCC là biện pháp tốt nhất nhằm đề phòng và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Các khu vực trên địa bàn cả nước có thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền với những hình thức mới lạ như phát tờ rơi với nội dung phong phú, đa dạng, cụ thể, thiết thực nhằm đem lại kiến thức an toàn về PCCC cho người dân, đặc biệt là người dân ở các khu vực: dân cư, trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại...

Bên cạnh việc tuyên truyền nâng cao ý thức, sau mỗi đợt thanh tra, kiểm tra cần chỉ rõ đích danh các đơn vị, cá nhân vi phạm để xử lý thỏa đáng, tránh tình trạng tái diễn sau vi phạm. Trong từng thời điểm, cần khoanh vùng bản đồ đánh dấu những địa bàn có mức độ nguy hiểm cao về cháy, nổ để cảnh báo kịp thời, hợp lý, tránh tình trạng khi xảy ra sự cố, mới loay hoay đi tìm nguyên nhân khắc phục thì đã quá muộn.

Những "điểm sáng" trong công tác tuyên truyền, PCCC chợ đều thu được những hiệu quả đáng mừng, nâng cao nhận thức của tiểu thương, góp phần giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ, hạn chế tối đa thiệt hại khi có hỏa hoạn, góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền PCCC trên cả nước.

Năm 2014, bên cạnh quyết tâm cao độ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cả nước trong vấn đề hạn chế xảy ra cháy, kéo giảm số vụ cháy và tỉ lệ thiệt hại do cháy, nổ gây ra là thấp nhất, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần chú trọng hơn nữa đến việc tuyên truyền nâng cao ý thức cho mọi tầng lớp nhân dân, biến ý thức của quần chúng về PCCC trở thành trách nhiệm chung của toàn xã hội. Xây dựng nhận thức tâm lý mới cho quần chúng về "PCCC phản ánh ý thức xã hội", tới tất cả các cấp, các ngành, các đơn vị, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân. Từ đó, dần thay đổi nhận thức của toàn thể quần chúng theo chiều hướng tích cực, góp phần xây dựng một cuộc sống an toàn và ngày càng tươi đẹp, góp phần phát triển kinh tế xã hội của đất nước.■

Những hậu quả đáng tiếc

Trong hai năm trở lại đây, hàng loạt các vụ cháy kinh hoàng đã xảy ra như: Rạng sáng ngày 26/7/2013 Tiệm vàng Đức Anh của vợ chồng anh Nguyễn Tiến Đức và Mai Thị Anh (Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh) xảy ra cháy; khi thấy lửa bốc lên, không thể thoát nạn lối cửa chính, vợ chồng anh Đức đã ôm con gái hơn 6 tháng tuổi nhảy từ tầng 3 xuống đất và chấn thương nặng ở cột sống. 6 người mắc kẹt trong nhà được Cảnh sát PCCC cứu ra sau đó thì 5 người đã tử vong gồm mẹ vợ, người cháu và 3 con trai còn nhỏ của vợ chồng chủ tiệm vàng, riêng người giúp việc của gia đình bị bỏng nặng và trong tình trạng nguy kịch.

Chập tối ngày 22/12/2013 ngọn lửa bùng lên từ tầng trệt căn nhà 2 tầng 60m² khép kín chuyên làm yên xe máy của đại gia đình ông Trần Phạm Hùng Phong tại Thành phố Biên Hòa Đồng Nai; thời điểm cháy trong nhà có 10 người; ông Phong phát hiện sớm đã cùng người dân nỗ lực chữa cháy nhưng mút và vải da làm yên xe đã khiến ngọn lửa, khói độc lan quá nhanh, chỉ có vợ chồng ông Phong cùng 2 con trai và cháu gái 5 tuổi thoát được ra ngoài; 5 người còn lại trong đó có 4 người thân của ông Phong là cha mẹ, em gái, cháu và người điều dưỡng đến điều trị bệnh cho mẹ ông Phong đã không thể sống sót để trở ra được nữa.

Vụ cháy Tiệm giầy tại Ninh Kiều Cần Thơ ngày 6/7/2014 trong lúc 3 người nhà ông Đoái Phước Triều và 6 nhân viên đang ngủ. Đám cháy xảy ra ở tầng trệt, cửa cuốn khóa chặt; các nhân viên tiệm giày ở tầng trên cùng đã nhanh chóng hỗ trợ nhau leo lên nóc nhà tắm trèo qua mái tôn sang nhà bên cạnh thoát ra ngoài, 03 người còn lại là ông Triều cùng vợ và con gái không kịp thoát, Cảnh sát PCCC tìm thấy tại khu vực nhà vệ sinh chết do ngạt khói; người duy nhất của gia đình ông Triều là anh Mến con trai ông đã may mắn thoát nạn do đi xem bóng đá ở bên ngoài.

Gần đây nhất người dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn chưa hết bàng hoàng khi chứng kiến vụ cháy tại căn nhà 416 Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5 vào lúc 3 giờ sáng ngày 16/9/2014. Đây là căn nhà khá hẹp 3m x 14m, hai tầng dùng kinh doanh mỹ phẩm, phụ kiện làm tóc; phía trước có gác gỗ, chỉ có duy nhất cửa sắt phía trước. Khói lửa bao trùm khiến 7 người trong đã không thể thoát nạn trong đó có 2 cặp vợ chồng và 3 người cháu, các thi thể được tìm thấy nằm rải rác trong nhà. Đây vụ cháy thương tâm nhất vì 7 người đều trong cùng một gia đình.

Cần nâng cao ý thức PCCC ở mỗi hộ gia đình

Như vậy từ các vụ cháy trên, chúng ta có thể thấy, cơ hội thoát nạn của các nạn nhân là rất thấp; các ngôi nhà có đặc điểm chung là diện tích hẹp nhưng đã được tận dụng tối đa mặt bằng để kinh



BÀI HỌC ĐẮT GIÁ TỪ NHỮNG VỤ CHÁY NHÀ CHẾT NGƯỜI

HUY THÔNG
Phòng PC66, Công an tỉnh Bình Thuận

Thời gian gần đây, tại các địa phương trên toàn quốc đã xảy ra nhiều vụ cháy vô cùng thương tâm. Có những vụ cháy khiến nhiều người trong cùng một gia đình hoặc cả gia đình bị thiệt mạng. Khi xảy ra cháy các nạn nhân thường không thể thoát nạn và chết do ngạt khói trước khi bị ngọn lửa trực tiếp đe dọa.

doanh hàng hóa là loại dễ cháy, khi xảy ra cháy đám cháy lan truyền nhanh, tỏa ra nhiều khói khí độc; mặt khác kiến trúc kiên cố không có lối thoát thứ hai cũng như lối ra lối lên mái, lên sân thượng, lối ra ban công có thể dùng để thoát nạn hoặc lánh nạn tạm thời chờ ứng cứu từ bên ngoài. Do đó, khi xảy ra cháy ở tầng trệt, lối thoát duy nhất bị chặn; thêm cửa cuốn phía trước đã khiến người ở trong cũng như bên ngoài không thể mở ngay được; các nạn nhân trong nhà cùng đường và hầu hết đều bị chết do hít phải khói khí độc, hơi nóng, hoặc chết ngạt do thiếu ôxy; nguy hiểm hơn khi cháy mọi người đang ngủ, lúc phát hiện được thì quá muộn, không khí đã bị khói đặc bao trùm. Loại nhà có đặc điểm như trên có ở tất cả các nơi nhất là các khu chợ, phố chợ, các đô thị kinh doanh dịch vụ sầm uất.

Khói khí độc trong đám cháy phụ thuộc chủ yếu vào chất cháy; ở các vụ cháy trên các chất cháy phần nhiều là gỗ, vải, mút, xốp, da, cao su, nhựa tổng hợp... đây là loại chất cháy tạo ra nhiều khí độc hại như: Cacbon ôxít (CO), Cacbon điôxit hay còn gọi là Cacbonic(CO_2), Lưu huỳnh điôxit (SO_2), Nitơ ôxít (NO), Nitơ điôxít (NO_2) ngoài ra có các khí độc hại khác Hiđrôclorua (HCl), Hiđrôxianua (HCN), Hiđrôsunphua (H_2S)... Theo các nghiên cứu đã công bố, nguy hiểm nhất là khí CO, có tới trên 50 số người chết ngạt trong đám cháy là do loại khí này; ở nồng độ 0,05% thì CO đã gây nguy hiểm với sự sống của con người, nếu 0,4% sẽ bị chết trong thời gian 5 phút, nếu từ 8 – 10% sẽ nhanh chóng mất cảm giác và chết; trong trường hợp ngủ say mà hít phải con người sẽ dần bị hôn mê, ngừng thở và tử vong. Điều này cũng giải thích cho nhiều vụ tai nạn chết người từng xảy ra trước đây khi ngủ trong nhà kín mà dùng than để sưởi ấm. Các loại khí còn lại khi hít phải lượng nhất định đều nguy hiểm đế hệ hô hấp và ở nồng độ cao có thể gây chết người.

Trở lại các vụ cháy trên các nạn nhân đã không hề biết rằng tại nạn bất ngờ lại ập đến ngôi nhà của mình trong khi hằng ngày hàng giờ vẫn sống với nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ cao và cảm thấy rất bình thường. Ở đây chưa nói đến nguyên nhân dẫn đến cháy có phần trách nhiệm của chủ hộ gia đình song nếu có sự chuẩn bị thì chắc chắn sẽ giảm thiểu được phần nào thiệt hại thương vong.

Thực trạng cuộc sống hiện nay hầu hết các hộ gia đình trong khi có đủ khả năng đầu tư hàng tỷ đồng để xây dựng ngôi nhà, hay làm ăn buôn bán khá giả thì lại tiết kiệm một hai cái bình chữa cháy; ngay cả việc mua một vài khẩu trang lọc độc (có phổ biến trên thị trường hiện nay) hay lắp đặt thiết bị phát hiện cảnh báo cháy sớm tại chỗ thì cũng không vượt quá khả năng tài chính của các gia đình; đáng lưu ý khi xây nhà không bố trí lối lên mái, lên sân thượng, không tạo giếng trời để vừa có thể thông gió và thoát khói khi có sự cố; hoặc vấn đề lắp đặt những thiết bị cảnh báo cháy cục bộ hiện nay hầu hết các hộ gia đình cũng rất ít quan tâm, đặc biệt chúng ta chưa bao giờ nghĩ đến việc cùng các thành viên trong gia đình giả định tình huống để rèn luyện kỹ năng thoát hiểm như: khi xảy ra cháy ở gian bếp thì làm thế nào; khi xảy ra cháy phòng khách thì xử lý làm sao, thoát đi đâu... đồng thời cũng không có sự chuẩn bị sẵn các vật dụng (búa, rìu, xà beng...) trong nhà để khi cần thiết có thể phá dỡ tìm cơ may sống sót. Và để tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra, mỗi hộ gia đình ngay từ bây giờ cần chủ động thực hiện tốt công tác phòng ngừa nhằm loại trừ các nguy cơ có thể dẫn đến cháy nổ.■

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, tính đến hết tháng 9/2014, cả nước đã xảy ra 1.551 vụ cháy tại nhà dân, cơ sở sản xuất, cơ sở dịch vụ. Trung bình mỗi tháng cả nước xảy ra 172 vụ cháy. Đây là con số đáng lo ngại!

XÂY DỰNG VÀ BỐ TRÍ MẠNG LƯỚI TRẠM CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN CÁC QUẬN Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGUYỄN VĂN PHONG
Học viên khóa Cao học 2, Trường Đại học PCCC

Trong những năm qua, trên địa bàn thủ đô Hà Nội, các hoạt động của lực lượng Cảnh sát PC&CC đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo tiền đề cho quá trình hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp, số vụ cháy lớn chưa có xu hướng giảm, thiệt hại do cháy gây ra vẫn ở mức cao so với các địa phương khác trên cả nước. Hiện nay, mạng lưới các Đội Cảnh sát chữa cháy còn mỏng, mỗi Đội phải phụ trách địa bàn bảo vệ lớn, với cơ sở giao thông hạ tầng còn hạn chế nên việc tiếp cận đám cháy mất nhiều thời gian, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả chữa cháy.

Khái niệm về "trạm chữa cháy" còn mới mẻ ở Việt Nam; Theo từ điển tiếng Việt, "trạm" là một từ trong nghĩa từ ghép cụ thể, ví dụ như: trạm gác, trạm, kiểm soát, trạm bơm, trạm cứu thương... Khái niệm "trạm" được hiểu đó là nhà hoặc nơi (cơ sở) của một số cơ quan chuyên môn đặt tại địa phương để thực hiện một nhiệm vụ nhất định nào đó. Theo Luật PCCC, "chữa cháy" bao gồm các công việc huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy.

Như vậy, có thể hiểu: Trạm chữa cháy là nơi bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy cần thiết ở mức tối thiểu để đảm bảo việc tiếp cận đến đám cháy nhanh nhất, giảm tối đa thời gian cháy tự do; trạm chữa cháy được bố trí trên địa bàn nhất định do đơn vị Cảnh sát PCCC cấp trên trực tiếp quản lý.

Sự phát triển của đám cháy là quá trình tăng trưởng các thông số cơ bản của đám cháy theo thời gian và không gian. Ở đám cháy có nhiều thông số biến đổi theo thời gian như: diện tích đám cháy, nhiệt độ của đám cháy, vận tốc lan truyền của ngọn lửa, cường độ sinh nhiệt, cường độ trao đổi khí, vận tốc cháy khối lượng... Trong chiến thuật chữa cháy thì thông số cơ bản đặc trưng cho sự phát triển đó là diện tích đám cháy. Do đó, có thể nói sự phát triển của đám cháy là quá trình gắn liền với sự tăng trưởng diện tích của đám cháy.

Thời gian cháy tự do của các đám cháy có liên quan trực tiếp đến kết quả chữa cháy và tính toán lực lượng, phương tiện cần thiết để dập tắt đám cháy.

Nếu lực lượng chữa cháy đến đám cháy khi thời gian cháy tự do của đám cháy $\tau_{td} \leq 10$ phút, do tốc độ lan truyền của đám cháy còn nhỏ nên khả năng khống chế đám cháy sẽ dễ dàng hơn, đồng thời lực lượng, phương tiện chữa cháy cần thiết phải huy động để dập tắt đám cháy cũng nhỏ nhất. Giai đoạn này, lực lượng chữa cháy sẽ triển khai các hoạt động cứu nạn, cứu hộ dễ dàng hơn (đặc biệt đối với nhà cao tầng, công trình tập trung đông người...).

Nếu lực lượng chữa cháy đến đám cháy và triển khai phun chất chữa cháy vào trong vùng cháy khi thời gian cháy tự do của đám cháy $10 < \tau_{td} < 15$ phút, lúc này tốc độ lan truyền của đám cháy đã đạt giá trị cực đại, ngọn lửa có thể đã bao trùm toàn bộ khu vực xảy ra cháy (đối với các căn hộ, phòng làm việc...); đối với các nhà xưởng sản xuất được xây dựng kết cấu khung thép mái tôn, sau thời gian cháy 15 phút, đã bắt đầu có hiện tượng sập đổ cấu kiện xây dựng. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian này, ngọn lửa chưa có nguy cơ cao lan sang các phòng, các công trình liền kề. Chính vì vậy, lực lượng chữa cháy vẫn còn có khả năng khống chế đám cháy không cho phát triển lớn và tiến tới dập tắt đám cháy hoàn toàn.

Nếu lực lượng chữa cháy đến đám cháy và triển khai phun chất chữa cháy vào trong vùng cháy khi thời gian cháy tự do của đám cháy $\tau_{td} \geq 20$ phút. Khi đó, đám cháy có thể đã phát triển trên diện tích lớn, lan truyền trên phạm vi rộng, diễn biến phức tạp, các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sẽ gặp rất nhiều khó khăn, cần thiết phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy.

Như vậy, việc làm sao để lực lượng chữa cháy có mặt tại các đám cháy khống chế đám cháy trong khoảng thời gian cháy tự do của đám cháy không lớn hơn 10 phút có ý nghĩa quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả chữa cháy các đám cháy đó.

Những công trình khoa học của các nhà khoa học nghiên cứu về lĩnh vực PCCC đã chứng minh được rằng, thời gian đến đám cháy của các đơn vị chữa cháy phụ thuộc trước hết vào tốc độ chuyển động của xe chữa cháy trên đường từ đơn vị thường trực đến đám cháy, sự phân bố các đơn vị thường trực chiến đấu trên địa bàn thành phố và phạm vi hoạt động của các đơn vị này và công thức tính toán số lượng đơn vị chữa cháy trên 1 địa bàn được xác định như sau:

$$N_{dcc} = \frac{0,7S_{TP}}{V_{xcc}^2 \tau_{ddc}^2}$$

Trong đó:

N_{DCC} : Số đơn vị chữa cháy trên địa bàn thành phố

S_{TP} : Diện tích thành phố (km^2)

V_{xcc} : Vận tốc chuyển động trung bình của xe chữa cháy trong thành phố (km/h)

τ_{ddc}: Thời gian trung bình từ khi xuất xe đến khi xe chữa cháy

đầu tiên đến đám cháy (giờ)

Ngày 02/6/2014 Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 2771/QĐ-BCA-X11 về việc đổi tên Sở Cảnh sát PC&CC và quy định tổ chức bộ máy của Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội. Theo đó, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội do Giám đốc chỉ huy, có 5 phó giám đốc, tổ chức bộ máy gồm có: 7 phòng chức năng, 1 phòng thanh tra, 1 trung tâm và 15 Phòng Cảnh sát PC&CC các quận, huyện, trong đó, khu vực 12 quận nội thành có 6 Phòng Cảnh sát PC&CC với 8 đội chữa cháy.

Bảng1: Danh sách các Phòng CS PC&CC trên địa bàn các quận nội thành Hà Nội

TT	Đơn vị	Địa điểm	Địa bàn bảo vệ
1.	Phòng CS PC&CC số 1	Phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng *(Trụ sở tạm thời)*	Quận Hoàn Kiếm Quận Hai Bà Trưng
2.	Phòng CS PC&CC số 2	147 Giảng Võ, quận Đống Đa	Quận Đống Đa Quận Ba Đình
3.	Phòng CS PC&CC số 3	36 Nguyễn Phong Sắc, quận Cầu Giấy	Quận Cầu Giấy Quận Bắc Từ Liêm Quận Nam Từ Liêm
4.	Phòng CS PC&CC số 4	75 Ngô Gia Tự, quận Long Biên	Quận Long Biên
5.	Phòng CS PC&CC số 8	Nhà G Đền Lừ, quận Hoàng Mai	Quận Hoàng Mai Quận Thanh Xuân
6.	Phòng CS PC&CC số 9	Phường Phú Lãm, quận Hà Đông	Quận Hà Đông Huyện Chương Mỹ

Bằng các phương pháp phân tích, thống kê và dự báo về tình hình cháy, nổ trên địa bàn TP Hà Nội có thể thấy rằng, trong những năm tới, tình hình cháy, nổ trên địa bàn thủ đô vẫn diễn biến phức tạp. Trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm áp dụng mô hình trạm chữa cháy tại các đô thị lớn của một số nước phát triển, bài viết đề xuất áp dụng thí điểm mô hình trạm chữa cháy trên địa bàn các quận của Thành phố Hà Nội.

Về mô hình tổ chức: Giữ nguyên mô hình tổ chức hiện tại của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội theo Quyết định số 2771/QĐ-BCA-X11 ngày 02/6/2014 của Bộ Công an; Đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức của trạm chữa cháy.

Về chức năng, nhiệm vụ: Các trạm chữa cháy chỉ thực hiện chức năng chữa cháy hàng ngày theo quy định của pháp luật (tổ chức công tác cứu nạn, cứu hộ trong các điều kiện cần thiết); tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn được phân công, tham gia phối hợp thực tập phương án chữa cháy khi được điều động (không thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC).

Khu vực nội thành Hà Nội theo địa giới hành chính đến năm 2014 gồm 12 quận với diện tích như sau:

Ba Đình	Hoàn Kiếm	Tây Hồ	Long Biên	Cầu Giấy	Đống Đa	Hai Bà Trưng	Hoàng Mai	Thanh Xuân	Bắc Từ Liêm	Nam Từ Liêm	Hà Đông	Tổng cộng
9.22	5.29	24	60.38	12.04	9.96	9.6	41.04	9.11	43.3	32.2	47.91	**304.05**

Tiến hành thực nghiệm bằng các phương tiện giao thông cơ giới trên một số tuyến đường điển hình vào các thời điểm khác nhau trong ngày. Kết quả thực nghiệm cho thấyvận tốc xe chạy trung bình bằng 20km/h.

Nguyên tắc bố trí mạng lưới các trạm chữa cháy trên địa bàn đảm bảo để thời gian cháy tự do của các đám cháy không lớn hơn 10 phút (0,16 giờ).

Như vậy, số đội chữa cháy trên địa bàn các quận của Thành phố được xác định như sau:

$$N_{dcc} = \frac{0,7 \,.304,05}{20^2 \; 0,16^2} \approx 21 \text{ đội chữa cháy}$$

Theo tính toán, khu vực các quận của Thành phố cần có 21 đơn vị chữa cháy. Hiện nay, đã có 8 đội chữa cháy thuộc 6 phòng Cảnh sát PC&CC và 01 đội chữa cháy học tập của Trường Đại học PCCC. Như vậy, theo phương án đề xuất của tác giả thì trong khu vực các quận của Thành phố cần xây dựng thêm 13 trạm chữa cháy. Căn cứ tình hình phát triển kinh tế cụ thể của từng khu vực, hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng, vận tốc di chuyển của phương tiện giao thông cơ giới di chuyển trên các tuyến đường, tác giả đề xuất phương án bố trí thí điểm vị trí của các trạm chữa



Bản đồ mạng lưới các đội, trạm chữa cháy trên địa bàn các quận của Thành phố Hà Nội

TT	Trạm chữa cháy	Địa điểm (Dự kiến)	Đơn vị quản lý
1.	**1.01**	Khu vực phố cổ *(Chợ Đồng Xuân – Hoàn Kiếm)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 1
2.	**2.01**	Khu vực Ba Đình *(Ngọc Hà - Quận Ba Đình)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 2
3.	**2.02**	Khu vực Kim Liên *(Xã Đàn - Quận Đống Đa)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 2
4.	**2.03**	Khu vực Tây Hồ 1 *(Lạc Long Quân - quận Tây Hồ)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 2
5.	**2.04**	Khu vực Tây Hồ 2 *(Âu Cơ, Nghi Tàm - Quận Tây Hồ)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 2
6.	**3.01**	Khu vực Nam Thăng Long *(Đồ Nhuận - Quận Bắc Từ Liêm)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 3
7.	**3.02**	Khu vực Cổ Nhuế *(Đại học Mỏ địa chất - Q. Bắc Từ Liêm)*	Đội chữa cháy Bắc Từ Liêm thuộc Phòng CS PC&CC số 3
8.	**3.03**	Khu vực Đại Mỗ *(Đường 70, Đại Mỗ - Q. Nam Từ Liêm)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 3
9.	**3.04**	Khu vực Tây Tựu *(Đường 70, Tây Tựu - Q. Bắc Từ Liêm)*	Đội chữa cháy Bắc Từ Liêm thuộc Phòng CS PC&CC số 3
10.	**4.01**	Khu vực Bồ Đề *(Chợ Bồ Đề - Quận Long Biên)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 4
11.	**8.01**	Khu vực Thanh Xuân *(Nguyễn Xiển - Quận Thanh Xuân)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 8
12.	**8.02**	Khu vực Tứ Hiệp *(KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp – Q. Hoàng Mai)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 8
13.	**9.01**	Khu vực Xa La *(Đường Cầu Bươu - Q. Hà Đông)*	Đội chữa cháy thuộc Phòng CS PC&CC số 9

(Xem tiếp trang 41)



MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY HIỆN NAY

VƯƠNG ANH – BÙI HÀ
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây đất nước ta đang trên đường hội nhập và phát triển về tất cả các mặt như kinh tế, văn hoá, xã hội. Nền công nghiệp có những bước phát triển vượt bậc với nhiều nhà máy, xí nghiệp khu công nghiệp, khu chế xuất mọc lên, đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Một vấn đề tất yếu kèm theo sự phát triển của kinh tế, xã hội là luôn luôn tiềm ẩn những nguy cơ cháy nổ. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, năm 2008 cả nước xảy ra 1,891 vụ cháy làm chết 56 người, bị thương 190 người, thiêu hủy về tài sản ước tính khoảng 667,780 triệu đồng, năm 2009 cả nước xảy ra 1,916 vụ cháy làm chết 52 người, bị thương 180 người, thiêu hủy về tài sản ước tính khoảng 599,662 triệu đồng, năm 2010 cả nước xảy ra 2,354 vụ cháy làm chết 68 người, bị thương 188 người, thiêu hủy về tài sản ước tính khoảng 737,247 triệu đồng, năm 2011, cả nước xảy ra 1,666 vụ cháy làm chết 57 người, bị thương 182 người, thiêu hủy về tài sản ước tính khoảng 1,284,226 triệu đồng, năm 2012 cả nước xảy ra 1,900 vụ cháy làm chết 78 người, bị thương 167 người, thiêu hủy về tài sản ước tính khoảng 1,231,196 triệu đồng. Năm 2013, xảy ra 2.624 vụ cháy làm chết 60 người, bị thương 199 người, thiệt hại về tài sản ước tính 1.656.148 tỷ đồng và 903,74 ha rừng.

Để nâng cao hiệu quả trong công tác PCCC và giảm thiểu tối ta thiệt hại do cháy, nổ xảy ra thì việc xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy là điều không thể thiếu nhằm nâng cao ý thức của mọi người trong công tác PCCC, trang bị kiến thức cho người dân về kiến thức an toàn PCCC và đặc biệt là giúp mọi người biết cách tổ chức chữa cháy, thoát nạn, phối hợp với lực lượng cảnh sát PCCC chuyên nghiệp trong việc làm giảm thiệt hại về người và tài sản khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

Việc xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy (PACC) dựa vào các cơ sở pháp lý sau:

Điều 31 Luật PCCC quy định rõ về trách nhiệm xây dựng PACC: Mỗi cơ sở, thôn, ấp, bản, tổ dân phố, khu rừng, phương tiện giao thông cơ giới đặc biệt phải có PACC và do người đứng đầu cơ sở, trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố, chủ rừng, chủ phương tiện xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Khoản 5 Điều 1 Nghị định 46/2012/QĐ – CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ bổ sung, sửa đổi một số điều trong nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Nghị định

số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc. quy định rõ về trách nhiệm xây dựng và thực tập PACC cụ thể như sau: Người đứng đầu cơ sở, trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố, chủ rừng, chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng PACC sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ trong phạm vi quản lý của mình (gọi chung là PACC của cơ sở); Cơ quan Cảnh sát PC&CC có trách nhiệm xây dựng PACC cơ sở và khu vực dân cư cần huy động lực lượng, phương tiện của Cảnh sát PCCC và của nhiều cơ quan, tổ chức hoặc nhiều địa phương (gọi chung là PACC của Cảnh sát PCCC); PACC của cơ sở xây dựng được tổ chức thực tập ít nhất mỗi năm một lần và thực tập đột xuất khi có yêu cầu; PACC của Cảnh Sát PCCC được tổ chức thực tập khi có yêu cầu.

Trách nhiệm xây dựng và thực tập PACC được quy định cụ thể như vậy, tuy nhiên hiện nay công tác xây dựng và thực tập PACC còn một số tồn tại sau:

Về xây dựng PACC, Nghị định 46/2012/NĐ - CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ đã có hiệu lực và trong Nghị định này quy định rõ rằng khu dân cư cũng có PACC. Tuy nhiên, việc hướng dẫn xây dựng PACC tại các khu dân cư chưa được hướng dẫn cụ thể. Chính vì vậy, việc xây dựng PACC cho các khu dân cư vẫn đang gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, tình trạng người đứng đầu cơ sở nắm bắt, tìm hiểu về luật PCCC chưa sâu, các Nghị định thông tư hướng dẫn ban hành kèm theo chưa rõ nên hầu như họ không hiểu rõ về quy trình xây dựng và thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho cơ sở mình. Người đứng đầu cơ sở cũng không có hướng dẫn xây dựng PACC tại cơ sở mình

Về thực tập PACC, việc thực tập phương án chữa cháy ảnh hưởng đến hoạt động làm việc hay sản xuất của cơ sở do trong quá trình diễn tập phải ngừng mọi hoạt động cũng như huy động hầu hết toàn bộ cán bộ công nhân viên của cơ sở tham gia để họ nắm bắt được cụ thể về mục đích và yêu cầu khi thực hiện diễn tập phương án chữa cháy. Người đứng đầu cơ sở do không hiểu biết và nghĩ rằng thực tập PACC mất nhiều kinh phí nên họ tránh việc thực tập PACC. Do việc học và quán triệt các nội dung trong PACC còn chưa triệt để nên trong quá trình thực tập PACC mọi người còn không nắm bắt được hết tất cả các nhiệm vụ, vai trò của từng đơn vị tham gia. Ngoài ra, việc thực tập PACC&CNCH còn chưa sát với cuốn PACC mà được các cấp thẩm quyền phê duyệt.

Để đảm bảo an toàn PCCC cho tất cả các cơ sở và hạn chế tới mức thấp nhất những thiệt hại do cháy, nổ gây ra thì công tác tổ chức xây dựng và thực tập PACC đóng một vai trò rất quan trọng, tạo cho cơ sở cũng như lực lượng PCCC chuyên nghiệp những điều kiện để thực hành những tình huống cháy giả định để có thể xử lý nhanh, kịp thời khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Để làm tốt được điều này thì cần làm tốt các vấn đề sau đây:

Một là: Cơ quan chức năng cần sớm ban hành ra các quy định về mẫu PACC cho cơ sở và cho Cảnh sát PCCC theo Nghị định 46/2012 ngày 22/5/2012 của Chính phủ.

Hai là: Phổ biến pháp luật về PCCC bằng nhiều hình thức như tuyên truyền bằng hình ảnh và băng rôn, khẩu hiệu để mọi người biết được mức độ nguy hiểm do cháy nổ xảy ra để từ đó mọi người hiểu được tầm quan trọng của công tác PCCC. Ngoài ra, việc tổ chức xây dựng và thực tập PACC cần được tổ chức thường xuyên theo quy định tại Nghị định 46/2012/NĐ – CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ để mọi người nêu cao tinh thần, cũng như huấn luyện mọi người kĩ năng xử lý khi có cháy cũng như khả năng thoát nạn trong đám cháy.

Ba là: Người đứng đầu cơ sở cần quy định, phân công rõ ràng về trách nhiệm, quyền lợi, nghĩa vụ cho cán bộ phụ trách công tác PCCC của cơ sở mình để từ đó có cán bộ chuyên sâu và hiểu về công tác PCCC hiện được tiến hành theo đúng quy định.

Bốn là: Khi tổ chức thực tập PACC thì lực lượng PCCC phải tổ chức học tập phương án đó thật kĩ. Tất cả các lực lượng tham gia phải nắm bắt được tất cả các vấn đề liên quan đến cơ sở, tình hình thực tế, khả năng chiến thuật của các tiểu đội trong công tác chữa cháy cũng như cứu người để từ đó có

Năm là: Phải tổ chức theo đúng như cuốn PACC, giả định được tình huống cháy nguy hiểm nhất. Khả năng phối hợp với các lực lượng liên quan trong công tác cứu chữa một vụ cháy.

Sáu là: Trên thực tế khi triển khai thực tập PACC thì có nhiều cán bộ vẫn chưa nghiêm túc trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong PACC. Sự phối hợp giữa các chiến sỹ với nhau chưa được thành thạo. Vì vậy, để làm tốt công tác này đòi hỏi sự giám sát chặt chẽ của chỉ huy cấp đội.

Bảy là: Tổ chức rút kinh nghiệm cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và Cảnh sát PCCC sau buổi thực tập để khắc phục những nhược điểm còn tồn tại và những cách khắc phục để làm tốt công tác chữa cháy khi xảy ra cháy.■

XÂY DỰNG VÀ BỐ TRÍ MẠNG LƯỚI..

(Tiếp theo trang 39)

cháy ở các khu vực như sau:

Với mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các trạm chữa cháy, lực lượng và phương tiện phục vụ hoạt động phải đảm bảo ở mức tối thiểu. Theo điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC thì mỗi trạm cần bố trí 2 xe, 1 máy bơm chữa cháy cùng các phương tiện kỹ thuật kèm theo. Với quy mô xây dựng nhỏ, các trạm chữa cháy có thể được bố trí tại các tuyến đường, tuyến phố trong khu vực nội thành, tầng 1 của các tòa nhà cao tầng hoặc vị trí thích hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn đảm bảo các điều kiện tiếp cận đám cháy trong thời gian ngắn nhất.

Trước yêu cầu đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thủ đô, phục vụ phát triển kinh tế đất nước. Việc nghiên cứu và đề xuất áp dụng mô hình trạm chữa cháy trên địa bàn các quận của Thành phố Hà Nội sẽ mang lại kết quả khả quan, với những ưu thế như: quy mô xây dựng nhỏ, các hoạt động chiến đấu diễn ra linh hoạt, có nhiều điều kiện tiếp cận khu vực cháy sớm, làm giảm thời gian cháy tự do của các đám cháy, rút ngắn thời gian chi viện chữa cháy ở những vụ cháy lớn... Việc nghiên cứu áp dụng, xây dựng mạng lưới trạm chữa cháy trên địa bàn các quận của Thành phố mang tính khả thi cao trên cả phương diện lý thuyết và phương diện thực tế.■

MỘT SỐ KINH NGHIỆM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ HƯỚNG DẪN SINH VIÊN NCKH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

ĐẶNG NHƯ ĐỊNH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Tham gia nghiên cứu khoa học (NCKH) đối với sinh viên khi còn ngồi ghế nhà trường là một hoạt động rất bổ ích và ngày càng được nhiều bạn trẻ quan tâm hưởng ứng. Để thực hiện một NCKH đòi hỏi mỗi sinh viên phải biết vận dụng những kiến thức của các môn học mà thầy cô đã truyền đạt vào thực tế nhằm giải quyết một vấn đề cấp bách nào đó, dù nó chỉ là một vấn đề rất đơn giản và nhỏ nhoi. Nhưng làm thế nào để chúng ta thật sự thành công với đề tài NCKH của mình, khiến chúng có ý nghĩa hơn, hay hơn và có giá trị hơn? Đó là vấn đề mà nhiều sinh viên các trường Đại học còn trăn trở.

Nhu cầu hiểu biết và chinh phục thế giới của con người luôn luôn là bất tận. Khi chúng ta đã "nung nấu" một ý tưởng thú vị nào đó và chúng ta có niềm tin vào giá trị của nó, thì không có gì ngăn cản chúng ta muốn biến nó thành hiện thực. Nếu chúng ta có ý tưởng tốt, thì khả năng thành công sẽ rất lớn. Ý tưởng có thể do chính chúng ta tìm ra hoặc cũng có thể do người khác nghĩ ra và gợi ý cho mình. Nhưng trên ai hết chúng ta vẫn phải là người tin rằng đó đúng là ý tưởng mà mình đang tìm kiếm. Bởi vì chỉ khi chúng ta thực sự thấy yêu thích và đam mê tìm hiểu khoa học thì chúng ta mới có động lực để bắt tay vào làm nghiên cứu.



Trong NCKH, khâu quan trọng, then chốt đầu tiên và khó khăn nhất là tìm đề tài nghiên cứu. Đề tài nghiên cứu có thể xuất phát từ những vấn đề bình dị trong cuộc sống hằng ngày hoặc trong bài giảng của thầy cô hay một bài báo, một phóng sự trên truyền hình... mà chúng ta thấy hay, thấy kích thích sự tò mò và muốn khám phá. Tuy nhiên, không phải tất cả những ý tưởng chúng ta tìm được đều có thể trở thành một đề tài nghiên cứu. Có thể đề tài nghiên cứu quá khó, vượt xa khả năng của chúng ta; hoặc đề tài không có dữ liệu nghiên cứu và tài liệu tham khảo... Do đó chúng ta cần phải có sự chuẩn bị thật tốt và tranh thủ các ý kiến của thầy cô để có định hướng cho phù hợp trước khi triển khai thực hiện đề tài.

Đề tài khoa học của sinh viên luôn là điều mà bất cứ trường Đại học nào cũng rất quan tâm và mong muốn đầu tư phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Bởi vì đó chính là nền tảng cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường cũng như tri thức cho tất cả các bạn sinh viên. Không nhất thiết chúng ta phải có những đề tài thật sự lớn lao và mang nhiều giá trị cho xã hội. Mà trước hết là mục tiêu phục vụ học tập, giảng dạy trong nhà trường, sau đó mới từng bước triển khai áp dụng vào thực tế công tác. Bất cứ đề tài nào đem lại giá trị tri thức tốt hay khả năng ứng dụng tốt, thì đều có thể được khuyến khích thực hiện. Điều này đã tạo ra một phong trào thi đua NCKH sôi nổi và lan tỏa trong nhà trường suốt mấy năm qua.

Bản thân mỗi sinh viên phải không ngừng tìm tòi và phát triển năng lực NCKH, để tạo ra sự cạnh tranh lành mạnh trong nhà trường. Chỉ có như vậy thì chúng ta mới biết được mình đang ở đâu và cần hoàn thiện điều gì để trưởng thành nhanh chóng trong sự nghiệp.

Để nâng cao khối lượng và chất lượng nghiên cứu, nhà trường cần tạo ra nhiều diễn đàn, hội thảo, buổi nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, nhóm tư vấn, nhóm nghiên cứu chuyên sâu, các chương trình cộng tác để phổ biến kiến thức, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp nghiên cứu... Đồng thời, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các sinh viên tham gia vào các hoạt động NCKH dưới mọi hình thức như viết chuyên đề sáng kiến, nghiên cứu đề tài khoa học xuyên suốt quá trình học tập ở nhà trường, tạo ra một sân chơi trí tuệ để các sinh viên tập dượt và thể hiện thử sức sáng tạo, NCKH của bản thân.

Hiện nay, lĩnh vực khoa học về PCCC ở Việt Nam còn khá mới mẻ, nếu không nói là non trẻ, nên cơ hội hình thành các ý tưởng nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực này là rất rộng mở và phong phú. Có thể khẳng định, trong vài năm gần đây, phong trào nghiên cứu ứng dụng khoa học vào công tác PCCC của trường Đại học PCCC phát triển rất mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng với sự ra đời của các Câu lạc bộ Khoa học như: Câu lạc bộ Pháp luật; Câu lạc bộ Phương tiện kỹ thuật PCCC... thu hút được nhiều cán bộ, giáo viên và hoc viên tham gia. Bên cạnh đó, nhà trường, không ngừng đầu tư nhiều hệ thống trang thiết bị thí nghiệm hiện đại phục vụ nghiên cứu (không thể NCKH thành công mà không có thiết bị thí nghiệm đặc biệt là những đề tài thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật). Đội ngũ giáo viên nhà trường ngày một trưởng thành, năng lực trình độ cao, hăng say với nghề nghiệp, miệt mài trong NCKH. Đây chính là một môi trường tốt, lành mạnh để sinh viên có thể tiến hành các NCKH của mình.

Một sự thật hiển nhiên trong quá trình nghiên cứu đề tài là chúng ta hoàn toàn có thể gặp rủi ro, thất bại với xác suất rất cao nếu chúng ta không có đủ năng lực nghiên cứu. Chúng ta cần phải tích lũy cho mình những kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể biến những ý tưởng hay, độc đáo thành sản phẩm khoa học. NCKH sẽ không thể đạt được kết quả tốt nếu chúng ta không có đủ những kỹ năng và phương pháp nghiên cứu phù hợp.

Để đạt được thành công trong một lĩnh vực nghiên cứu, trước hết đòi hỏi chúng ta phải có những khả năng và tính cách phù hợp với tính chất của công việc nghiên cứu, khả năng sáng tạo, lòng đam mê, tính kiên nhẫn, nghiêm túc, trung thực. Bên cạnh đó, không thể thiếu được là nền tảng kiến thức, phương pháp suy luận, phân tích đánh giá và tổng hợp tốt. Khi đã hội tụ phần lớn những yếu tố đó thì yếu tố thành công của chúng ta là rất cao. Do đó, khi bắt tay vào NCKH chúng ta cần phải tự nỗ lực và tư duy rất nhiều để xây dựng được nội dung, kế hoạch nghiên cứu đề tài một cách hợp lý. Thông Thường thì quá trình thực hiện một đề tài cần theo các bước cơ bản như sau:

Bước 1: Xác định rõ nội dung của ý tưởng

Mô tả càng chi tiết về nội dung của ý tưởng, thì chúng ta sẽ càng dễ dàng hình dung ra các vấn đề cần giải quyết. Điều quan trọng là phải xác định rõ lý do cần phải nghiên cứu và mục đích cụ thể cần đạt được của ý tưởng nghiên cứu là gì.

Bước 2: Tổng hợp thông tin cần thiết liên quan đến đề tài

Tập hợp và tìm hiểu tất cả những tài liệu, dữ liệu, công cụ nghiên cứu,... Nghiên cứu kỹ tất cả các khía cạnh có liên quan để có một cái nhìn tổng thể về vấn đề đang quan tâm và xác định rõ trọng tâm mục tiêu nghiên cứu. Càng cẩn thận ở bước này chúng ta càng nhanh chóng xác lập được con đường cần phải đi.

Bước 3: Tập trung nghiên cứu

Đây là giai đoạn đòi hỏi sự sáng tạo, sự định hướng và cố gắng liên tục trong việc hiện thực hóa ý tưởng. Rất nhiều dữ liệu phải được phân tích, đánh giá và tổng hợp để giải quyết các vấn đề đã đặt ra. Những dữ liệu này thu nhận được từ nhiều nguồn và nhiều cách thức khác nhau, trên internet, tùy thuộc vào đề tài mà chúng ta đang nghiên cứu.

Bước 4: Thu nhận kết quả và phát triển đề tài

Khi các mục tiêu của đề tài đã đạt được, thì chúng ta có thể bắt đầu triển khai để hoàn thành các báo cáo. Mục tiêu càng chính xác và vừa tầm, thì tính khả thi càng cao. Ở giai đoạn này, chúng ta có thể điều chỉnh và giới hạn lại mục tiêu do vượt quá khả năng hoặc cũng có thể phát triển thêm để có kết quả nghiên cứu tốt hơn nếu mục tiêu quá đơn giản và dễ dàng đạt được.

Trong quá trình làm NCKH các chúng ta sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng đó chính là những bài học kinh nghiệm quý báu giúp chúng ta trưởng thành hơn trong tương lai. Và mọi sự nỗ lực, cố gắng của chúng ta trong khó khăn thì phẩm chất và năng lực của chúng ta càng được bộc lộ rõ. Khi đó, chúng ta sẽ thật sự biết mình có thể làm được điều gì và làm như thế nào. Không có vinh quang nào mà không phải trải qua khó khăn thử thách, qua rủi ro thất bại.

Vai trò của thầy, cô hướng dẫn cũng rất quan trọng trong thành công của một đề tài NCKH sinh viên. Phần lớn các đề tài NCKH sinh viên có nội dung gắn với các dự án chuyên sâu hoặc đề tài nghiên cứu của giáo viên hướng dẫn thì khả năng thành công là rất cao. Đây cũng là xu thế chung của các trường Đại học trọng điểm về NCKH ở nước ta hiện nay. Nhưng chúng ta luôn luôn phải nhớ một điều, thầy, cô hướng dẫn không bao giờ làm thay cho mình. Mà thầy, cô hướng dẫn chỉ đóng vai trò là người định hướng, người cố vấn, người tạo niềm tin cho chúng ta và hơn thế nữa, thầy, cô hướng dẫn còn là người cộng sự khó tính, theo dõi quán xuyến từng bước đi của chúng ta, phản biện, trao đổi, thảo luận và tháo gỡ những khó khăn cùng chúng ta để tìm ra con đường dẫn đến thành công cho đề tài nghiên cứu.

Quả thật, tri thức của nhân loài là vô tận, khi chúng ta càng nghiên cứu nhiều, chúng ta sẽ thấy mình càng thật nhỏ bé, vốn hiểu biết thật quá ít ỏi. Nhưng khi chúng ta có đủ tầm nhìn và đủ tri thức để nhận ra điều gì đó trong tương lai mà mọi người chưa để ý, thì lúc đó chúng ta sẽ thấy mình như chợt lớn lên và tự hào với tri thức của mình. Có rất nhiều vấn đề liên quan đến chất lượng hoạt động NCKH và hướng dẫn sinh viên NCKH, nhưng cốt lõi nhất có thể nói rằng, khi chúng ta có lòng đam mê, có bản lĩnh thì chúng ta sẽ có thành công. Tất cả những khó khăn, trở ngại sẽ không hề làm chúng ta nản chí, mà ngược lại sẽ càng thôi thúc chúng ta tìm cách vượt qua nó để đạt đến đích vinh quang.■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO HỌC VIÊN KHỐI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ĐỖ THỊ HÀ
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I





Đồng chí Nguyễn Quán Phú - chuyên viên cao cấp Ban tuyên giáo Trung ương phổ biến Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 Khóa XI cho toàn thể Đảng bộ Trường Đại học PCCC.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Đảng ta luôn xác định giáo dục lý luận chính trị là một bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội. Sinh thời, Hồ Chí Minh cũng đặc biệt coi trọng giáo dục lý luận chính trị. Bởi vì, nếu chỉ học văn hoá, kỹ thuật, chuyên môn mà không có lý luận thì như *"người nhắm mắt mà đi"*. Theo Người, giáo dục lý luận là nền tảng, trên cơ sở đó nâng cao trình độ văn hoá và chuyên môn. Thực hiện nhiệm vụ của Đảng ta đề ra: "Bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thanh niên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam".

Đứng trước thực trạng giáo dục lý luận chính trị trong khối Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân, đặc biệt là trong tình hình hiện nay đòi hỏi chỉ huy, lãnh đạo nhà trường cũng như những cán bộ làm công tác chính trị, giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị cần phải có định hướng, để làm tốt nhiệm vụ chính trị, làm tốt công tác giáo dục lý luận chính trị, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát nhân dân tinh nhuệ, chính quy, từng bước hiện đại.

Trước tình hình mới hiện nay, với nhiều diễn biến phức tạp ở trong nước, khu vực và thế giới, để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thách thức thì công tác giáo dục lý luận chính trị trong khối Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân lại càng có ý nghĩa quan trọng.

Ý nghĩa được tầm quan trọng đó trong thời gian qua khối Trường Cao đẳng Cảnh sát đã luôn cố gắng trong quá trình giảng dạy và đạt được những thành tựu nhất định : phần lớn cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên đều tin tưởng vào mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, lập trường tư tưởng vững vàng, không hoang mang dao động trước sự chống phá của các thế lực thù địch, ngăn ngừa ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội dưới mọi hình thức.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được giáo dục lý luận chính trị trong khối các Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân vẫn còn những hạn chế nhất định.

Về cơ sở vật chất kỹ thuật chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn như: hệ thống máy chiếu chưa đầy đủ, số lượng học viên trong một lớp nhiều hơn so với quy đinh... Về giảng viên cũng còn những hạn chế nhất định như: phương pháp giảng dạy và hình thức thảo luận chưa phong phú để lôi cuốn học viên, chưa phát huy được tính tích cực chủ động của học viên trong quá trình học tập. Hơn nữa, phần lớn các giảng viên giàu kinh nghiệm đã và sắp đến tuổi nghỉ hưu do đó cần phải có đội ngũ cán bộ chính trị và giáo viên kế cận có chuyên môn, có trình độ và nhiệt huyết với nghề đặc thù lý luận khô khan, cứng nhắc... Về phía học viên

trong quá trình học tập còn thụ động, chưa phát huy tính tích cực của tinh thần tự học... Tất cả những hạn chế ấy đã góp phần tác động xấu đến tư tưởng, tình cảm và niềm tin của quần chúng nhân dân trong đó có học sinh, sinh viên về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Đứng trước thực trạng ấy đòi hỏi chúng ta phải tích cực phấn đấu để nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong khối Trường Cao đẳng Cảnh sát theo một số những định hướng và yêu cầu sau:

Thứ nhất: Tiếp tục tuyên truyền giáo dục cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, làm cho ý chí kiên định đó trở thành lập trường chính trị không thể lay chuyển, kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch. Ngăn ngừa ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội dưới mọi hình thức. Giáo dục lý luận chính trị phải luôn luôn đứng vững trên nền tảng của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Giáo dục sâu rộng tới toàn bộ học viên trong trường đường lối chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt là tuyên truyền, quán triệt sâu sắc để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, giảng dạy các học phần lý luận chính trị phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, bám sát mục tiêu đào tạo của các Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân. Giáo dục lý luận chính trị phải phục vụ có hiệu quả trong việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận cho đối tượng người học có thể làm cơ sở để nghiên cứu các học phần khoa học cơ bản và chuyên ngành đồng thời hình thành nhân cách chính trị, bản lĩnh chính trị, tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và ngành.

Thứ hai: Về phía các cơ quan chủ quản cấp trên cũng như lãnh đạo chỉ huy trong các trường cần quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác chính trị, giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy lý luận chính trị. Trong đó số lượng và cơ cấu đội ngũ giảng viên là vấn đề quan trọng, cấp bách.

Tổ chức Đảng ở các Khoa, Bộ môn, giảng viên trong khối trường cao đẳng Cảnh sát nhân dân cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giảng dạy, thực hiện tốt phương châm: cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu, lý luận gắn với thực tiễn, nhà trường gắn với đơn vị, đảm bảo cho học viên có kiến thức cơ bản, hệ thống, năng lực thực hành tốt đáp ứng được những yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Các tổ chức Đảng ở các đơn vị quản lý sinh viên cần tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, nhất là lãnh đạo thực hiện công tác quản lý, rèn luyện học viên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho học viên.

Thứ ba: Cần nâng cao chất lượng giảng viên, một mặt nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu của việc nâng cao tính khoa học, tính chiến đấu trong giảng dạy và yêu cầu của việc cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng lý luận liên hệ với thực tế. Mặt khác, phải đáp ứng trình độ hiểu biết, trình độ tiếp thu, tiếp cận ngày càng cao của đối tượng người học. Đặc biệt, đối với giảng viên cần có những biện pháp để giúp học viên có thể nghe giảng và ghi chép thuận lợi như: Giới thiệu trước những tài liệu cần đọc để phục vụ cho bài học và đề ra những yêu cầu cụ thể cho học viên khi đọc các tài liệu đó. Cần có những hình thức, biện pháp kiểm tra việc đọc tài liệu và tự nghiên cứu của học viên. Trình bày vấn đề một cách hệ thống, rõ ràng để học viên dễ theo dõi vấn đề và ghi chép, tránh tình trạng giảng viên trình bày bài giảng tản mạn, thiếu hệ thống, làm cho học viên dù phải tập trung chú ý cao độ nhưng vẫn không nắm bắt được nội dung cơ bản của vấn đề và không thể ghi chép được.

Thứ tư: Đối với học viên cũng cần có những biện pháp thiết thực nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị cũng như kết quả học tập như: tích cực đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, đó không những là nhu cầu, hứng thú mà còn là một nhiệm vụ tất yếu. Đọc giáo trình, tài liệu để tự học, tự nghiên cứu là công việc chính của mỗi học viên. Trong quá trình học tập các môn Lý luận chính trị, 100% học viên phải có giáo trình, tài liệu cần thiết và để đọc giáo trình và tài liệu có kết quả, học viên cần lưu ý: Học viên phải biết lựa chọn sách, báo, tạp chí, văn kiện, nghị quyết,... phù hợp với từng bài học. Học viên cần xác định rõ mục đích đọc tài liệu: Đọc để tìm hiểu toàn bộ nội dung cuốn sách; để tìm hiểu một vấn đề; sưu tầm tài liệu bổ sung cho những vấn đề các em đang nghiên cứu... hoặc thu thập thông tin để giải quyết một vấn đề thực tiễn nào đó.

Trước khi lên lớp nghe giảng, học viên cần ôn luyện củng cố kiến thức bài học cũ và đọc nội dung bài mới. Điều này giúp học viên khái quát được nội dung bài học để định hướng cho quá trình lĩnh hội kiến thức trên lớp. Đọc xong nếu có những vấn đề khó, không hiểu cần đánh dấu, ghi chép lại để chú ý nghe giảng. Đọc tài liệu trước khi lên lớp giúp cho học viên hình dung được trình tự, nội dung bài giảng, tạo tâm thế chủ động, thoải mái khi nghe giảng và tiếp thu bài mới một cách có hiệu quả.

Ở trên lớp, học viên cần tập trung nghe giảng. Đây là khâu quan trọng, bởi vì qua tiết giảng của giáo viên với những kiến thức có hệ thống, có chọn lọc và mang tính logic và đôi khi có những kiến thức thực tế trong xã hội mà trong giáo trình không đề cập đến sẽ là điều tạo hứng thú cho người học.

Ở trên lớp, ngoài nghe giảng thì thao tác và cách ghi chép cũng là một yêu cầu quan trọng. Học viên cần ghi chép một cách ngắn gọn theo cách hiểu của mình, tốt hơn hết là gạch đầu dòng các ý quan trọng hoặc sơ đồ hóa kiến thức mà mình nghe giảng và lĩnh hội được từ phía thầy giảng, từ trong giáo trình.

Ngoài giờ trên lớp, học viên cần tăng cường trao đổi, thảo luận về nội dung bài học, những vấn đề lý luận hoặc thực tiễn có liên quan. Thông qua hoạt động thảo luận, tranh luận trong tập thể, vốn hiểu biết, kinh nghiệm, năng lực, trình độ của mỗi cá nhân sẽ bộc lộ, đồng thời quá trình nhận thức cá nhân sẽ được điều chỉnh, phát triển nâng lên trình độ cao hơn, nguồn tri thức của cá nhân sẽ được tối đa hóa do nhờ kết hợp được trí tuệ, sức sáng tạo cá nhân với tập thể, với nhóm học tập.

Tuy nhiên, việc tự học của học viên chỉ có kết quả khi có sự kiểm tra và đánh giá của giảng viên một cách thường xuyên hoặc học viên tự đánh giá, vì thông qua kiểm tra đánh giá giúp các em biết rõ ưu, nhược điểm của mình để có sự điều chỉnh hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả học tập. ■

wilo Salmson

DƯƠNG THANH HÙNG

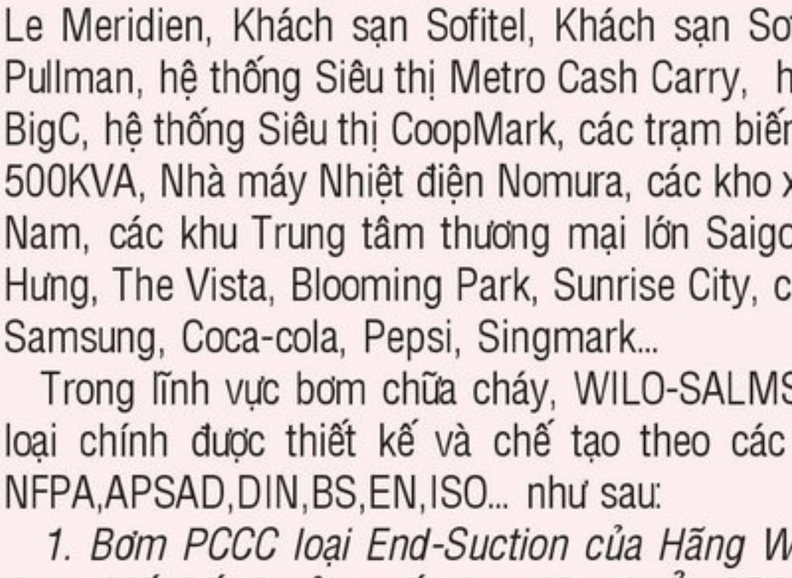
Tập đoàn WILO-SALMSON có trụ sở chính đặt tại Dortmund - Đức với hơn 140 năm lịch sử là một trong những tập đoàn hàng đầu trên thế giới về thiết kế và chế tạo bơm công nghiệp. Bơm công nghiệp của WILO-SALMSON được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực: cấp thoát nước, tăng áp, điều hòa trung tâm, phòng cháy chữa cháy. WILO-SALMSON là hãng bơm tiên phong trong việc nghiên cứu và phát triển những sản phẩm mới đạt hiệu suất cao nhất thỏa mãn tối đa những yêu cầu khắt khe của thị trường.

Với hệ thống Test thử tải tại nhà máy lưu lượng lên đến 40,000m³/h và công suất 3,500Kw đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe trong ngành công nghiệp chế tạo bơm công nghiệp. Với hơn 6500 nhân viên và mạng lưới kênh phân phối cũng như hệ thống kho bãi hiện đại được hiện diện trên toàn cầu, WILO-SALMSON luôn đáp ứng tối ưu nhất cho khách hàng bảo trì, bảo hành cũng như việc giao hàng nhanh chóng.

WILO-SALMSON thiết lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam năm 1998 và thông qua nhà phân phối là Công ty Công nghiệp - Thương mại - Sản xuất Đại Phong đã cung cấp cho thị trường những công trình trọng điểm quốc gia như: Tòa nhà Quốc hội, Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Bảo tàng Hà Nội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Trụ sở EVN, Trụ sở PetroVietnam, Nhà ga Quốc tế Nội Bài, Khách sạn Hilton Hanoi, Khách sạn Le Meridien, Khách sạn Sofitel, Khách sạn Sofitel, Khách sạn Pullman, hệ thống Siêu thị Metro Cash Carry, hệ thống Siêu thị BigC, hệ thống Siêu thị CoopMark, các trạm biến áp từ 110KVA-500KVA, Nhà máy Nhiệt điện Nomura, các kho xăng dầu tại Việt Nam, các khu Trung tâm thương mại lớn Saigonpearl, Phú Mỹ Hưng, The Vista, Blooming Park, Sunrise City, các nhà máy lớn: Samsung, Coca-cola, Pepsi, Singmark...

Trong lĩnh vực bơm chữa cháy, WILO-SALMSON có 4 chủng loại chính được thiết kế và chế tạo theo các tiêu chuẩn UL, NFPA,APSAD,DIN,BS,EN,ISO... như sau:

1. Bơm PCCC loại End-Suction của Hãng WILO-SALMSON: được thiết kế và sản xuất theo tiêu chuẩn APSAD/EN 733/ISO 2858: Qmax=1000m³/h/Hmax=220m áp lực test 30bars. Test theo tiêu chuẩn ISO 5199. Vật liệu bơm chế tạo theo tiêu chuẩn DIN (Châu âu). Bơm được lắp đặt rộng rãi trong tòa nhà cao tầng, trung tâm thương mại và nhà máy khu công nghiệp.



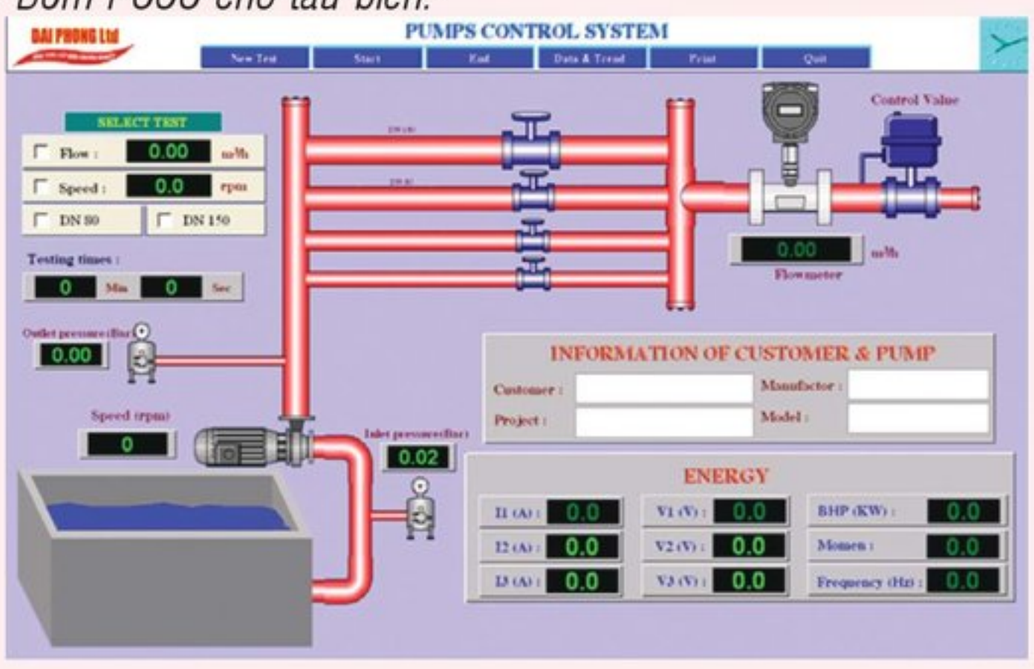
2. *Bơm PCCC loại Split-Case:* được thiết kế và sản xuất theo tiêu chuẩn UL448/NFPA-20 công suất: Qmax=1700m³/h/Hmax=320m áp lực test max 40 bars. Vật liệu bơm được sản xuất và chế tạo theo tiêu chuẩn BS(Anh) và ASTM(Mỹ). Sản phẩm được ứng dụng trong các khách sạn cao cấp, trung tâm thương mại lớn, khu công nghiệp, kho xăng dầu, sân bay, cầu cảng...



3. *Bơm PCCC loại Turbine:* được thiết kế và sản xuất theo tiêu chuẩn NFPA-20 công suất Qmax=3000m3/h/Hmax=250m áp lực test 40bars. Vật liệu sản xuất theo tiêu chuẩn BS(Anh), ASTM(Mỹ). Sản phẩm ứng dụng trong khách sạn cao cấp, kho xăng dầu, cầu cảng.



4. *Bơm PCCC cho tàu biển:*



Tập đoàn WILO-Đức có hơn 140 năm lịch sử là một trong rất ít tập đoàn sản xuất bơm PCCC chuyên dùng cho ngành tàu biển. Bơm PCCC WILO được thiết kế, sản xuất và được phê duyệt bởi Cục Hàng hải Hoa Kỳ ABS (American Bureau of Shipping). Đồng thời được các tổ chức quốc tế chấp nhận như: Lloyds, BV, DNV, RINA... Vật liệu chế tạo bơm theo các tiêu chuẩn BA (Anh), ASTM (Mỹ). Công suất bơm PCCC cho tàu biển Qmax=3600m³/h, Hmax=220m.Sản phẩm được cung cấp và lắp đặt rộng rãi cho các Quốc gia như Mỹ: Anh, Đức, Hà Lan, Úc, Nhật, Hàn Quốc...tại các hãng đóng tàu biển danh tiếng.

Tại Việt Nam thông qua Công ty Công nghiệp - Thương mại - Sản xuất Đại Phong với đội ngũ nhân viên dày dặn kinh nghiệm, các sản phẩm bơm PCCC WILO-SALMSON luôn được đảm bảo ngay từ khi tư vấn cho khách hàng đến khi lắp đặt và trong suốt quá trình bảo hành. Với hệ thống hoạt động sản xuất tuân thủ hoàn toàn theo tiêu chuẩn ISO 9001 -TUV (Đức) cũng như hệ thống thử tải công suất lên đến Qmax=1000m³/h, Pmax=315Kw hoàn toàn tự động, Đại Phòn tự hào là công ty đầu tiên tại Việt Nam mang lại cho khách hàng sự thỏa mãn cao nhất đáp ứng nhu cầu cần thiết tại thị trường đặc biệt trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.■

SÔI NỔI CÁC HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI 2014 – 2015



Nhằm Chào mừng khai giảng năm học 2014 – 2015, Trường Đại học PCCC tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi:

***Đêm Liên hoan Văn nghệ chào mừng khai giảng**

Ngày 21/9/2014, Trường Đại học PCCC phối hợp với các đơn vị tổ chức đêm Liên hoan Văn nghệ chào mừng Khai giảng năm học 2014 – 2015 tại Kí túc xá nhà trường.

Đến dự và chia vui trong đêm Liên hoan Văn nghệ về phía khách mời có đồng chí Đại tá Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; đồng chí Đại tá Lê Tấn Bửu – Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Đoàn Thanh niên Học viện An ninh nhân dân, Học viện Báo chí tuyên truyền, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 1. Về phía nhà trường có đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn – Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường, các đồng chí trong Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên tại cơ sở 1.

Chương trình văn nghệ đã diễn ra với các tiết mục văn nghệ đặc sắc do Đội Văn nghệ xung kích nhà trường, các đoàn viên của Cơ sở II và các ca sỹ khách mời biểu diễn đã đem lại cho thầy và trò nhà trường một đêm thưởng thức văn nghệ đầy sôi động với nhiều cung bậc cảm xúc.

Đêm Liên hoan Văn nghệ khép lại trong tiếng nhạc của bài hát "Nối vòng tay lớn" và những tràng pháo tay giòn dã của các đồng chí lãnh đạo, của cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường, chắc chắn sẽ tạo thêm động lực để thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua "dạy tốt, học tốt" của thầy và trò Trường Đại học PCCC trong năm học 2014 – 2015.

***Giải Bóng chuyền khối cán bộ, giáo viên, công nhân viên và lao động trong nhà trường**

Ngày 3/9/2014, chào mừng Khai giảng năm học 2014 – 2015, Trường Đại học PCCC tổ chức Lễ Khai mạc giải Bóng chuyền khối cán bộ, giáo viên, công nhân viên và lao động nhà trường.

Tới dự có đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng; các đồng chí trong Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, và khối học viên nhà trường.

Tham gia giải năm nay có 8 đội gồm: liên quân BM1, K2, K3; liên quân BM2, BM3, BM6, TT3; liên quân BM4, TT1, TT2; liên quân K1, BM5, TCPCCC; liên quân K4, P2; liên quân P1, P6, P7, TT4; liên quân P3, BQLDA và liên quân P4, P5, P8, P9.

Giải Bóng chuyền là hoạt động được tổ chức hàng năm nhằm tạo khí thế thi đua lập thành tích chào mừng năm học 2014-2015, chào mừng kỉ niệm 53 năm ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC (04/10/1961 – 04/10/2014). Qua đó giáo dục, nâng cao lòng tự hào dân tộc và truyền thống vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC. Đồng thời tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ, giáo viên và công nhân viên nhà trường nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014 – 2015.

Các trận đấu của giải sẽ diễn ra từ ngày 22/9/2014 đến ngày 20/10/2014.

THÁI THỤY

TUYÊN TRUYỀN KIẾN THỨC PCCC CHO TRẺ EM QUA TRUYỆN TRANH

Kỳ 1: NGHỊCH LỬA

NGUỒN: SINGAPORE SCDF
CHUYỂN THỂ VÀ LỜI VIỆT: ĐÀO TUẤN











LƯU Ý



DƯƠNG THIÊN HƯƠNG

Họ là lính chữa cháy

Kính tặng các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nhân ngày 4/10/2014.

Đã là lính chữa cháy
"Chuông reo là chạy" thôi
Chuyện chữa cháy ở đời
Chắc nhiều người chưa biết

Chẳng so bì hơn thiệt
Đối mặt mọi hiểm nguy
Căng thẳng và độc hại
Mệt nhọc - có hề chi!

Gia tài đâu có gì
Ngoài vòi, lăng, mũ, ủng...
Gian khổ mỗi bước đi
Hiếm khi tròn giấc mộng...

Họ luôn chắc tay súng
Giữ bình yên muôn nơi
Sát cánh cùng đồng đội
Lặng lẽ giữa dòng đời

Gian khổ giữ nụ cười
Thức cho dân yên giấc
Gác cho dân yên vui
Đau, khi dân nghẹn nấc!...

"Cái còn trong cái mất"
Giành giật từng phút giây
Hiểm nguy trong gang tấc
Ai người thấu hiểu đây?...

Họ là như thế đấy
Những đồng đội của tôi
Lặng thầm trong cuộc chiến
Chống giặc lửa muôn nơi

Họ sống giữa dòng đời
Giản đơn và lặng lẽ
Hiến dâng thời trai trẻ
Vì cuộc sống bình yên!

Hà Nội, 4/10/2014



Triangle Shirtwaist

Thảm họa công nghiệp trong lịch sử nước Mỹ

Vụ cháy Nhà máy Triangle Shirtwaist, Bang Manhattan, Thành phố New York Mỹ là một trong những thảm họa công nghiệp có số người tử vong cao nhất ở thành phố này. Ngọn lửa xuất phát từ một thùng phế liệu, sau đó nhanh chóng lan rộng và gây ra cái chết của 146 công nhân may. Đây là vụ tai nạn lao động có số người chết nhiều đứng thứ 4 trong lịch sử nước Mỹ. Sau vụ tai nạn này, Hiệp hội Kỹ sư an toàn của Mỹ (một trong những hiệp hội an toàn lâu đời nhất thế giới) đã được thành lập ngày 14/10/1911.

Triangle Shirtwaist là nhà máy công nghiệp chuyên sản xuất áo cánh phụ nữ, Triangle Shirtwaist được đặt ở tầng thứ 8, 9, 10, góc Tây Bắc Greene Street và Washington Place của Thành phố New York. Nó thuộc sở hữu của Max Blanck và Isaac Harris, với khoảng 500 công nhân, chủ yếu là phụ nữ trẻ nhập cư. Triangle Shirtwaist làm việc 9 giờ/ngày từ thứ 2 đến thứ 6, riêng thứ 7 làm việc 7 tiếng. Thu nhập cho 52 giờ làm việc của họ khoảng từ 7 đến 12 đô la một tuần (năm 2014 tương đương với 166$ - 285$/tuần).

Khoảng 4 giờ 40 phút chiều thứ Bảy ngày 25/3/1911, một ngọn lửa đã bùng lên từ một thùng phế liệu ở tầng thứ 8 tòa nhà. Tín hiệu báo cháy được gửi lúc 4 giờ 45 phút chiều. Các chủ sở hữu đã khóa cửa các cầu thang và lối ra để ngăn công nhân biểu tình và đánh cắp. Nhiều người không thể thoát khỏi tòa nhà đã nhảy từ tầng thứ 8, 9, 10 xuống đường. Người Quản đốc nắm giữ chìa khóa cầu thang đã trốn thoát bằng đường khác. Trong vòng 3 phút, cầu thang phía đường Greene trở thành vô hiệu. Đó là cái thang mỏng manh và có cấu trúc lỏng lẻo bằng sắt, có thể sập xuống bất cứ lúc nào khi gặp lửa. Triangle Shirtwaist nhanh chóng xoắn và sụp đổ, làm rơi khoảng 20 nạn nhân ở độ cao gần 30m xuống đường bê tông bên dưới. Thang máy phải đi ba lần lên tầng thứ 9 đã cứu được nhiều mạng sống nhưng cuối cùng đã buộc phải dừng khi đường ray thang máy cong vênh do sức nóng. Một số nạn nhân cạy cửa thang máy và nhảy xuống trục rỗng, cố gắng để trượt



xuống cáp. William Gunn Shepard, một phóng viên phát biểu về bi kịch: "Tôi lần đầu phải nghe thứ âm thanh mà trước đó chưa bao giờ nghe, một âm thanh khủng khiếp hơn so với mô tả, có thể hình dung về những tiếng động của một cơ thể sống đã rớt xuống với tốc độ chóng mặt trên vỉa hè đá".

Một vài dãy nhà ở góc Washington Place và đường Greene đã bốc cháy. Cảnh sát đã đưa lên một hàng rào xung quanh khu vực lính chữa cháy để chiến đấu với ngọn lửa. Lửa đã lây lan qua East Side, hàng trăm công nhân bị mắc kẹt. "Kinh hoàng và bất lực, đám đông trong đó có tôi nhìn lên tòa nhà đang cháy...Sau khi cô gái xuất hiện ở cửa sổ đỏ rực vì lửa, dừng lại với một chút sợ hãi, và sau đó nhảy xuống vỉa hè phía dưới, mà không còn nguyên vẹn hình hài. Nhiều con người và các số phận tìm kiếm sự sống khi họ tiếp tục liều nhảy như để chạy thoát khỏi một cõi đời bất hạnh. Thi thoảng một thiếu nữ vì do dự quá lâu đã bị ngọn lửa "liếm sạch", hét lên với quần áo và mái tóc bốc cháy, rồi rơi như một ngọn đuốc sống xuống đường phố"...

Sự bấn loạn của đám đông là không thể diễn tả. Phụ nữ ngất xỉu, hoảng loạn, nhiều người đàn ông đã khóc. Sở Cứu hỏa bất lực khi không thể ngăn ngọn lửa, vì thang dự phòng không vượt quá tầng 6. Các nạn nhân rơi xuống cũng gây khó khăn cho sở cứu hỏa tiếp cận tòa nhà. Lưới cứu nạn được các nhân viên chữa cháy giăng nhưng đã đều bị rách. 146 công nhân may mặc đã chết trong đó có 123 phụ nữ và 23 người đàn ông. Hầu hết họ chết vì bị bỏng, ngạt thở, chấn thương, hoặc sự kết hợp của ba. Hầu hết các nạn nhân là phụ nữ nhập cư người Do Thái và Ý tuổi từ 16 đến 23, nạn nhân nhiều tuổi nhất là Providenza Panno 43, và trẻ nhất là Kate Leone và "Sara" Rosaria Maltese, 14 tuổi.

Các thi thể của nạn nhân đã được đưa tới Charities Pier tọa lạc tại đường 26 và Sông Đông, để xác định danh tính và người thân. 22 nạn nhân được Hiệp hội người Do Thái chôn cất miễn phí. 6 nạn nhân được chôn tại nghĩa trang ở Brooklyn.

Nguyên nhân gây ra ngọn lửa có thể do mẩu thuốc lá bị vứt vào thùng rác phế liệu còn sót lại từ hàng ngàn mẫu áo đang đợi cắt ở đó. Không có nguyên nhân nào do đốt phá. Chủ sở hữu của Công ty là Max Blanck và Isaac Harris sống sót sau đám cháy đã bị truy tố. Bồi thẩm đoàn tuyên bố trắng án, nhưng họ mất đi một vụ kiện dân sự sau đó vào năm 1913, trong đó nguyên đơn thắng bồi thường với số tiền là 75 đô la cho mỗi nạn nhân đã chết. Các Công ty Bảo hiểm trả Blanck và Harris khoảng 400 đô la cho mỗi nạn nhân. Năm 1913, Blanck lại một lần nữa bị bắt vì khóa cửa nhà máy trong giờ làm việc. Ông đã bị phạt 20 đô la.

Rose Schneiderman, một nhà hoạt động xã hội chủ nghĩa và công đoàn nổi tiếng, đã phát biểu tại cuộc họp tổ chức tại nhà hát Metropolitan vào ngày 02/4/1911, thành lập nên Liên hiệp Phụ nữ. Tại Thành phố New York, một Ủy ban An toàn công cộng đã được thành lập vận động cho "Dự luật thời gian làm việc trong tuần của công nhân, tiêu chuẩn an toàn về PCCC cho các nhà máy công nghiệp" như trang bị sẵn sàng các bình chữa cháy, lắp đặt hệ thống báo động và phun nước tự động, chế độ ăn uống, nhà vệ sinh, cơ sở vật chất cho người lao động, giới hạn số giờ làm việc cho phụ nữ và trẻ em. Từ năm 1911-1913, 60/64 luật mới được ra đời và đi vào thực tế. "Hiệp hội Kỹ sư an toàn" của Mỹ được thành lập ở Thành phố New York vào ngày 14/10/1911. Thúc đẩy sự ra đời và phát triển của Liên minh Công nhân "phụ nữ quốc tế" trong ngành may, chiến đấu vì điều kiện làm việc tốt hơn cho người lao động bị bóc lột". Ủy ban, tổ chức điều trần công khai tại các Thành phố đã đưa ra danh sách 200 nhà máy sản xuất có nguy cơ hỏa hoạn như Triangle Shirtwaist. Báo cáo đã giúp hiện đại hóa Luật Lao động của Nhà nước, làm cho Tiểu bang New York trở thành "một trong những quốc gia tiến bộ nhất trong việc cải tạo lao động".

Hàng năm cứ đến 16 giờ 45 phút ngày 25/3 là tiếng chuông của hàng trăm nhà thờ, trường học ở Thành phố New York vang lên để tưởng nhớ các nạn nhân. Năm 2011, Liên minh đã dựng lên một Đài tưởng niệm nghệ thuật với mục tiêu: "Tôn vinh những người ngã xuống vì ngọn lửa; khẳng định phẩm giá của người lao động, giá trị công việc của phụ nữ; nhắc nhở con người về an toàn lao động và công bằng xã hội; và cũng để truyền cảm hứng cho hoạt động của các thế hệ tương lai."■

THÙY DƯƠNG
(Biên dịch từ Internet)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ KHÍ – HÓA CHẤT 13

ĐƠN VỊ HAI LẦN ANH HÙNG
ANH HÙNG LLVT NHÂN DÂN - ANH HÙNG LAO ĐỘNG

1. Trụ sở chính: Thị trấn Tân Bình, Yên Sơn, Tuyên Quang.

- Điện thoại: 0273 878 103/ 0273 878 104
- Fax: 0273 878 102.

2. Văn phòng đại diện: Số 9 Hàng Bún, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại/Fax: 043 927 3469.

3. Mã số doanh nghiệp: 5000127580.

4. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất thuốc nổ công nghiệp.
- Sản xuất bao bì bằng gỗ, giấy caston.
- Sản xuất các sản phẩm bằng bê tông ly tâm.
- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện kim bột.
- Gia công cơ khí, sản xuất các loại mũi khoan địa chất, mũi khoan khai thác.
- Sản xuất máy công cụ, máy tạo hình kim loại.
- Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Lắp đặt hệ thống điện.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.
- Bán lẻ xăng, dầu.
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
ĐẠI TÁ NGUYỄN THÁI HỒNG

4. Những thành tích tiêu biểu của đơn vị:

- Anh hùng LLVT nhân dân năm 1990.
- Anh hùng Lao động năm 2008.
- Huân chương Quân công hạng Nhì năm 1984, hạng Ba năm 1997.
- Huân chương Lao động hạng Ba năm 1991, hạng Nhì năm 2006, hạng Nhất năm2011.
- Cờ Thủ tướng Chính phủ năm 1996, 2006.
- Cờ Bộ Quốc phòng năm 1992, 1993, 1998, 2007, 2011.
- Nhiều sản phẩm kinh tế được tặng Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng VIFOTEX, WIPO; Sao vàng đất Việt.

CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ PCCC & ĐẦU TƯ XÂY DỰNG QUANG MINH
223 Khuất Duy Tiến - Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT: 0462.945.888 Fax: 04.35530349
Email: quangminhpccc@gmail.com DĐ: 0983549555

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Tư vấn hồ sơ, thiết kế hệ thống PCCC theo tiêu chuẩn Việt nam, ...
- Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét.

-

Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cảnh báo sớm độ nhạy cao, hệ thống báo cháy nhiệt, tích hợp hệ thống báo cháy với hệ thống quản lý tòa nhà (BMS).

- Hệ thống chữa cháy (bằng khí, bằng nước, bằng bọt)
- Hệ thống trog khu công nghiệp fire và ga.
- Hệ thống chống sét các công trình dân dụng và công nghiệp
- Bảo dưỡng, bảo trì hệ thống PCCC.

- Bán buôn, bán lẻ các thiết bị PCCC.
- Cung cấp độc quyền khu vực phía Bắc thiết bị báo cháy của FORMOSA - Đài Loan.
- Cung cấp độc quyền khu vực phía Bắc thiết bị báo cháy Apollo – Anh.
- Bán buôn bán lẻ vật tư chữa cháy, báo cháy, hệ thống điện.



GIÁM ĐỐC: Ks.TRẦN VĂN DŨNG

Văn phòng giao dịch Hà Nội
223 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
DT: 0462.945.888 Fax: 04.35530349

Văn phòng giao dịch Tp.Hồ Chí Minh
83 Cầu Xeo - Tân Quý- Tân Phú - Tp.Hồ Chí Minh
DT: 08.35591750, Fax:08.35591350





SAIGON SKY GARDEN

Serviced Apartments
20 Le Thanh Ton, P. Ben Nghe, Q.1, Thanh pho Ho Chi Minh
Tel: (848) 38220002 - Fax: (848) 38220573
Email: sales@saigonskygarden.com.vn
Website: www.saigonskygarden.com.vn

CÔNG TY TNHH MAY ĐÔNG THỊNH HƯNG

CARMENT COMPANY

XƯỞNG MAY XUẤT KHẨU

Địa chỉ: Thôn Đông Thịnh, Xã Ninh An, Huyện Hoa Lư, Ninh Bình

Giám đốc: Phạm Văn Hưng

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Gia công và sản xuất hàng may mặc

Xuất khẩu các mặt hàng may mặc sang các nước như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Nga...

CHÚC MỪNG
NGÀY TOÀN DÂN PCCC

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI NGỌC PHƯƠNG HUY

Địa chỉ: Khu 7, Phường Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh

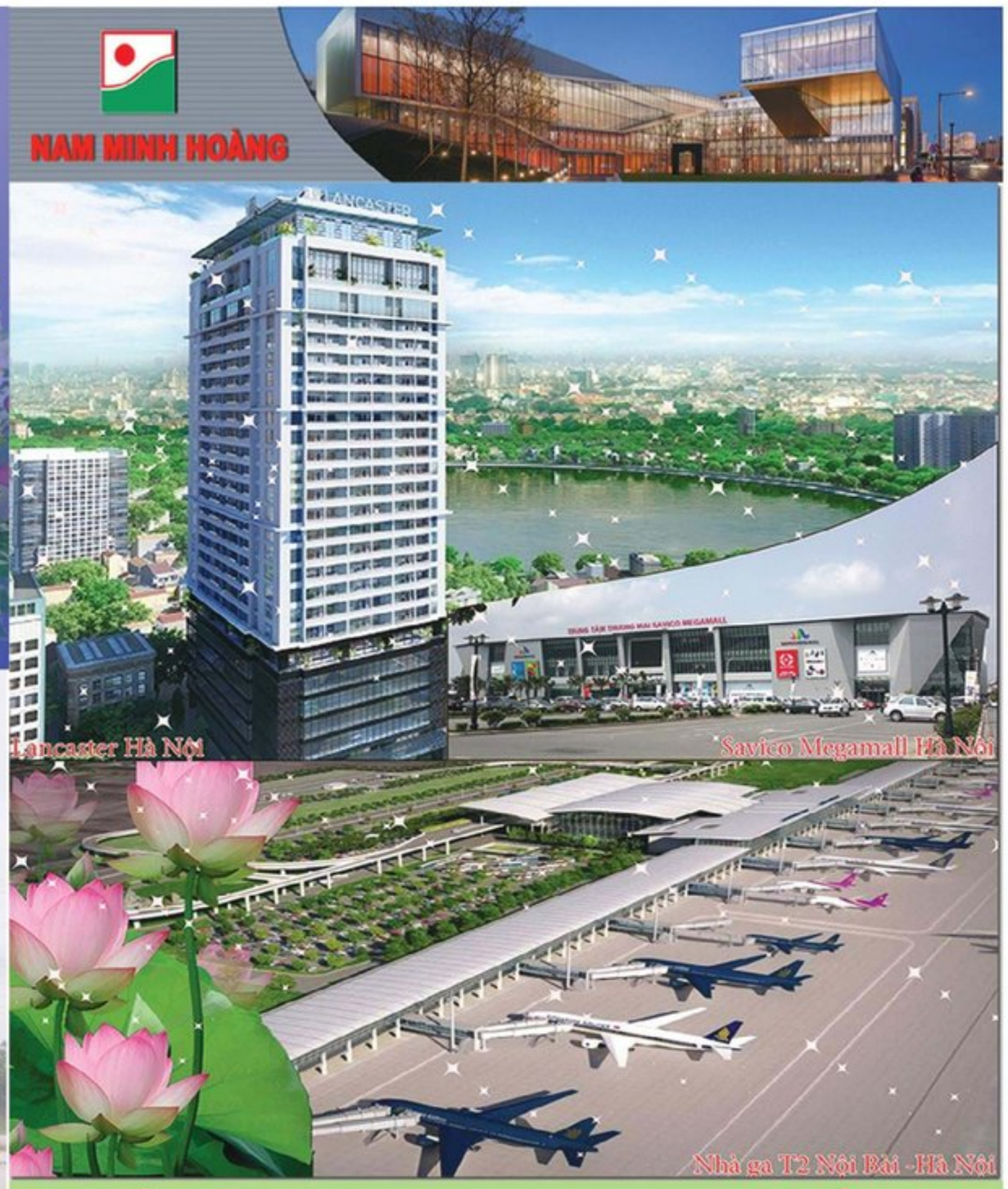


NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Vận tải hành khách bằng đường bộ
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Cho thuê xe có động cơ

GIÁM ĐỐC:
HÀ NGỌC DUẨN

Chúc Mừng
69 Năm Ngày Truyền Thống CAND
Ngày Toàn Dân PCCC



CÔNG TY TNHH NAM MINH HOÀNG

Địa chỉ: TTTM 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

TỔNG THẦU HOÀN THIỆN CHUYÊN NGHIỆP CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG SỐ 1

Địa chỉ: Tổ 40, Khu Hòn 1, Tp. Cẩm Phả, Quảng Ninh

Giám đốc: Phạm Xuân Lịch

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Chuyên bốc, xúc, san lấp mặt bằng

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY (04/10)

CÔNG TY CP TM VÀ DV HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 12, Đường Quyết Thắng, Phường Trung Sơn
Thị xã Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 0303.864.319

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Dịch vụ chăm sóc sức khỏe
- Kinh doanh nhà hàng
- Kinh doanh nội thất, vật liệu xây dựng
- Kinh doanh xăng dầu



Giám đốc: Phạm Thị Hồi

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI QUANG ĐẠT

Địa chỉ: Số nhà 180, Đường Lý Nhân Tông, Phường Nam Bình,
Tp. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện
- Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện
- Buôn bán sắt, thép
- Lắp đặt hệ thống điện
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
- Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng
- Xây dựng các công trình dân dụng khác:



Giám đốc: Vũ Văn Đạt

công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình điện, trạm biến áp đến 110 KV,
công trình ngầm dưới nước, trạm bơm -4290

CÔNG TY TNHH IN PHÔ TÔ ĐỨC KIÊN

Địa chỉ: Số 1, Đường Nguyễn Du, P. Hồng Gai, Tp. Hạ Long, Quảng Ninh

Điện thoại: 0333.828.918 Email: doanduckien@gmail.com

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- IN BẢN VẼ MÀU, ĐEN TRẮNG, PHOTOCOPY PHÓNG TO THU NHỎ
- IN MÀU CÁC LOẠI HỒ SƠ, PHONG BÌ , THẺ, GIẤY KHEN ,GIẤY MỜI...
- ĐÓNG, XÉN SỔ SÁCH BÌA CỨNG, GÁY XOẮN...
- SCAN BẢN VẼ, VĂN BẢN TÀI LIỆU, TRANH ẢNH...
- ÉP PLASTIC , ÉP LỤA CÁC LOẠI GIẤY TỜ...
- CUNG CẤP CÁC LOẠI VĂN PHÒNG PHẨM GIAO HÀNG TẬN NƠI.

A4 -A0



Giám đốc: Đoàn Đức Kiên

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PCCC (04/10)

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VIỆT ÁNH

Địa chỉ: Số 115B, Tổ dân phố 15, P. Him Lam

TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

GIÁM ĐỐC: DƯƠNG VĂN BẮC



CÔNG TY TNHH NHẬT MINH

Địa chỉ: Số 77, Tổ dân phố 15, P. Thanh Bình

TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN THỊ TÚ

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Khảo sát thiết kế, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông
- Thẩm tra thiết kế, dự toán các CTGT.
- Tư vấn đấu thầu, quản lý, điều hành các dự án CTGT đường bộ.

CHÚC MỪNG

NGÀY TOÀN DÂN PCCC



BỆNH VIỆN PHỔI HÀ NỘI



BỆNH VIỆN PHỔI HÀ NỘI

Địa chỉ : 44 Thanh Nhàn - Hai Bà Trưng - Hà Nội

ĐT: (04).38210975 - Fax: (04)38219062

CHÚC MỪNG

NGÀY TOÁN DÂN PCCC



CÔNG TY CỔ PHẦN AN KHÁNH HƯNG

Địa chỉ: Thôn Ba Chè, Xã Thiệu Đô

Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

Thi công xây lắp các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi







công trình trường THCS Xã Thiệu Đô

Giám đốc:

Hoàng Đình Thủy

CHÚC MỪNG

NGÀY TOÀN DÂN

PCCC (04/10)

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

TAY NAM DA MAI COAL JOINT STOCK COMPANY - VINACOMIN

Địa chỉ: P. Cẩm Sơn, Tp. Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0333862229 Fax: 0333860641

Website: taynamdamai@.com.vn Email: taynamdamai@gmail.com

Là đơn vị tiêu biểu trong ngành khai thác khoáng sản, Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin không chỉ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà còn làm tốt công tác an ninh quốc phòng, phát động sôi nổi các phong trào thi đua. Với những thành quả đạt được, Công ty ngày càng phát triển ổn định, từng bước hòa nhịp với phong trào chung của Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.







CÔNG TY CP XNK NÔNG LÂM SẢN THỰC PHẨM ĐÔNG NAM Á

VƯỜN RAU QUẢ SẠCH

ĐC: NGÕ 197 THÚY LĨNH - LĨNH NAM - HOÀNG MAI - HÀ NỘI

ĐT: 0436805336 - FAX: 0436805276 Email: dongana_a@aiec.vn

Nhận thấy nhu cầu sử dụng thực phẩm sạch ngày càng cao, sau bao năm nghiên cứu, tìm hiểu. Ông Chu Văn Hồi đã quyết định thành lập Công ty CP XNK nông lâm sản thực phẩm Đông Nam Á để cung ứng các loại thực phẩm sạch do công ty sản xuất ra. Chỉ sau vài năm hoạt động, đến nay, Công ty đã được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng sản phẩm cũng như giá thành. Được các hệ thống siêu thị lớn, trường học ở Hà Nội kí hợp đồng tiêu thụ thực phẩm sạch do Công ty sản xuất. Đặc biệt, ngày 20 tháng 09 năm 2014 Công ty đã kí hợp đồng liên doanh hợp tác trồng và chế biến rau, củ, quả với Công ty TNHH SYNAPSE của Nhật Bản theo tiêu chuẩn Nhật Bản. Đây là bước ngoặt lớn của Công ty trong việc cung cấp thực phẩm sạch ra thế giới. Trao đổi với chúng tôi ông Hồi cho biết:

Phương châm hoạt động của công ty luôn đặt Uy tín, chất lượng, giá cả lên hàng đầu



Tổng giám đốc Chu Văn Hồi (bên trái) kí hợp đồng liên doanh hợp tác trồng và chế biến rau củ quả với Công ty TNHH Synapse Nhật Bản







CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ
PHÚ THANH LONG

Địa chỉ: 02/48 Tổ 48, KP3, P. An Phú Đông, Q. 12, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08. 37195228. Fax: 08. 37198370
Văn phòng đại diện: A53, đường Phú Thuận, phường Phú Thuận, Quận 7, HCM.
Điện thoại: 08. 62623227 - 08. 62623237. Fax: 08. 62623055

Mua bán, lắp đặt, bảo trì thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy, báo trộm tự động, camera quan sát, thiết bị chống sét, hệ thống điện, điện lạnh, hệ thống cấp thóat nước, xe ô tô (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện). Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp. Mua bán kính, vật tư, máy móc và thiết bị phục vụ ngành xây dựng...

Uy tín - Chuyên nghiệp - Chất lượng

















Heavy-duty Water Tanker(Elliptical shape)


Midsize Water Tanker


Midsize Water Tanker (Elliptical shape)

PHU THANH LONG SERVICE AND TRADING CO., LTD